

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Một nền pháp luật lưu manh !!!

1- Một trong những nét độc đáo của nền pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (hay nói rộng ra, của mọi nền pháp chế cộng sản năm châu) là cụm từ **"theo quy định của pháp luật"** vốn hiện diện trong mọi văn bản pháp lý, kể từ văn bản cao nhất là Hiến pháp quốc gia trở xuống những thông tư quy định của địa phương hay ban ngành, hiện diện như một cái đuôi nằm ở cuối mọi khẳng định rất nổi bật, rất ngon lành về các quyền mà công dân Việt Nam được hưởng, những quyền mà theo lời đương kim thủ tướng CS Nguyễn Tấn Dũng, rất nhiều công dân nước khác có lúc phải thèm thuồng mong đợi!?! Xin đơn cử vài ví dụ. Trong Hiến pháp 1992, cụm từ **"theo quy định của pháp luật"** này hiện diện ở các điều 18, 22, 54, 57, 63, 68, 69, 73, 80, 116, 127, 129 (12 lần). Trong Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo ngày 18-06-2004, nó hiện diện ở các điều 5, 9, 13, 16, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33 (2), 36, 37 (14 lần). Trong Nghị định 56 về hoạt động văn hóa thông tin ra ngày 06-06-2006, nó lại có mặt ở các điều 1, 5, 16, 22, 23, 28, 36, 70, 71, 74 (2), 75 (12 lần). Phân tích chi tiết thì trong Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo (với 41 điều), lại có thêm 18 từ "đăng ký" và 21 từ "chấp thuận", "công nhận", "cho phép" hay "được phép". "Đăng ký" ở đây không có nghĩa là báo cho chính quyền biết rồi cứ tự động làm, mà phải chờ đợi chính quyền chấp thuận đã, thành ra nó đồng nghĩa với "xin phép". Vì thế, thứ "tự do tôn giáo" được hiểu trong Pháp lệnh 2004 là thứ "tự do nhưng phải xin phép", "tự do nhưng phải đăng ký"! Còn trong Nghị định 56 (với 77 điều), người ta lại gặp thêm cụm từ "phải có giấy phép" 9 lần, "mà không có giấy phép" 44 lần, "theo quy định" (nói trống không hoặc của cái gì đó) 49 lần. Nghĩa là muốn hoạt động văn hóa thông tin trong chế độ, phải đi qua một rừng luật. Nói tóm là có vô vàn giây xích trói quanh chữ "tự do", khiến "tự do" trở thành bánh vẽ, có vô số chướng ngại trên con đường dẫn đến "quyền lợi", khiến quyền lợi ấy tốt hơn đừng đòi, nếu không muốn chuốc lấy vô vàn khổ ải cho bản thân.

2- Đó là điều mới được chứng nghiệm lần nữa bởi ba công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bỗng dưng "nổi khùng" đưa sáng kiến "xin được biểu tình". Trong "Đơn xin phép biểu tình theo quy định của Pháp luật" viết ngày 17-06-2008 gửi tới Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, các công dân Nguyễn Xuân Nghĩa, Phạm Thanh Nghiê, Vũ Cao Quận đã nói: *"Chiếu theo quy định dưới luật trong Nghị định 38/CP ["Trước khi tổ chức biểu tình phải xin phép cơ quan chức năng"], chúng tôi làm đơn này xin tổ chức một buổi biểu tình. 1- Mục đích, ý nghĩa: Yêu cầu Chính phủ có biện pháp kiểm chế lạm phát. (Các băng rôn có những câu mang nội dung trên). 2- Thời gian: trong khoảng 13g30 đến 15g vào ngày 16-07-2008. 3- Địa điểm: Tập trung để xuất hành trước cửa Bưu điện Bờ hồ, sau đó đi vòng quanh bờ hồ Hoàn Kiếm. 4- Thành phần tham gia: Tất cả người làm công ăn lương, trong đó có cán bộ công nhân viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang v.v... (và bất cứ cá nhân, tập thể nào có nhu cầu). 5- Số lượng người tham gia: Lúc cuộc biểu tình hình thành và xuất phát sẽ có khoảng 200 người. Sau này số người tham gia không tính được trước; vì lạm phát ảnh hưởng đến đời sống hàng triệu người dân. 6- Cuộc biểu tình này diễn ra trên tinh thần ôn hòa, chúng tôi không cho phép người tham gia biểu tình đập phá các cửa hàng, nhà băng... cũng không để xảy ra mất trật tự, an toàn xã hội và giao thông công cộng. 7- Chúng tôi đề nghị cơ quan công quyền cắt cử lực lượng cảnh sát giám sát và bảo vệ cuộc biểu tình".*

Gần 10 hôm sau, ngày 26-06, họ được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thông báo không cho phép tiến hành hoạt động tập trung đông người (biểu tình) ở nơi công cộng theo đơn xin. Lý do: vi phạm Khoản 2, Khoản 6, Điều 5 Nghị định 38/2005/NĐ-CP ngày 18-3-2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng; và vi phạm mục 7.1, mục 7.4, Điểm 7 Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05-9-2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 38 này. Đồng thời UB còn sốt sắng tặng cho họ hai văn bản dài ngoằng nói trên (Nghị định 15 điều, Thông tư 11 điểm, tổng cộng 9226 chữ) cũng như một lời hàm dọa đầy khí thế: *"Mọi hành vi có tính tiến hành các hoạt động tập trung đông người trái phép (biểu tình) hoặc vi phạm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự công cộng đều bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật".*

Chẳng phải tay vừa, ba nhà dân chủ nói trên, trong một thư ngỏ gửi toàn thế giới, đã vạch trần bộ mặt nền pháp luật của CSVN như sau: **"Điều 69 Hiến pháp nước CHXHCNVN thực chất về đối ngoại là lừa bịp thế giới, rằng công dân VN có quyền biểu tình, nhưng đối nội là tước bỏ quyền đó của người dân qua mệnh đề gắn liền phía sau: "theo quy định của pháp luật". Bắt đầu từ mệnh đề này, một hệ thống văn bản lưu manh dưới luật được ban hành nhằm phủ định hoàn toàn điều 69. "Theo quy định của pháp luật" là gì? Là biểu tình phải xin phép theo Nghị định 38. Nhưng sau khi đã làm đơn xin phép, nạn nhân gặp tiếp các hung thủ cấp dưới là các Khoản 2, Khoản 6, Điều 5 Nghị định này và Thông tư số 09 của Bộ công an (mục 7.1, mục 7.4, điểm 7)".** Họ tố cáo tiếp: *"Qua thông báo số 143 của UBND thành phố Hà Nội, viện dẫn những điều trong Nghị định 38 và Thông tư 09 của hai cơ quan nhà nước, một hành chính, một vũ trang không có chức năng làm luật, để bác đơn xin phép biểu tình của chúng tôi, chính quyền độc tài đảng trị Việt Nam đã xóa sạch hoàn toàn điều 69 Hiến pháp". "Trong lịch sử đấu tranh giành chính quyền bằng vũ lực, đảng cộng sản Việt Nam từng tổ chức những cuộc biểu tình. Họ cũng từng tổ chức (mà không phải xin phép ai) những cuộc biểu tình họ muốn, như biểu tình phản đối Chính phủ Mỹ đưa quân đội vào Iraq để loại trừ chính quyền độc tài Saddam Hussein. Bây giờ, các cuộc biểu tình của học sinh, sinh viên và nhân dân Việt Nam, dù chỉ là chống chủ nghĩa bá quyền Trung Cộng, bị họ đối xử ra sao, chúng ta đều biết. Nguyên do là những kẻ cầm đầu bộ máy chuyên chế Hà Nội rất sợ các cuộc biểu tình".* →

## TRONG SỐ NÀY



\*\*\*

- Trg 01 ► **Một nền pháp luật lưu manh**
- Trg 03 ► **Các lời phân ưu về sự viên tịch của Đức Tăng Thống.**
- Trg 04 ► **Những v/dề pháp lý quanh vụ "xin phép biểu tình -3 công dân quốc nội"**
- Trg 08 ► **Lễ nhập Bảo tháp Đức Tăng Thống Huyền Quang -Phong TTPG Quốc tế**
- Trg 09 ► **Tâm thư cầu cứu khẩn cấp của Tr. đạo Y-Soai Eban**
- Trg 11 ► **CS tiếp tục cướp tài sản của các Nữ tu Công giáo. -VietCatholic News**
- Trg 12 ► **Nước sơn đã tróc. -Nguyễn Bặc**
- Trg 13 ► **Nói về 'chảy máu chất xám' -Bs Phạm Hồng Sơn**
- Trg 15 ► **Trung Cộng biển loạn ở Quế Châu. -Trần Trọng Nghĩa**
- Trg 16 ► **Hôn nhân tạt nguyên. -Đỗ Thái Nhiên**
- Trg 17 ► **Vịnh bức dư đồ rách & Việt Nam bên bờ vực thẳm (thơ) -Ng. Kh. Hiếu+Hồ C.Tâm**
- Trg 18 ► **Tại sao cuộc cách mạng Dân chủ nhân quyền tất yếu xảy ra ở Việt Nam? -Chu Chí Nam**
- Trg 20 ► **Những sự thực cần nhìn nhận cho thật rõ. -Bùi Tín**
- Trg 21 ► **Tranh quyền ! -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 23 ► **Tự do ngôn luận là linh hồn của mọi thứ tự do. -Nguyễn Chí Thiện**
- Trg 26 ► **Quốc kỳ Việt Nam cờ vàng ba sọc đỏ. -Trương Thúy Hậu**
- Trg 29 ► **Hồ Chí Minh từ Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 đến... -Minh Võ**
- Trg 31 ► **Công nhân VN ở Malaysia bị ngược đãi vì đòi quyền lợi -Thanh Trúc**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BẢO AN LHQ, CSVN LÀM ĐƯỢC TRÒ TRỐNG GÌ?**

"Đa số các cuộc cuộc cách mạng, dù ôn hòa đến bao nhiêu nhằm dân chủ hóa sinh hoạt chính trị trong thời đại hiện nay, đều kết thúc bằng các cuộc biểu tình của quần chúng nhân dân. Hiểu rõ điều này nên chính quyền độc tài Hà Nội đã dùng mọi mảnh khố để tiện, tiểu nhân kẻ trên để triệt tiêu quyền biểu tình của công dân, một thứ quyền mà hầu hết cộng đồng nhân loại đã có từ hai, ba trăm năm nay, dù quyền đó họ thừa nhận qua chữ ký của chính họ vào các văn bản về quyền con người của Liên Hiệp Quốc".

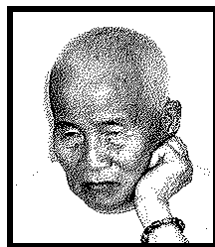
Mảnh khố để tiện, tiểu nhân ấy không những là sự thẳng thừng căm đoan bằng văn bản như nói trên mà còn hăm dọa bằng hành động khủng bố nữa. Ngày 4-7-2008, cô Phạm Thanh Nghiênn (một trong ba người đứng tên đơn xin biểu tình) đã bị hành hung trên đường Nguyễn Văn Linh (gần chân cầu vượt Lạch Tray, Hải Phòng) bởi 4 thanh niên đi trên hai xe gắn máy. Trong lúc đánh đập cô, bọn công an giả dạng đầu gấu này nói rõ: "Đấy chỉ là đôn đầu! Mà không bỏ chuyện chống đảng, chúng tao còn trừng trị nặng hơn". Bắt đầu từ sáng ngày 5-7, tư gia của cô bị bao vây bằng lệnh miệng của công an: "Cấm ra khỏi nhà đến ngày 16 tháng 7". Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa thì bị sách nhiễu. Chiều ngày 5-7, công an PA 25 Hải Phòng, công an chính trị quận Kiến An đã dùng vũ lực để cưỡng bức ông lên đồn. Tại đây ông được nghe lệnh miệng từ họ, nội dung nghiêm cấm ra khỏi nhà từ ngày 6 đến ngày 16 tháng 7; nếu đi ra sẽ bị công an dùng vũ lực cưỡng bức trở lại. Khi nhà văn yêu cầu được nhìn thấy luật đó trên văn bản, tên gì, ai ký... thì họ trả lời: "Luật này không có tên, không ai ký, không văn bản, nhưng rất thích hợp để bảo vệ an ninh quốc gia, ai cũng phải tuân hành" !!! Nhà văn lại nói: "Trong luật hình sự nước CHXHCNVN có một điều khoản là công dân có quyền ngăn cản hành vi vi phạm pháp luật, và tôi thực hiện cái quyền ấy, tức là cá nhân tôi sẽ ngăn cản những hành vi của kẻ vi phạm pháp luật", họ liền lên giọng: "Công an vi phạm pháp luật thì được chứ công dân như anh thì không thể. Và rằng đây là lệnh của chúng tôi: anh không được thực hiện hành vi ngăn cản việc vi phạm pháp luật của công an, rõ chưa?"

Hôm sau, ngày 6 tháng 7, nhà văn đã thử xem lệnh miệng từ công an có hiệu lực hay không bằng việc mời hai người bạn ra một quán nước chỉ cách nhà 30m, lập tức có 2 công an thuộc phòng Pa 25 (quản lý văn nghệ sỹ) và 2 công an chính trị quận Kiến An ngăn giữ bằng những hành vi thô bạo.

3- Qua lý thuyết lẫn thực tế tại Việt Nam hiện thời, qua văn bản của nhà cầm quyền lẫn cách ứng xử của toàn thể nhân sự bộ máy cai trị, qua nền lập pháp, tư pháp lẫn hành pháp cầu kết nhau dưới tay đảng của chế độ CSVN, với những thí dụ như vừa thấy trên kia và vô vàn vô số sự kiện khác, chúng ta đều nhận thấy một điều: nền pháp luật cộng sản có hai mục tiêu trước mắt: đối ngoại là lừa gạt quốc tế, cho thiên hạ thấy nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cũng có pháp luật nghiêm minh, chính đáng, cũng tôn trọng nhân quyền, bảo vệ dân chủ như ai (CSVN chẳng tay ký Hiến chương Liên Hiệp Quốc và Công ước Quốc tế nhân quyền đó sao?); đối nội là đàn áp nhân dân bằng cả một rừng luật mang tính luật rừng, dùng các văn bản dưới Hiến pháp để triệt tiêu Hiến pháp, dùng quốc hội để làm những bộ luật chủ yếu có lợi cho đảng, dùng tòa án để biện minh cho các cách hành xử phi pháp của đảng và đảng viên, dùng bộ máy chính quyền, công an, quân đội để khép nhân dân vào vòng kiểm tỏa. Mục tiêu tối hậu của nền pháp luật ấy chính là bảo vệ vĩnh viễn ngai vàng của đảng và của các đảng viên cao cấp, bất chấp sự an nguy của nhân dân, sự tiến thoái của xã hội và sự tồn vong của đất nước. Thử hỏi một nền pháp luật như thế -cùng với bộ máy đề ra và duy trì nó- có đáng được gọi là lưu manh chăng và có đáng bị dẹp bỏ chăng? **BAN BIÊN TẬP**



Việt Nam quê hương tôi (Babui - Danchimviet.net)



**THÀNH KÍNH PHÂN ƯU**

cùng Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất về sự viên tịch của Hoà thượng Thích Huyền Quang, Vị Tăng thống của GH, vào ngày 05-07-2008 tại Tu viện Nguyên Thiệu ở tỉnh Bình Định, nơi ngài đang bị quản thúc vì sự vận động ôn hòa của ngài kéo dài hàng thập niên cho tự do tôn giáo và các vấn đề liên quan đến nhân quyền ở Việt Nam. Hoà thượng là một tiếng nói mạnh mẽ cho tự do tôn giáo và nhân quyền ở đất nước của ngài. Các chính quyền tiếp nối nhau ở Việt Nam đã cố gắng một cách vô hiệu quả để bịt miệng ngài, và ngài đã phải chịu đựng nhiều nỗi thống khổ to lớn vì tranh đấu ôn hòa cho tự do tôn giáo.

**ỦY HỘI HOA KỲ VỀ TỰ DO TÔN GIÁO QUỐC TẾ (USCIRF)**  
08-07-2008

Chúng tôi vừa được nhận được tin buồn:  
Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang  
Đệ Tứ Tăng Thống của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất  
một vị lãnh đạo tinh thần bất khuất trong ý chí  
một nhà đấu tranh tôn giáo kiên cường trong gian khổ  
Vừa viên tịch tại Tu Viện Nguyên Thiệu, Bình Định, Việt Nam,  
vào lúc 13 giờ ngày 5 tháng 7 năm 2008.

Khối 8406 xin thành kính phân ưu và xin chia xẻ nỗi mất mát lớn lao này với Hội Đồng Lương Viện, Viện Hóa Đạo, Văn Phòng II Viện Hóa Đạo Hải Ngoại, Tu Viện Nguyên Thiệu và tất cả các giới chức thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong và ngoài nước  
Kính nguyện cho giác linh Đại Lão Hòa Thượng sớm được siêu thoát.  
Việt Nam, ngày 6 tháng 7 năm 2008.

**BAN ĐIỀU HÀNH LÂM THỜI KHỐI 8406**

- 1- *Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn*
- 2- *Giáo sư Nguyễn Chính Kết, đang vận động tại hải ngoại*
- 3- *Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, Thái Bình, 4- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế*
- 5- *Văn sĩ Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng.*

Với lòng thương tiếc vô hạn, Với lòng thành kính tưởng nhớ  
Xin kính gửi đến

Quý Chư tôn Giáo phẩm Hội đồng Lương viện và toàn thể tín đồ  
Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong và ngoài nước  
lời phân ưu chân thành trước sự viên tịch của

**ĐỨC ĐỆ TỨ TĂNG THỐNG HÒA THƯỢNG THÍCH HUYỀN QUANG**

một vị lãnh đạo tinh thần bất khuất trong ý chí bảo vệ sự độc lập của các Giáo hội, một chiến sĩ miệt mài đấu tranh trong gian khổ cho Tự do tôn giáo và Dân chủ Nhân quyền, một tấm gương uy dũng sáng ngời cho mọi chức sắc tôn giáo tại Việt Nam.  
Nguyện cầu cho Hương linh Đại lão Hòa Thượng sớm siêu sinh tịnh độ, lên cõi vĩnh hằng.  
Nguyện chúc cho Giáo hội Phật Giáo VNTN vượt qua nỗi thương đau và cơn sóng gió.

**NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN TẠI VIỆT NAM**

(đấu tranh cho Tự do tôn giáo và Dân chủ nhân quyền)

*Linh mục Têphanô Chân Tín, Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải  
Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi*

06-07-2008

# NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ quanh vụ "XIN PHÉP BIỂU TÌNH" của 3 công dân VN tại quốc nội

## THÔNG BÁO KHÔNG CHO PHÉP BIỂU TÌNH

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UB Nhân dân Thành phố Hà Nội  
Số 148/TB-UBND

### THÔNG BÁO

**Về việc không cho phép tiến hành  
hoạt động tập trung đông  
người (biểu tình) ở nơi công cộng.**

Kính gửi:

Bà Phạm Thanh Nghiên

Địa chỉ: số nhà 17, Phương Lưu 2,  
phường Đông Hải, quận Hải An,  
thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Nghị định số 38/2005/  
NĐ-CP ngày 18-3-2005 của Chính  
phủ quy định một số biện pháp bảo  
đảm trật tự công cộng và Thông tư  
số 09/2005/TT-BCA ngày 05-9-  
2005 của Bộ Công an hướng dẫn thi  
hành một số điều của Nghị định số  
38/2005/NĐ-CP;

Căn cứ yêu cầu bảo đảm an  
ninh, trật tự công cộng trên địa bàn  
thành phố Hà Nội;

Sau khi xem xét đơn xin phép  
biểu tình tại khu vực trước Bưu điện  
Hà Nội và xung quanh Hồ Hoàn  
Kiếm, thành phố Hà Nội của bà  
Phạm Thanh Nghiên, ông Vũ Cao  
Quận, ông Nguyễn Xuân Nghĩa đề  
ngày 14 tháng 6 năm 2008 gửi  
UBND Thành phố Hà Nội,

### Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thông báo:

1- Không cho phép tiến hành hoạt  
động tập trung đông người (biểu  
tình) ở nơi công cộng theo đơn đề  
ngày 14-6-2008 của bà Phạm Thanh  
Nghiên, ông Vũ Cao Quận, ông  
Nguyễn Xuân Nghĩa đã gửi cho Ủy  
ban Nhân dân Thành phố Hà Nội  
ngày 18 tháng 6 năm 2008.

Lý do không cho phép:

- Vi phạm Khoản 2, Khoản 6,  
Điều 5 Nghị định 38/2005/NĐ-CP  
ngày 18-3-2005 của Chính phủ.

- Vi phạm mục 7.1, mục 7.4  
Điểm 7 Thông tư số 09/2005/TT-  
BCA ngày 05-9-2005 của Bộ Công  
an hướng dẫn thi hành một số điều  
của Nghị định 38/2005/NĐ-CP  
ngày 18-3-2005 của Chính phủ quy  
định một số biện pháp bảo đảm trật  
tự công cộng.

2- Yêu cầu bà Phạm Thanh  
Nghiên, ông Vũ Cao Quận, ông  
Nguyễn Xuân Nghĩa (có nêu tên  
nhưng không ký vào đơn xin phép  
biểu tình) có trách nhiệm chấp hành  
nghiêm Thông báo này.

Mọi hành vi cố tình tiến hành  
các hoạt động tập trung đông người  
trái phép (biểu tình) hoặc vi phạm  
các quy định của pháp luật về bảo  
đảm trật tự công cộng đều bị xử lý  
nghiêm minh theo quy định của  
pháp luật./.

Hà Nội ngày 26-6-2008

TL. Ủy ban Nhân dân

KT. Chánh Văn phòng

Phó Văn phòng

(ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trọng Lễ

## THƯ NGỎ CỦA CÁC CÔNG DÂN BỊ CẤM BIỂU TÌNH

Kính thưa các cá nhân và tổ  
chức người Việt Nam hoạt động  
dân chủ, nhân quyền Quốc nội và  
hải ngoại.

Kính thưa các tổ chức, các Quốc  
Hội và Chính phủ ủng hộ cuộc đấu  
tranh dân chủ hóa quốc gia Việt  
Nam trên thế giới

Kính thưa quý vị!

Chúng tôi gửi kèm trên đây văn  
bản bác đơn xin phép biểu tình nội  
dung chống lạm phát của ba chúng  
tôi từ UBND thành phố Hà Nội đề  
chúng ta cùng mổ xẻ những ý nghĩa  
bề nổi và bề chìm của nó.

Là những người đứng đơn,  
chúng tôi qua hình thức "thư ngỏ"

xin được trình bày trước những suy  
nghĩ và nguyện vọng như sau:

Điều 69 Hiến pháp nước  
CHXHCNVN thực chất về đối  
ngoại là lừa bịp thế giới, rằng công  
dân VN có quyền BT, nhưng đối  
nội là tước bỏ quyền BT của người  
dân qua mệnh đề gắn liền phía sau:  
"theo quy định của pháp luật". Bắt  
đầu từ mệnh đề này, một hệ thống  
văn bản lưu manh dưới luật được  
ban hành nhằm phủ định hoàn toàn  
mệnh đề: "Công dân có quyền tự do  
ngôn luận, tự do báo chí; có quyền  
được thông tin tin; có quyền hội  
hợp, lập hội, biểu tình;" nằm ở phía  
trước của điều 69 Hiến pháp.

"Theo quy định của pháp luật" là  
gì? Đó là theo Nghị định 38/2005/  
NĐ-CP mà nội dung trọng tâm là  
"BT phải xin phép". Như vậy dù  
ngốc nghếch đến đâu, ai cũng phải  
hiểu rằng đã phải xin phép ắt phải  
được cho phép mới BT. Sau khi đã  
làm đơn xin phép, nạn nhân gặp tiếp  
các hung thủ cấp dưới là các Khoản  
2, Khoản 6 (Điều 5) Nghị định  
38/2005/NĐ-CP của thủ tướng và  
Thông tư số 09/2005/TT-BCA của  
Bộ công an (mục 7.1 và 4, điểm 7).

Đọc văn bản thông báo số 143/  
TB-UBND của UBND thành phố  
Hà Nội, viện dẫn những điều trong  
Nghị định 38/CP và Thông tư 09-  
2005 của hai cơ quan nhà nước, một  
hành chính, một vũ trang không có  
chức năng làm luật, để bác đơn xin  
phép biểu tình của chúng tôi, chính  
quyền độc tài đảng trị VN thông  
qua UBND Tp Hà Nội đã xóa sạch  
hoàn toàn điều 69 Hiến pháp.

Kính thưa tất cả quý vị.

Trong lịch sử đấu tranh giành  
chính quyền bằng vũ lực, đảng cộng  
sản Việt Nam từng tổ chức những  
cuộc biểu tình. Ngôn ngữ họ dùng  
cho mặt trận chính trị này là: "3 mũi  
giáp công", "đội quân tóc dài" (ám  
chỉ những phụ nữ). Họ cũng đã từng  
tổ chức (mà không phải xin phép ai)  
những cuộc biểu tình họ muốn, như  
cuộc biểu tình phản đối Chính phủ  
Mỹ đưa quân đội vào Iraq để loại  
trừ chính quyền độc tài Saddam  
Hussein. Bây giờ với các cuộc biểu  
tình của học sinh, sinh viên và nhân  
dân Việt Nam, dù chỉ là chống chủ

nghĩa bá quyền Trung Cộng, bị họ đối xử ra sao? Chúng ta đều biết.

Nguyên do là: những kẻ cầm đầu bộ máy chuyên chế Hà nội rất sợ các cuộc biểu tình.

Đa số các cuộc cách mạng, dù ôn hòa đến bao nhiêu nhằm dân chủ hóa sinh hoạt chính trị trong thời đại hiện nay đều kết thúc bằng các cuộc biểu tình của quần chúng nhân dân. Hiểu rõ điều này nên chính quyền độc tài Hà Nội đã dùng mọi mảnh khóc để tiện, tiểu nhân kẻ trên để triệt tiêu quyền biểu tình của công dân, một thứ quyền mà hầu hết cộng đồng nhân loại đã có từ hai, ba trăm năm nay, dù quyền đó họ thừa nhận qua chữ ký của chính họ vào các văn bản về quyền con người của Liên Hiệp Quốc. Văn bản bác đơn xin biểu tình của ba chúng tôi từ UBND Hà Nội, có viện dẫn ra những vi phạm sau đây:

“Vi phạm khoản 2, khoản 6 Điều 5 Nghị định 38/2005NĐ-CP”. “Vi phạm mục 7.1, mục 7.4 Điều 7 thông tư số 09/2005/TT-BCA”

Trước hết ta xét đến nguyên tắc chung các văn bản luật pháp.

- Hiến pháp của một quốc gia là luật Mẹ của quốc gia đó. Sau khi soạn thảo xong Hiến pháp, dựa vào Hiến pháp Quốc hội soạn thảo tiếp các bộ luật, nhằm cụ thể hơn, chi tiết hơn theo hướng mình định rõ hơn các điều trong Hiến pháp. Các đảng phái chính trị (dù là đảng đang cầm quyền), chính phủ, các cơ quan nhà nước, các công dân đều có nghĩa vụ thực thi Hiến pháp. Trên tinh thần “thượng tôn pháp luật” nếu ta thừa nhận Nghị định 38/2005 NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 09/2005/TT-BCA của bộ công an là những điều luật phải theo thì các “điều luật” này không giá trị. Bởi vì những “luật” này làm ra từ chính phủ và bộ công an; mà hai cơ quan nhà nước này không có chức năng làm luật. Điều 84 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định: “Quốc hội làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp, làm luật và sửa đổi luật”.

- Vấn đề thứ hai là ta thử nghiên cứu xem nội dung các điều đã viện dẫn trong hai văn bản này mang nội dung gì để chính quyền thành phố

Hà Nội bác đơn xin biểu tình của chúng tôi?

Khoản 2, khoản 6 Điều 5 Nghị định 38/CP: “Tập trung đông người trái với quy định của pháp luật...” và: “các hành vi khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng, cuộc sống bình thường của nhân dân...”

Câu hỏi là: Nếu chúng tôi được phép biểu tình thì việc tập trung đông người của chúng tôi có trái với Quy định của pháp luật không? Rõ ràng là không! Khi chúng tôi đang xin, chưa có tập trung đông người thì căn cứ vào đâu để UBND thành phố Hà Nội khẳng định: “có các hành vi khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng...” Đang xin theo đúng pháp luật mà đã bị khẳng định “trái với quy định của Pháp luật”. Chưa có hành vi biểu tình mà đã bị khẳng định “gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng” để bác đơn. Thử hỏi chính quyền thành phố Hà Nội suy luận theo lô-gich nào? Có phải lô-gich của chính quyền sợ biểu tình hay không?

Ta lại xét vào một văn bản khác của bộ công an:

Mục 7.1 và mục 7.4: khẳng định lại những Khoản trong Điều 5 Nghị định 38/CP đã trích dẫn kể trên (nhưng khẳng định từ một cơ quan sử dụng vũ lực). Có một khoản mới là: “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ của công dân để thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc lôi kéo, xúi giục, kích động, mua chuộc, lừa bịp... tiến hành các hoạt động tập trung đông người trái phép, gây rối trật tự công cộng...” (Khoản 1 Điều 2 (09/2005/TT-BCA).

Ta xét đến ý nghĩa của cụm từ “lợi dụng quyền tự do dân chủ”

Thử hỏi: nếu người nào đó được phép sở hữu một đồ vật, người đó có thực hiện hành vi sở hữu nó không? Hiển nhiên là có vì đó là quy luật sở hữu.

Vậy khi Hiến pháp đã cho ta sở hữu quyền tự do dân chủ để thực hiện hành vi biểu tình, ta có sở hữu nó khi cần hay không? Hiển nhiên là có, vì đó là quy luật sở hữu.

Vấn đề còn lại là cụm từ “lợi dụng”. Trong trường hợp được phép

biểu tình, cụm từ “lợi dụng” không mang nghĩa xấu, không mang nghĩa trái pháp luật”. Nó tương tự như ta vẫn nói: “Lợi dụng trời nắng để phơi lúa”, hoặc: “Lợi dụng giờ nghỉ trưa để đọc sách vậy”! Nhưng tại đây nó bị oan khi bị sử dụng trong các điều khoản có nội dung cấm.

Như vậy những Khoản, những Điều đã trích dẫn trên vừa vòng vo, tối nghĩa, phi lô-gich, ẩn chứa trong đó âm mưu chuyên chế của kẻ độc tài, kết thúc bằng cụm từ đạt sự lưu manh tối đa là: “lợi dụng”

Ta có thể kết luận hai văn bản trên là vi hiến.

Tất những trích dẫn trên chứng minh mọi con đường dẫn đến biểu tình theo Hiến pháp đều bị những “đơn vị lính tây chột chặn và chính quyền Hà Nội là một loài thú mang hàm răng chuyên chế cồ lỗ khoác bên ngoài bộ lông “Dân chủ” thời thượng.

Về phía chúng ta, những cá nhân bất đồng chính kiến và tiếp sau đó là phong trào dân chủ đã và đang đấu tranh cho dân chủ nhân quyền của nhân dân mình. Tuy nhiên chúng ta chỉ đấu tranh ở tầm vĩ mô, với khái niệm trừu tượng mang tên “DÂN CHỦ - NHÂN QUYỀN”. Chúng ta chưa cụ thể hóa những chi tiết nằm trong cái vĩ mô đó. Tôi thiên nghĩ đây là cơ hội để chúng ta cụ thể hóa cuộc đấu tranh cho Dân chủ-Nhân quyền của nhân dân Việt Nam thân yêu mà chúng ta đang theo đuổi.

Đơn xin BT của chúng tôi không phải là sự nhún nhường chính quyền CS mà đúng là một liều thuốc thử. Lập luận của chúng tôi với CQCS là: Khi chúng tôi BT, anh kết án chúng tôi không xin phép; thì đây: chúng tôi xin phép BT (BT vì tình trạng lạm phát nguy kịch, ảnh hưởng đến đời sống của hàng chục triệu người dân, một cuộc BT chính đáng, nhân dân tất cả các nước văn minh tiến bộ, không độc tài đều được phép). Vậy anh cho phép đi! Chúng tôi biết trước CQCS sẽ bác bỏ đơn của chúng tôi hoặc im lặng. Lúc ấy mặt nạ dân chủ, nhân quyền của chính quyền chuyên chế một lần nữa sẽ bị

rót khỏi bộ mặt độc tài (đã chứng minh)

Đề khai dụng tối đa lợi thế sở đoán trong quá trình sở trường là công cuộc dân chủ hóa đất nước, chúng ta, nên chăng, tạo ra dư luận thật rộng rãi đối với đơn xin biểu tình của chúng tôi và giờ đây là thông báo không cho phép biểu tình của UBND thành phố Hà Nội. Bằng cách đẩy sự việc lên cao thì mọi vấn đề mới được phơi bày giữa thanh thiên bạch nhật là con mắt của cộng đồng nhân loại tiến bộ.

Nếu dư luận được đẩy lên thật cao, vụ việc này được mổ xẻ và minh định triệt để, dẫn đến người dân VN được thừa nhận có quyền BT, thì từ những cuộc BT đòi dân sinh, dân chủ sẽ dẫn đến những cuộc BT “nhảy cảm hơn” mà ngay bây giờ ta và cả chính quyền độc tài đều biết trước kết quả của nó.

Với cách nhìn như trên, chúng tôi kính cầu các nhà hoạt động dân chủ người Việt Nam tại Quốc nội và Hải ngoại, các cây bút yêu dân chủ trong và ngoài nước, các phương tiện thông tin đại chúng độc lập, các Tổ chức, Chính phủ, Quốc hội những quốc gia đã có dân chủ, nhân quyền đang ủng hộ dân chủ, nhân quyền cho người dân Việt Nam vào cuộc.

*Nhà văn: Nguyễn Xuân Nghĩa.*

*Thành viên ban đại diện lâm thời Khởi 8406.*

### **ĐƠN KHIẾU NẠI VÌ BỊ CẤM BIỂU TÌNH**

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN**

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

-----

#### **ĐƠN KHIẾU NẠI**

**(v/v thông báo không cho phép biểu tình của UBND thành phố Hà Nội)**

Kính gửi:

- Ông Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Ông chủ tịch UBND thành phố Hà Nội

Chúng tôi, những công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN có tên và địa chỉ cư trú dưới đây:

Nhà văn Nguyễn xuân Nghĩa, giới tính: nam. Địa chỉ: 828-Trường Chinh, Kiến An, Hải phòng

Phạm Thanh Nghiên, giới tính: nữ. Địa chỉ: số nhà 17, Phương lưu 2, phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng,

Xin gửi tới hai quý ông lá đơn của chúng tôi, để khiếu nại thông báo bác đơn xin biểu tình của chúng tôi từ UBND thành phố Hà Nội, mang ký hiệu Số 148/TB-UBND, do ông phó văn phòng Nguyễn Trọng Lễ ký ngày 26-6-2008.

Vào các ngày 14 và 15-6-2006 chúng tôi, do cô Phạm Thanh Nghiên đứng tên đại diện, đã gửi đến UBND thành phố Hà Nội 2 lá đơn xin phép biểu tình có nội dung như nhau theo đúng tinh thần của điều 69 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (xin gửi kèm theo bản photocopy có công chứng nhà nước xác nhận). Vào ngày 2-7 năm 2008 chúng tôi nhận được thông báo của UBND TP Hà Nội (có bản photocopy kèm theo) viện dẫn Khoản 2, Khoản 6 Điều 5 Nghị định 38/2005/NĐ-CP và mục 7.1, mục 7.4 Điểm 7 Thông tư số 09/20005/TT-BCA để bác đơn xin biểu tình của chúng tôi. Sau khi nghiên cứu kỹ, chúng tôi nhận thấy:

Nghị định 38/2005/NĐ-CP và Thông tư số 09/20005/TT-BCA không có cơ sở pháp lý, công dân không có nghĩa vụ thực hiện, vì: Hiến pháp một quốc gia là bộ luật mẹ do Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước soạn thảo, ban hành. Tất cả những tổ chức nhà nước từ Chính phủ, đến bộ công an đều phải tuân theo bộ luật này, mọi văn bản, thông tư của các cơ quan thực hiện Hiến pháp, không được phép đi ngược lại tinh thần của Hiến pháp (ta gọi là vi hiến). Nhưng Nghị định 38/2005/NĐ-CP và Thông tư số 09/20005/TT-BCA đã đi ngược lại tinh thần điều 69 Hiến pháp.

Sau khi nghiên cứu cụ thể từng Điều, Khoản, Mục trong Nghị định 38/2005/NĐ-CP và trong thông tư 09/2005/TT-BCA, chúng tôi nhận thấy:

Các Điều, Khoản, Mục trong Nghị định 38/2005/NĐ-CP và Thông tư số 09/20005/TT-BCA đã phủ định hoàn toàn điều 69 Hiến pháp. Nếu thực hiện đúng tinh thần

các Điều, Khoản, Mục này thì tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúng ta không bao giờ có biểu tình “theo đúng pháp luật”. Nghĩa là chúng ta không còn điều 69 Hiến Pháp: “Mọi công dân có quyền ...biểu tình”

Vì vậy chúng tôi gửi đơn khiếu nại đến ông Chủ tịch Quốc hội với lòng tin rằng Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước, là cơ quan có chức năng soạn thảo Hiến pháp, giám sát công tác thực thi Hiến pháp, đặc biệt khi quốc gia đang hòa nhập mọi mặt đời sống xã hội vào cộng đồng nhân loại văn minh, thực hiện mục tiêu nhà nước pháp trị, nhưng điều 69 của Hiến pháp đang bị chính phủ và bộ công an ban hành những quy định khiến nhân dân không được thực hiện quyền công dân của mình.

Đề nghị ông chủ tịch UBND Tp Hà Nội cho phép chúng tôi bảo lưu đơn xin biểu tình nhưng lùi thời gian tổ chức thực hiện vào ngày 2 tháng 8 năm 2008.

*Kính đơn*

*Hải Phòng, ngày 10-7-2008*

*Công dân Nguyễn Xuân Nghĩa*

*Công dân Phạm Thanh Nghiên*

Nơi gửi:

- Ông Chủ tịch Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Ông chủ tịch UBND Tp Hà Nội
- Báo An ninh thế giới (để đưa tin)
- Báo công an nhân dân (để đưa tin)
- Công luận rộng rãi trong và ngoài nước.

### **ĐƠN NHỜ LUẬT SƯ GIÚP ĐỠ PHÁP LÝ VỀ VIỆC BIỂU TÌNH**

Kính gửi:

**VĂN PHÒNG LUẬT SƯ PHÁP QUYỀN**

Tôi tên : Phạm Thanh Nghiên, sinh ngày 24-11-1977. CMND: 030960703, cấp ngày 18-03-2006. Nơi cấp: Công an Hải Phòng. Hiện cư ngụ tại: số 17, Phương Lưu 2, P. Đông Hải, Q. Hải An, Tp Hải Phòng. Tạm trú tại:.....

Vụ việc cần giúp đỡ Pháp lý: Khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc từ chối cho biểu tình.



Nay yêu cầu văn phòng Luật sư Pháp quyền cử Luật sư tham gia bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho tôi - Phạm Thanh Nghiên.

Tôi đồng ý đóng phí, lệ phí và chấp hành đúng các yêu cầu của Văn phòng Luật sư đưa ra.

*TP Hồ Chí Minh, 10-7-2008*

*Người yêu cầu*

**Phạm Thanh Nghiên (đã ký)**

**Văn phòng Luật sư Pháp Quyền  
30, Đường số 3, phường 7,  
Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh  
Số.../ĐNLS**

Kính chuyển:

Văn phòng Luật sư Pháp quyền đồng ý đảm nhận giúp đỡ pháp lý theo đơn yêu cầu.

Kính đề nghị quý cơ quan chấp thuận.

*Tp Hồ Chí Minh, 10-07-2008*

*Văn phòng Luật sư Pháp quyền*

*Trưởng văn phòng*

*(ký tên và đóng dấu)*

**Luật sư, Thạc sỹ Lê Trần Luật**

### **THƯ GỎI CHỦ TỊCH NƯỚC CỦA CÔNG DÂN MUỐN BIỂU TÌNH**

Kính thưa

Ông Nguyễn Minh Triết

Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hà Nội.

Họ và tên của tôi là: Nguyễn Xuân Nghĩa, sinh năm 1949, giới tính: Nam; chức danh: nhà văn.

Nơi thường trú: số nhà 828, đường Trường Chinh, quận Kiến An, TP Hải Phòng. Điện thoại: 031 3678414; và 0978500452

Thưa ông,

Hiện nay Việt Nam đang giữ vai trò Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc. Người dân Việt Nam rất hoan hỉ trước sự việc này và ước mong những vấn đề liên quan đến an ninh trên toàn cầu sẽ được chính quyền nước ta quan tâm giải quyết, đặc biệt là an ninh đối với người dân Việt Nam cần được đảm bảo một cách triệt để hơn nữa.

Trong tinh thần này tôi xin nêu lên một vài trường hợp bất an trong cuộc sống người dân Việt Nam hiện nay, kính mong Ông đặc biệt quan tâm cứu xét và kịp thời giải quyết.

- Ngày 28 tháng 6 năm 2008, công dân Phạm Văn Trội và Ngô Quỳnh, cư trú tại thủ đô Hà Nội đã bị hành hung tại huyện Hữu Lũng-tỉnh Lạng Sơn khi đi thăm viếng một cụ già bị bệnh ung thư sắp qua đời và vẫn an thân nhân của bà.

- Khổ nạn tương tự đã xảy ra đối với công dân Nguyễn Đức Chính, cũng cư trú tại Hà Nội vào ngày 1 tháng 7 năm 2008.

Các vụ hành hung này đều xảy ra dưới sự chứng kiến của các nhân viên thi hành pháp luật tại địa phương, nhưng nạn nhân không được giúp đỡ, can thiệp.

- Vào chiều ngày 4 tháng 7 cô Phạm Thanh Nghiên, công dân cư trú tại Hải Phòng đã bị hành hung, gây tổn thương về sức khỏe và tinh thần nặng nề khi trên đường từ nhà tôi về nhà mình. Bốn thanh niên lạ mặt đi xe gắn máy đã ép xe đạp của cô vào vỉa hè, đánh đập vào mặt, vào đầu cô, vừa đánh vừa phát ngôn những lời tục tĩu; Người đi đường vào tìm hiểu nguyên nhân và can thiệp đều bị nhóm người lạ mặt này đe dọa hành hung.

Tôi xin lưu ý ông cô Phạm Thanh Nghiên là công dân đứng tên trong đơn xin biểu tình của 3 chúng tôi (Phạm Thanh Nghiên, Vũ Cao Quận, Nguyễn Xuân Nghĩa) gửi UBND Tp Hà Nội xin phép được tổ chức một cuộc biểu tình đề nghị ông Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng chính phủ có biện pháp hữu hiệu giảm thiểu lạm phát và cứu nguy nền kinh tế đất nước chúng ta. Đơn xin phép biểu tình của chúng tôi theo đúng quy định của pháp luật, nhưng đã bị UBND Tp HN bác bỏ.

- Cùng ngày cô Phạm Thanh Nghiên bị hành hung, hai chúng tôi (Phạm Thanh Nghiên và Nguyễn Xuân Nghĩa) bị mời lên đồn công an sở tại nhận lệnh miệng cấm ra khỏi nơi cư trú đến ngày 16-7-2008.

- Ngày 6-7, tôi đã thử xem lệnh miệng từ công an Tp Hải Phòng có hiệu lực hay không bằng việc mời hai người bạn tôi ra một quán nước chỉ cách nhà tôi 30m, lập tức có 2 công an thuộc phòng Pa 25 (công an quản lý văn nghệ sỹ) và 2 công an chính trị quận Kiến An ngăn giữ bằng những hành vi thô bạo.

Xuyên qua hàng loạt các vụ hành hung liên tiếp vừa xảy ra này cùng với thái độ dửng dưng không can thiệp của công an, chúng tôi có thể khẳng định những thành phần vây đánh chúng tôi là do công an điều khiển để đàn áp những người đang yêu sách tự do và dân chủ.

Kính thưa ông

Chúng ta đã là nhà nước Pháp quyền (minh định tại điều II Hiến pháp). Chúng ta đang phấn đấu cải cách tư pháp theo hướng tiến bộ hơn, nhằm hòa nhập mạnh hơn với nền tư pháp cộng đồng nhân loại tiến bộ.

Tôi, nhân danh một công dân, xin gửi tới ông chủ tịch nước đang lãnh vai trò Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc lá thư này để phản ánh những hành vi vi phạm Hiến pháp, luật pháp đã bắt đầu trở thành hệ thống trong xã hội chúng ta và cả trong các cơ quan thực thi pháp luật

Mong ông lưu tâm cứu xét để bảo vệ quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người dân theo Điều 71 Hiến pháp CHXHCNVN.

*Trân trọng cảm ơn ông*

*Hải Phòng, ngày 10-7-2008*

**Công dân - Nhà văn Nguyễn  
Xuân Nghĩa**

### **TỰ DO NGÔN LUẬN**

**Bán nguyệt san ra ngày 1  
và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

**deus\_caritas@yahoo.ca**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**

**xin mời ghé:**

**<http://www.tdngonluan.com>**

**[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)**

**[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)**

**<http://tudongonluan.atSPACE.com>**

**<http://www.viet.no>**

**Trong trang mạng thứ 1,  
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên  
đây, Quý vị có thể tìm thấy  
nhiều tài liệu đấu tranh cho  
dân chủ tại Việt Nam**

# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Lễ nhập Bảo tháp Đức Đệ tứ Tăng thống Thích Huyền Quang

❀❀❀❀❀ Paris 11-07-2008 ❀❀❀❀❀

**An bình và tự tại :  
Lễ Nhập Bảo tháp  
Đức Đệ tứ Tăng thống Thích  
Huyền Quang sáng nay**

Mặc những khó khăn, ngăn cản và phong tỏa đường sá, gần một nghìn chư Tăng Ni thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) ở Bình Định và các tỉnh thành đã vân tập về Tu viện Nguyên Thiều cùng với khoảng năm nghìn Phật tử đưa Kim quan Đức Tăng thống tới nơi an nghỉ cuối cùng.

Những khó khăn gây bởi chiến dịch truyền thông, báo chí của Nhà nước nhắm vào Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, vụ cáo ngài «âm mưu đen tối» trong việc tổ chức lễ tang nhằm «chống phá nhà nước». Ngay cả khi Hội đồng Lương Viện tổ chức lễ nhập quan hôm 6-7, thế mà báo đài của nhà nước Cộng sản vẫn loan tải là cuộc lễ do Ban Trị sự Giáo hội Nhà nước tỉnh Bình Định căng đáng. Đó là trường hợp Đài truyền hình VTV1 đối gạt hàng triệu thính giả Việt Nam.

Mặt khác, công an đi rì rai tại các chùa ở khắp các tỉnh thành toàn quốc, đặc biệt trong 20 tỉnh có Ban Đại diện GHPGVNTN, vừa “khuyên” vừa «hăm dọa» đừng về Bình Định thọ tang. Có nơi thì công an cho biết lễ tang đã kết thúc vội vã, về làm gì nữa. Những Ban Đại diện tỉnh nào về lọt thì công an sở tại cũng đi theo tới Bình Định kiểm soát.

Nhưng những cản ngăn như thế vẫn không làm chùn bước và ý chí người Phật tử tỏ lòng kính ngưỡng bậc Cao tăng. Chẳng những thế, gần 200 trưởng, liền, và gần 100 vòng hoa từ khắp nơi gửi về phúng điếu.

Ghi rõ tổ chức, đảng phái, cộng đồng, báo, đài ở nước ngoài hay các cơ sở Phật giáo địa phương trên toàn quốc. Công an đã áp lực Thượng tọa Thích Minh Tuấn xé những vòng hoa có ghi tên các tổ chức mà công an xem như «phản động». Nhưng Thượng tọa từ khước, nói rằng lòng thành của người ta gửi tới chứ đâu phải chúng tôi làm ra ? Nay đã đặt cạnh Kim quan Đức Tăng thống làm sao xử lý ! Có những phá hoại vật, như đang đêm hay lúc vắng người công an lấy kéo cắt 2 chữ TN sau dòng viết tắt GHPGVNTN cho thành ra vòng hoa do Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) tức Giáo hội Nhà nước phúng điếu.

Vào đúng 5 giờ sáng, chư giáo phẩm Hội đồng Lương Viện tề tựu quanh Kim quan Đức Tăng thống làm lễ Phát nguyện. Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, thay mặt Hội đồng Lương Viện dâng lời Tác bạch trước lúc di quan như sau :

**Lời Bạch trước giờ Di quan  
đưa Giác linh Đại lão Hòa thượng  
thượng Huyền, hạ Quang,  
đệ tứ Tăng thống Giáo hội Phật  
giáo VN TN nhập Bảo tháp**

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca mâu Ni Phật

Kính bạch Giác linh đức cố đệ tứ Tăng thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chứng giám

Hôm nay ngày 11 tháng 7 năm 2008, tức mùng 9 tháng 6 năm Mậu Tý, Phật lịch 2552, chỉ còn ít phút nữa, Đức cố Tăng thống sẽ vĩnh biệt chúng con !

Trước linh đài của Ngài, trong giờ phút thiêng liêng, đau buồn này, thay mặt Hội đồng Lương Viện, Giáo hội Phật giáo Việt nam Thống nhất (GHPGVNTN), Văn phòng II Viện hóa đạo, GHPGVNTN-HN tại

Hoa kỳ và các Châu lục, Chư tôn đức Tăng Ni, môn đồ pháp quyến, cùng toàn thể cư sĩ Phật tử thuộc Giáo hội trong và ngoài nước, chúng con kính cẩn dâng lên Giác linh Đức cố Tăng thống đôi lời tác bạch, bày tỏ nỗi niềm xót xa thương tiếc trước sự ra đi của Ngài. Đành rằng, theo lời Đức Phật dạy “tất cả pháp đều vô thường, đã có sinh ắt có diệt”, đó là qui luật tự nhiên. Nhưng đối với Giáo hội, với toàn thể Tăng Ni và Phật tử chúng con, sự ra đi của Ngài là một mất mát quá to lớn không gì bù đắp được.

Kính bạch Giác linh Đức cố Tăng thống.

Suốt ba mươi năm qua, kể từ 1975 của thế kỷ trước trong cơn Pháp nạn và Quốc nạn dai dẳng kéo dài, Ngài đã luôn là bóng cây đại thụ che mát cho chúng con, là người thuyền trưởng vững tay chèo lái con thuyền Giáo hội vượt qua bao cơn sóng gió, bão táp giữa trùng khơi. Ngài đã hy hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp bảo vệ chánh nghĩa của Dân tộc và Đạo pháp, đòi hỏi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo Hội Phật giáo Việt nam Thống nhất qua bao gian lao tủi nhục, tù tội, lưu đày như Ngài đã từng nói: “*Sống không nhà, chết không mồ, đi không đường, tù không tội*”!

Giờ đây, Ngài đã ra đi vĩnh viễn, cuộc vận động phục hoạt Giáo hội chưa được trọn vẹn. Chúng con, toàn thể Tăng Ni, Phật tử trong và ngoài nước, nguyện sẽ tiếp tục đi theo con đường Ngài đã vạch, mặc dù còn rất nhiều chông gai chờ đón phía trước. Chúng con quyết tâm điều hành Phật sự Giáo hội theo phương hướng của Hội đồng Lương Viện đã hoạch định cho đến khi GHPGVNTN được tự do hoạt động thực sự như thời kỳ trước năm 1975, để hoàn thành chí nguyện của Ngài !

Kính xin Giác linh Đức cố Tăng thống rủ lòng thương tưởng gia hộ cho chúng con có đầy đủ niềm tin vững chắc vào tương lai tự do tươi sáng của Dân tộc và Đạo pháp; có ý chí sáng suốt kiên cường để giữ gìn bảo vệ Giáo hội truyền thống đã do lịch đại tổ sư, chư Thánh tử đạo và toàn thể Phật tử xây dựng nên.



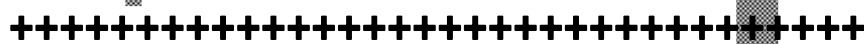
Kính xin Đức Tăng thống tác đại chứng minh.  
*Cần bạch*  
**Thích Quảng Độ**  
*Nam mô Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật*

Sau lễ tác bạch và phát nguyện, toàn thể Tăng Ni, Phật tử đưa Kim quan Đức Tăng thống nhập tháp. Chư Tăng giáo phẩm dẫn đầu Kim quan. Sau Kim quan là chư Ni và Phật tử. Rời Tu viện lúc 7 giờ 30 sáng hướng về phía Kim tinh để nhập Bảo tháp. Cuộc lễ kết thúc vào lúc 9 giờ 30 sáng trong không khí trang nghiêm, thanh tịnh nhưng không kém phần phiêu diểu. Mọi người tụng niệm theo bước khoan thai như cùng nhập định vào cõi trời sum họp đoàn viên.

Trả lời các hãng thông tấn sáng nay về tang lễ ở Tu viện Nguyên Thiệu, ông Võ Văn Ái, Phát ngôn nhân Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN, nói rằng : *«**Sự kiện nhà cầm quyền Hà Nội đã không dám xâm lấn giành giật tổ chức lễ tang như chiến dịch rầm rộ trên báo đài mấy ngày qua, là một thắng lợi lớn lao của cộng đồng nhân quyền thế giới, và cũng là kết quả của những sự lên tiếng và áp lực đồng tiến của các nhà ngoại giao, đại biểu Quốc hội và các xã hội dân sự trên toàn cầu. Nhờ vậy, sự tập hợp đông đảo chưa từng thấy của chư tôn đức Tăng Ni và Phật tử thuộc GHPGVNTN trong cuộc tiễn đưa Đức Đệ tứ Tăng thống Thích Huyền Quang về nơi an nghỉ, sau một đời Ngài tận tụy với nhân sinh, đất nước và đạo pháp. Vị Tăng thống của một thời nhiều nhường, nhưng kiên trì phấn đấu cho tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền, hiếm thấy trong lịch sử**».*

**Đấu tranh hoà bình,  
bất bạo động.  
Vạch trần mặt thật  
Hồ Chí Minh.  
Giải thể chế độ Cộng  
sản độc tài.**

# Tâm thư cầu cứu khẩn cấp của ruyền đạo Y-Soai Eban



**Thái Lan 03-07-2008**

Kính gửi:  
- Chính phủ Canada,  
- Chính phủ các nước tự do,  
- Các nhà đấu tranh dân chủ,  
- Các tổ chức đồng bào người Việt các nước trên thế giới,  
- Gs Nguyễn Chính Kết.

Kính thưa Quý Vị và kính thưa Quý Cấp cơ quan hữu quan,

Tôi tên là: Y-SOÀI ÊBAN, sinh năm 1973, Dân tộc: Ê-đê, Tôn giáo: Tin Lành. Nguyên quán: Buôn Tarô Puôn, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Daklak

Tôi là người đại diện cho 33 số phận người "Montagnard" hiện đang ở Bangkok - Thái Lan, tất cả chúng tôi đến từ Cao Nguyên Trung Phần Việt Nam, chạy trốn đến trại tị nạn Liên Hiệp Quốc tại Cambodia. Có hơn 500 người tại trại tị nạn Liên Hiệp Quốc Cambodia, và hiện nay có 33 người tiếp tục từ trại tị nạn Liên Hiệp Quốc Cambodia chạy đến Bangkok - Thái Lan xin tị nạn.

Lý do: chúng tôi bỏ xứ sở, bỏ quê hương, bỏ người thân, vì chúng tôi không chịu được sự đàn áp, bắt bớ, ngược đãi của chế độ CS đối với chúng tôi về nhiều mặt như tôn giáo, chủng tộc, chính trị, kinh tế, văn hóa, v. v... Thứ nhất là chúng tộc. Thứ hai là lý lịch. Thứ ba là tôn giáo.

### Phản chủng tộc:

Chúng tôi thuộc sắc tộc thiểu số sống trên mảnh đất Tây Nguyên. Vùng đất Tây Nguyên là vùng đất màu mỡ, giàu tài nguyên thiên nhiên và kinh tế phát triển mạnh về mặt trồng trọt, chăn nuôi gia súc và nó góp phần thu nhập cho đất nước hơn 30% tính cho cả nước, chủ yếu là sản xuất cà phê, cao su, cây hoa quả và lúa gạo. Vì thế, chính quyền Cộng Sản Bắc Việt nhận biết được vùng đất tốt của chúng tôi đang sinh sống. Vậy, họ buộc phải đánh đuổi và tiêu diệt chúng tôi cho bằng được, họ thực hiện nhiều hình thức khác nhau. Họ tịch thu đất đai của chúng tôi rồi thành lập nông trường, công trường, sau đó họ phân chia cho con cháu Cán Bộ và họ hàng của Cán Bộ. Chúng tôi bị họ đẩy đi vùng sâu vùng xa. Tôi lấy một dẫn chứng cụ thể là tại làng Buôn Tara Puôn của chúng

tôi, chính quyền tịch thu đất đai của chúng tôi đã thành lập nông trường, gọi là nông trường Thắng Lợi và nông trường Cư Pul với diện tích hơn 1000 héc-ta, địa điểm thuộc xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đăklăk. Người dân lành Buôn Tar Puôn không được hưởng một cái gì từ việc tịch thu đất đai để thành lập nông trường của chính quyền.

### Về mặt giáo dục:

Thứ nhất, chúng tôi không được hưởng một cái gì gọi là phần ưu tiên của nhà nước dành cho người dân tộc thiểu số tại chỗ về mặt giáo dục.

Thứ hai, họ xét chúng tôi là con cháu của Mỹ và Thiệu, tôi lấy một ví dụ cụ thể là: hai đứa em của tôi dự thi đại học đến 4 lần liên tiếp vẫn bị đánh rớt, dù mỗi lần đều đủ điểm được tuyển vào đại học dự bị. Nhưng mỗi năm và mỗi lần nộp hồ sơ nhập học đều bị Sở Giáo Dục từ chối, và họ trả lời rằng đã đủ chỉ tiêu của Sở Giáo Dục. Trong đó mọi năm đều là con cháu của Cán Bộ CS được tuyển vào học tuy rằng điểm họ thấp hơn.

### Phản lý lịch:

Các bậc chú, bác, bậc bố của chúng tôi đã từng tham gia ba thể chế chính trị trước năm 1975.

- Thứ nhất, đã tham gia quân đội Pháp thời chiến tranh Đông Dương,
- Thứ hai, đã tham gia quân đội Mỹ thời chiến tranh Việt Nam,
- Thứ ba, đã tham gia thể chế chính trị Việt Nam Cộng Hòa

Cụ thể là bố tôi tên Y Pik Ênuôi, sinh năm 1923. Ông đã từng phục vụ cho quân đội Pháp, chức vụ tiểu đội trưởng, cấp bậc Caporal (hạ sĩ). Sau đó đến năm 1964, bố tôi đã tham gia vào quân đội Mỹ với chức vụ là phát ngân viên, tức là phát tiền lương cho quân lính Mỹ các trại lính tại Cao Nguyên. Bố tôi đóng quân ba trại lính Mỹ tại tỉnh Đăklăk, đó là trại lính Buôn Ea Nao, trại lính Buôn Bling, cuối cùng là trại lính Buôn Briêng. Chỉ huy trưởng trại lính Buôn Briêng hồi đó là người Mỹ tên là Regean, hay còn gọi là Captain Regean. Đến năm 1973, Mỹ rút quân về nước, bố tôi đã tham gia với chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Đến năm 1975, bố tôi bị Cộng Sản bắt giam. Đến năm 1981, bố được

thả. Về sau, bố tôi chết vì bị Cộng Sản tra tấn rất nặng nề. Vì thế, chúng tôi luôn luôn bị Cộng Sản xét vào đối tượng lý lịch xấu.

#### **Phản tôn giáo:**

Người dân Tây Nguyên hầu hết đều theo đạo Tin Lành. Nhưng Cộng Sản không cho phép giáo phái Tin Lành phát triển và tồn tại tại vùng Tây Nguyên. Cộng sản đàn áp, giải tán giáo phái Tin Lành từ năm 1975 cho tới bây giờ và nhà thờ tại trung tâm Buôn Ma Thuột lại bị chính quyền phá hủy, và các vị Mục Sư, Thầy Truyền Đạo bị bắt giam và cho đến bây giờ vẫn tiếp tục bị đàn áp. Gần nhất là vào thời gian gần đây nhất, trường hợp hội thánh Tin Lành làng Buôn Tara Puôr của chúng tôi, thầy truyền đạo của chúng tôi và bản thân tôi là Trưởng Ban Thanh Niên Hội Thánh đều bị Cộng Sản bắt giam với thời gian 6 tháng từ ngày 19-9-2002 đến đầu tháng 3-2003 tôi được thả về. Trong thời gian thầy truyền đạo và tôi bị giam, Hội Thánh của chúng tôi bị Cộng Sản giải tán, tịch thu Kinh Thánh và tịch thu giàn nhạc của Hội Thánh và dụng cụ làm lễ đám tang đều bị chính quyền Cộng Sản tịch thu và các thứ khác nữa. Bộ giàn nhạc trị giá 12.000.000 đồng. Hình thức đàn áp này không chỉ riêng Hội Thánh Tara Puôr của chúng tôi mà các Hội Thánh khác toàn vùng đều bị Cộng Sản đối xử như vậy.

Điều đó dẫn đến sự biểu tình của người dân Tây Nguyên vào năm 2001 và năm 2004, và gần đây nhất, vào giữa tháng 4 năm 2008. Sau ba cuộc biểu tình trong năm trước và tháng vừa qua, người dân chúng tôi nhận được món quà của Cộng Sản ban tặng: đó là hàng trăm người bị chết sau khi bị Cộng Sản đàn áp và tra tấn. Sau khi được thả về, có người được 15 ngày, 01 tháng, có người 02 tháng sau lần lượt bị chết do hậu quả việc tra tấn Cộng Sản gây ra. Hơn 300 người bị cầm tù ở Miền Bắc hiện nay do Cộng Sản bắt từ năm 2001 cho tới nay, có người đã bị xử án tù 2 năm đến 18 năm tù giam. Lý do bị bắt: người dân của chúng tôi đòi tự do tôn giáo, đòi lại tự do dân chủ và đòi lại đất đai bị chính quyền tịch thu. Và cho đến bây giờ chính quyền Cộng Sản vẫn tiếp tục đàn áp, bắt bớ và ngược đãi. Nhất là: có sự kiện quan trọng diễn ra trong nước hoặc là đến các ngày lễ quan trọng trong năm, chẳng hạn: ngày lễ ca ngợi đất nước, ngày lễ tôn giáo, chúng tôi luôn luôn bị Cộng Sản mời lên mời xuống hoặc là bắt cóc để điều tra và tra tấn, và tìm cách bắt giam. Vì thế, chúng tôi phải bỏ xứ sở quê hương, người

thân đến xin sự che chở và bảo vệ của cộng đồng quốc tế.

Dưới đây tôi cho một ví dụ dẫn chứng cụ thể gần đây nhất: trường hợp của Y- Ben Hdok, sinh năm 1979. Nguyên quán: Buôn Brê, xã Hoà Phú, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk. Trú quán lập gia đình: Buôn Đung, xã Cư Êbur, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk. Anh ta bị Cộng Sản bắt cóc vào ngày 26-04-2008, sau đó bị Công An điều tra và tra tấn rất nặng nề và dã man. Sau khi Công An thấy sức khoẻ của anh bị nguy hiểm, thì chính Công An đã đưa anh ta đi bệnh viện, để rồi anh ta đã chết vào ngày 01-05-2008 tại bệnh viện tỉnh Đắk Lắk. Rồi chính Công An đã gọi người nhà đến để nhận xác chết tại bệnh viện và Công An đưa ra điều kiện không được phép chụp hình xác chết và Công An kiểm soát từ ngày chết cho đến ngày chôn cất. Đây là một dẫn chứng khá rõ ràng, vì thế chúng tôi phải bỏ nhà ra đi cần sự giúp đỡ của LHQ. Nhưng...

Khi chúng tôi đến được trại tị nạn Liên Hiệp Quốc Cambodia

- Chúng tôi xét thấy rằng tư cách làm việc của nhân viên Liên Hiệp Quốc và Bộ Nội Vụ Cambodia không công bằng, thiếu sự minh bạch và không rõ ràng đối với người "Montagnard" của chúng tôi. Cách làm việc của họ là hoàn toàn nghe tiếng nói của Hoàng Gia Cambodia và tiếng nói của chính quyền Cộng Sản Việt Nam hơn là nghe tiếng nói của những người bị đàn áp như chúng tôi. Cách làm việc của họ là hoàn toàn có sự thoả hiệp trong lĩnh vực kinh tế chính trị và xã hội với nhau.

- Chúng tôi không đồng ý cách làm việc của họ, chúng tôi hoàn toàn thất vọng về sự bảo vệ và che chở của cơ quan Liên Hiệp Quốc và Hoàng Gia Cambodia. + Thứ nhất: về mặt phỏng vấn. + Thứ hai: về mặt lương thực. + Thứ ba: về mặt y tế

#### **+ Về mặt phỏng vấn:**

UNHCR có đánh rớt người "Montagnard" chúng tôi. Cụ thể là: có 21 người "Montagnard" bị UNHCR và Hoàng Gia Cambodia cưỡng chế và trục xuất về Việt Nam vào thời gian 30-11-2007 và 25 người bị trục xuất vào thời gian 08-02 và ngày 09-03-2008. Và gần đây nhất, ngày 02-07-2008 bị trục xuất gồm 08 người. Đây là những thành phần UNHCR có ý từ chối. Ngay cả những người đã bị tù giam từ 02 tháng cho tới 02 năm và có giấy ra trại rõ ràng mà vẫn bị UNHCR từ chối sau khi phỏng vấn.

Chúng tôi xét thấy rằng trước khi UNHCR phỏng vấn chúng tôi, UNHCR buộc chúng tôi ký cam kết

trong 10 điều luật của UNHCR và Hoàng Gia Cambodia, trong đó có điều 07, nội dung là: nếu bị rớt phỏng vấn sẽ bị trục xuất về Việt Nam. Vì thế UNHCR phỏng vấn chúng tôi họ luôn luôn đẩy chúng tôi vào con đường rớt, họ nhằm chúng tôi rơi vào điều 07 trong 10 điều đã cam kết. Trong khi phỏng vấn luôn luôn có sự tham gia của người Cộng Sản Hà Nội, nhưng lấy tên của Cambodia, tên ông ta là Yang Rin, chức vụ Bộ Nội Vụ Cambodia, cấp bậc Đại Úy. Mỗi khi tham gia phỏng vấn, ông Yang Rin luôn luôn gây hoang mang tinh thần và tư tưởng. Cuối cùng chúng tôi mất bình tĩnh để trả lời phỏng vấn và hai người tiếp theo là nhân viên cấp cao của Liên Hiệp Quốc tại Cambodia tên là: Bà Samon và ông Kim SamBath. Ba vị tôi vừa nêu trên hàng ngày họ luôn luôn gây sức ép về tinh thần và ép buộc chúng tôi phải ký về Việt Nam bằng hình thức hù dọa với lời lẽ không tốt.

#### **+ Về mặt lương thực:**

Mỗi ngày chúng tôi nhận được mỗi người là một lượng rau hoặc là 0,5 lượng, và hàng ngày nhận rau héo nát và không ăn được. Một tuần nhận được chỉ có 1 lượng cá và thịt hoặc là nửa lượng. Và một tuần nhận được ba buổi trái cây với liều lượng mỗi người một lượng. Và mỗi tuần nhận được 04kg gạo, 02 lon cá hộp, 01 lượng đậu xanh, 0,5 lượng đường và muối, nước mắm, dầu ăn 0,5 lượng, 01 cục xà phòng, kem đánh răng. Chúng tôi thiếu thốn quá nhiều và trẻ em bị suy dinh dưỡng và có một trường hợp trẻ em dẫn đến tử vong.

#### **+ Về mặt dịch vụ y tế:**

Trong trại có rất nhiều người thường bị đau bệnh, ghê lở, ngứa ngáy... Mỗi tuần ba buổi được cấp thuốc. Nhưng chỉ cấp thuốc cho những người đau nặng. Bệnh tật đau khác nhau nhưng dịch vụ y tế luôn cấp một loại thuốc, đó là loại thuốc Paracetamol. Có lúc chúng tôi xin nhân viên quản lý trại để đi bệnh viện, nhưng họ trả lời rằng "đau không chết" không đi bệnh viện và không cấp thuốc. Chỉ được phép cho những người bị đau nặng mới được đi bệnh viện. Tuy rằng trong người chúng tôi bị đau nặng, nhưng chúng tôi cố gắng đứng lên để đi gặp nhân viên quản lý để xin thuốc hoặc xin đi bệnh viện. Họ cho rằng chúng tôi được đến xin như vậy là chúng tôi không đau nặng. Nhất là bị đau từ 21g tối cho đến nửa đêm, họ luôn gây khó khăn trong những trường hợp đó.

Cụ thể là: trường hợp cái chết của cháu bé tên là Rahlan Rôbin sinh năm 2004, trường hợp xảy ra vào

# CỘNG SẢN tiếp tục cướp tài sản của các NỮ TU CÔNG GIÁO

.....Lâm Đồng \* Sài Gòn 13-07-2008.....

đêm ngày 02-01-2008. Vào lúc 24g, chúng tôi nhiều lần đến gặp công an Bộ Nội Vụ Cambodia quản lý trại vào thời điểm đó và xin cho cháu được đi bệnh viện để cấp cứu, nhưng công an tên là Yang Rin quản lý trại vào thời điểm đó, không cho phép để cháu được đi cấp cứu. Ông trả lời rằng: "Chờ sáng mai mới được đi bệnh viện". Sáng hôm sau đến 9g30ph cháu mới được đi bệnh viện, lúc đó cháu bé đã bất tỉnh rồi, sau đó cháu bé đã tử vong vào lúc 10g30ph ngày 03-01-2008.

Chúng tôi xét thấy hành động vô nhân đạo của Công An Bộ Nội Vụ Cambodia và UNHCR tại Cambodia trái với tinh thần Công Ước Quốc Tế năm 1951 về quyền lợi của người tị nạn trên toàn thế giới. Hành động như vậy chúng tôi không chấp nhận, chúng tôi rất tiếc không thể trình bày hết bằng tờ giấy trắng mực đen về hình thức đối xử của Bộ Nội Vụ và UNHCR tại Cambodia đối với chúng tôi. Vì thế chúng tôi quyết định chạy trốn tiếp ra khỏi trại tị nạn tại Cambodia đến Bangkok Thái Lan xin tị nạn.

Nhưng khi chúng tôi đến được văn phòng UNHCR tại Bangkok Thái Lan thì UNHCR tại Bangkok Thái Lan không chấp nhận chúng tôi và không cấp giấy hợp pháp. Vì vậy, chúng tôi lâm vào hoàn cảnh vô cùng khó khăn, nhưng chúng tôi cũng gặp may trong ngày đầu tiên đến văn phòng UNHCR tại Bangkok Thái Lan, vì có đoàn đi biểu tình trước văn phòng UNHCR, nhờ cơm nước và trú lều của họ mà chúng tôi sống tạm qua ngày trong tuần đầu tiên. Nhưng hiện nay tôi đã nhận được sự giúp đỡ của Giáo Sư Nguyễn Chính Kết, vào đúng trong thời điểm tôi cần sự giúp đỡ, đó là một sự giúp đỡ quý báu đối với chúng tôi với số tiền 400 USD. Tuy rằng không đủ để chi phí hàng ngày, chúng tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn Giáo Sư vì sự giúp đỡ của Giáo Sư đúng thời điểm như một cây đang héo khô trong mùa nắng đột nhiên có một giọt nước thấm vào dưới gốc cây, đó là một giọt nước vô cùng quý giá. Và hiện nay chúng tôi cũng đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn về mọi mặt. Vì thế tôi viết thư này kính mong sự giúp đỡ của đồng bào người Việt tại Canada và LM Dấu Tranh Dân Chủ.

Chúng tôi kính mong Chính Phủ Canada mở rộng lòng thương xót và chúng tôi cầu xin Chính Phủ Canada chấp nhận 33 số phận của chúng tôi hiện nay đang ở Bangkok Thái Lan.

Mong sự quan tâm của Quý Vị và cấp Chính Phủ Canada.



## Nhà Chăm quyền CSVN lầy vườn trà của Dòng Thánh Phaolô làm sân golf

Theo tin VietCatholic News ngày 8-7-2008 cho biết, một khu đất do quyền sở hữu của các nữ tu Dòng Thành Phaolô, tỉnh dòng Sài Gòn, đang dùng làm đất canh tác để nuôi dưỡng hàng trăm trẻ em mồ côi và khuyết tật từ bao năm qua, nay chính quyền CSVN ngang nhiên cướp bán cho nước ngoài làm sân chơi golf.

Từ Sài Gòn, nữ tu Êlizabét Lê Thị Thành, người chịu trách nhiệm về nhà đất của tỉnh dòng Phaolô Sài Gòn, lên tiếng kêu cứu khi cho biết thông tin đau lòng này. Các nữ tu vốn có một đời sống hiền hoà và khiêm tốn, chịu thương chịu khó cả một đời, luôn tìm cách xoa dịu nỗi đau của biết bao kiếp người trong xã hội Việt Nam này, bây giờ không biết nương nhờ ai lên tiếng công khai tố cáo việc làm bất nhân của giới chính quyền CSVN địa phương của thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Nữ tu Thành đang là người đứng tên Sổ Đỏ sở hữu khu đất có diện tích khoảng 5 mẫu nam bộ, tọa lạc tại xóm 4, Hiệp Nhất, phường Lộc Phát, thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Hiện nay, Nữ tu Thành cùng với các nữ tu của nhà dòng đang tìm mọi cách để giữ lại khu đất canh tác là nguồn sống cho trẻ em mồ côi khuyết tật từ bao năm nay, và mong dư luận quốc tế cùng lên tiếng để lên án vấn đề này, đòi lại công lý và bảo vệ nhân nghĩa cho các nữ tu và các trẻ em tội nghiệp.

Được biết, khu đất mà dòng Phaolô đang sở hữu hiện đang trồng trà và cà phê, các cây trồng đang tươi tốt và cho nguồn thu nhập, nhờ bao công sức và vốn đầu tư của các tổ chức Misereor, Caritas Đức, Secours Catholique Pháp, và tổ

chức của Ý trợ giúp qua trung gian là các nữ tu dòng Phaolô thành Chartres.

Nữ tu Thành nói: "Khi nghe tin chính quyền làm như vậy, ai nấy đều bức xúc, không còn tinh thần để làm việc". Nữ tu Thành nói thêm rằng chính quyền từ Trung ương đến cấp Sở đều công nhận đây là chương trình duy nhất trong nước đã thành công, bởi vì công việc trồng cây và canh tác trên phần đất trên đã đảm bảo môi trường sinh thái tốt và đem lại nguồn thu nuôi dưỡng các trẻ em xấu số.

*VietCatholic News 8-7-2008*

## Dàn dựng màn mới để nuốt tài sản của các Nữ tử Bác ái Vinh Sơn

Sáng ngày 10-6-2008, trên đường đi làm tôi ngạc nhiên khi thấy một bảng hiệu mới lại xuất hiện trước vũ trường VIP-Club: "Dự án xây trường Mầm Non". Lại một chiêu thức khác để "xin đầu" các bà sơ cái tài sản dành cho trẻ con.

Trước đây nhà nước mượn trường mẫu giáo của mấy bà sơ rồi phù phép làm cho nó thành vũ trường. Thấy nhà nước "cướp cơm chim" của lũ trẻ con, các nữ tu nhất quyết đòi lại ! Các quan hơi bị "quê" nhưng vẫn xót của chôm nên nhất định không trả. Hôm nay lại thấy treo bảng xây lại trường học. Chẳng biết các quan lại đạo diễn màn gì nữa đây.

Tôi vốn mang ơn mấy bà sơ nên theo dõi vụ này rất kỹ. Trước đây ông Vũ Hùng Việt, nguyên Phó Chủ tịch, đã hô biến trên giấy tờ rằng trường Mầm Non của các nữ tu là nhà vắng chủ để tịch thu. Rồi quan nổi hứng "không thêm dạy học ta xây vũ trường", nhất định không cho con nít nhảy dây, chỉ dành cho người lớn nhảy đầm. Ấy, trong tay

các bà sơ là trường học, mà qua tay Nhà Nước là thành “trường múa”, hèn chi sự nghiệp giáo dục nước nhà cứ là lã lướt ! Các nữ tu tổ cáo, nuốt không trôi, nay quý vị lãnh đạo Thành Phố sửa sai: xây trường.

Nhớ lại 3 năm qua, chính quyền thành phố loay hoay mãi vì mấy bà sơ. Thay vì giải quyết đơn khiếu nại của các nữ tu, họ vắt óc nghĩ ra cách cho Ban quản lý đường sắt thuê. Chính quyền mà trắng trợn vi phạm pháp luật: cho thuê tài sản đang tranh chấp, khiếu nại. Khi bị các nữ tu khiếu nại về hành vi cho thuê này, họ lại sáng kiến ra cách giao đất cho Ban quản lý đường sắt.

Hai bên đã làm biên bản cam kết giữ nguyên hiện trạng thế mà chính quyền TP lại cho phép cho Ban Quản lý đường sắt đập phá, mà đập phá còn có lính gác nữa. Sao giống mafia trong phim Bô Giã.

Biên bản cam kết giữ nguyên trạng ký lần 1 rồi lần 2. Đại diện Ban Tôn giáo TP, Trưởng ban Tôn giáo Q. 3, công an TP đứng ra bảo đảm. Thế mà bây giờ bảng hiệu Xây trường lại được giăng lên. Nguyên trạng là thế à ? Nhà nước là người thi hành luật pháp mà lại giăng cái bảng hiệu vi phạm pháp luật. Đốt luật hay luật rừng, hay “tố làm luật, tố phá luật, làm gì tố nào?”

*Nguyễn Thạch*

*VietCatholic News 13-07-2008*

chất lượng”. Vậy mà chỉ chưa đầy 3 tháng sau ngày khánh thành 30-4-04, người ta đã phát hiện ra là “hầu như toàn bộ công trình đã hư hỏng nghiêm trọng”. Phần kè chân tượng bị lún nứt, vì các đơn vị thi công làm ăn quá ẩu tả, xây nền không thêm khảo cứu địa chất và làm kè móng vô cùng mong manh dù tượng đài rất to và nặng. Sau khi nền móng sửa chữa lại xong, thì người ta liền phát hiện là tượng đồng đã bị rạn nứt, ra “trên khối tượng có hàng chục điểm nứt và sùi ra những thứ màu như gạch cua tạo thành vệt xanh nham nhở. Cả khối tượng đồng như bị ai đó dùng sơn xanh vẩy lên”. Đồng được dùng để đúc bị nghi ngờ là đồ phế liệu. Còn để tượng được ốp đá hoa cương cũng bạc màu. Lí do là thay vì chọn các viên đá cùng màu cho hợp, người làm đá lấy đại đá màu khác nhau, xong rồi sơn lại các chỗ sai. Nhiều viên đá không biết xây xiết thế nào, mà chưa đầy 3 năm đã bị sứt ra, ốp đi ốp lại không đều, nghe tổng cộng mỗi khi có ai lấy tay gõ trên đó...

Nhìn Nguyễn Tấn Dũng ngày nay -2 năm sau khi được Bộ chính trị ĐCS chỉ định lên làm thủ tướng - người ta không thể không liên tưởng đến cái tượng đài “vĩ đại và hoành tráng” ở ĐBP: Nước sơn đã tróc.

Người dân trong nước chưa ai quên các lời hứa hẹn của Dũng khi mới nhậm chức: Rằng sẽ chống tham nhũng tới cùng, sẽ xử nghiêm vụ PMU 18 trong 10 tháng, vụ sập cầu Cần Thơ trong 90 ngày, vụ Nguyễn Lâm Thái, vụ cảng Dung Quất, vân vân và vân vân. Và ngày nay? Nguyễn Lâm Thái (cầu kết với 30, 40 cán bộ cao cấp bưu điện khắp nước

Lí do vì sao không công bố thì công luận không cần biết. Và mấy trăm tờ báo CS trong nước cũng thấy không có nhu cầu tìm hiểu lí do. Còn trong vụ PMU 18 thì CSVN hoàn toàn khinh thường trí thông minh của 80 triệu người dân trong nước cũng như khinh thường công lí. Con bạc triệu đô Bùi Tiến Dũng không bị xử vì tội tham nhũng, mà chỉ bị kết tội đánh bạc. Nguyễn Việt Tiến (cựu thứ trưởng, trước đó từng làm giám đốc PMU 18 nhiều năm) đã được miễn tố, sau đó còn được phục hồi sinh hoạt đảng và còn đang vận động để được phục hồi chức vụ (!) Tướng Cao Ngọc Oánh (một tướng CA bị tố chạy án cho băng cán bộ tham nhũng PMU 18) vừa được thăng lên trung tướng. Trong khi các sĩ quan điều tra vụ tham nhũng động trời này là tướng Phạm Xuân Quắc và thượng tá Đinh Văn Huỳnh thì bị truy tố. Hai nhà báo viết phóng sự vụ tham nhũng này là Nguyễn Việt Chiến và Nguyễn Văn Hải lại bị tổng giam và giải toà. Nước sơn thực sự đã tróc. Và tróc một cách thê thảm và nhanh chóng.

Người ta còn nhớ những về mặt vênh vác của tập đoàn cầm quyền tại Hội nghị APEC Hà Nội hay trong ngày được vào WTO, khi VN được xem như “con hổ đang chực nhảy” hay “the next China” với một nền kinh tế tăng trưởng khoảng 8% mỗi năm, với thị trường chứng khoán lên vù vù và thị trường địa ốc bung ra. Hoặc được xem như là “ gương mẫu cho Bắc Hàn, Cuba” với chính sách “xoá đói giảm nghèo” v.v... Nhưng chỉ trong vòng chưa đầy 1 năm, bong bóng thị trường chứng khoán nổ lóp đóp từ chỉ số VnIndex 1100 điểm nay còn khoảng 360 điểm. Bao nhiêu cán bộ đảng viên đem tiền tham nhũng đi “chơi chứng khoán” để rửa tiền, nay mất chỉ còn lại một phần ba trị giá. Thị trường địa ốc VN với giá nhà giá đất trên mây trên trời, nay cũng theo đó mà xì hơi từng ngày. Mức lạm phát trong nước đã lên tới 27% (!) trong tháng 6 này. Cán cân thương mại thâm hụt gấp 3 lần năm ngoái. Trong 5 tháng đầu năm, VN thiếu hụt 14,5 tỉ USD, so với 4 tỉ trong cùng thời gian năm ngoái. Các chuyên gia kinh tế chiết tính cho cả năm 2008 này, thì cán cân thương mại VN sẽ hụt 25 tỉ USD, trong khi đó số dự trữ quốc gia là 21 tỉ USD (được bộ trưởng tài chính và thống đốc ngân hàng nhà nước công bố ngày 19-6 vừa qua). Quang cảnh “kinh tế vĩ mô” (theo từ chuyên môn trong nước) tệ bại này đang làm điều đứng đắn nhân dân trong nước, nhất là các thành phần có đồng lương cố định, ba cọc ba đồng. Các

# Nguyễn Bặc NƯỚC SƠN ĐÃ TRÓC

\*\*\*\*\*

*Stuttgart, 28-6-2008*

Trước đây 4 năm, nhân dịp kỉ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, tập đoàn lãnh đạo CSVN đã không để lỡ cơ hội tuyên truyền và cho xây một tượng đài để đời, lớn nhất VN, cao 12,6m, nặng 220 tấn, đúc bằng đồng, toạ trên đồi D1, giữa trung tâm tỉnh Điện Biên, được “Hội đồng Nghệ thuật Trung ương đánh giá là công trình hoành tráng có tính thẩm mỹ cao, đáp ứng được những yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật và

để ăn cắp ngân quỹ quốc gia bằng hoá đơn giả và gian thuế) thay vì bị xử chung thân như công tố viện đòi, thì “được” lãnh 26 năm tù, còn các tòng phạm thuộc thành phần cán bộ cao cấp thì bị xử 1-2 năm tù cho vui cửa vui nhà. Vụ cầu Cần Thơ sập làm chết hơn 50 người và bị thương gần 100 người khác vì dùng chất liệu thi công thiếu an toàn, nhưng bản kết quả điều tra chỉ được trình cho thủ tướng biết, không công bố ra ngoài.

# Nói về

# "CHÁY MÁU CHẤT XÁM"

\*\*\*\*\*

**Bs Phạm Hồng Sơn \*06-2008**

loạt đỉnh công đòi tăng lương của hàng ngàn, hàng chục ngàn người (như 20 ngàn công nhân của công ti Ching Luh, Long An, đầu tháng 4 vừa qua) là hệ quả tất nhiên mà thôi.

Trong bối cảnh tụt dốc kinh tế đó của VN nên trong chuyến công du Mỹ từ 23 đến 26-6 qua, phái đoàn Nguyễn Tấn Dũng có một điểm chương trình là đến gặp riêng ông Allen Greenspan, cựu thống đốc Ngân hàng Trung ương Mỹ, làm ra về như Lưu Bị đến cho được Long Trung để tìm Khổng Minh Gia Cát Lượng (tam cố thảo lư). Ông Greenspan là một chuyên gia tài chính tài giỏi và dạn dày kinh nghiệm, nhưng những lời khuyên của ông đối với kinh tế VN trong một tiếng đồng hồ có lẽ cũng chẳng có gì mới hơn hay đầy đủ hơn là bản Báo cáo của các chuyên gia thuộc Đại học Harvard (mang tên là "Lựa chọn thành công") trong đó họ đã đưa những đề nghị vô cùng rõ ràng và chi tiết cho chiến lược phát triển kinh tế cho VN 2010-2020, đã trao tận tay Nguyễn Tấn Dũng hồi đầu năm nay.

Nhưng nếu nghe cho kĩ các lời khuyên răn của ông Greenspan hay đọc bản nghiên cứu của nhóm Harvard, thì đó là các đề nghị phải cải tổ cả hệ thống chính trị, chứ không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà thôi: Minh bạch hoá các quy định về đất đai, giải tán các Tổng công ti (tức là các xí nghiệp quốc doanh) và thận trọng với các tập đoàn nhà nước (mà CSVN ví von là các "Anh cả" trong kinh tế), hỗ trợ khu vực dân doanh, biến Ngân hàng Nhà nước VN thành một ngân hàng trung ương thực thụ (nghĩa là độc lập trên các phương diện cơ bản, như về tài chính, nhân sự, công cụ và mục tiêu, chứ không phải là cánh tay dài của Nhà nước như hiện nay), chính phủ phải tích cực khuyến khích những tiếng nói phản biện và phê phán có tính xây dựng, đồng thời chấp nhận những ý kiến khác, đầy mạnh giám sát từ bên ngoài (như từ báo chí tự do), v.v.

Nghe những đề nghị lương thiện và chính đáng này, rồi nhìn những hành động đàn áp lỗ mắng đối với các Luật sư Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài cùng các anh chị em nhiệt thành thuộc Khối 8406, hay đối với các Đại lão Hoà thượng Huyền Quang và Quảng Độ cùng với Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất,... thì người ta mới hiểu thâm thía câu tục ngữ "nước đổ đầu vịt".

Cho nên, tam cố thảo lư thì cứ tam cố, nhưng kinh tế tụt dốc thì cứ tụt dốc.

<http://www.doi-thoai.com/>

"Cháy máu chất xám" thường ám chỉ hiện tượng những nhân lực cao cấp rời bỏ đất nước hay cơ quan nhà nước để ra nước ngoài hoặc ra làm việc cho khu vực tư nhân. Hiện tượng này không mới đối với VN, nhưng gần đây có thêm điều đặc biệt là đã có một số công chức cao cấp (lãnh đạo cơ quan cấp sở, cấp vụ thuộc các thành phố trực thuộc trung ương) đã bỏ ra ngoài làm việc. Có quan điểm cho rằng cần phải ngăn cấm hiện tượng đó vì những công chức đó đã được Nhà nước chu cấp kinh phí, điều kiện để được học tập, đào tạo, nên không thể để dùng tiền của Nhà nước để phục vụ cho Tư nhân được. Có một số người khác còn cho rằng phải buộc những công chức đó bồi hoàn mọi chi phí đào tạo do Nhà nước chu cấp trước khi rời khỏi cơ quan nhà nước. Những quan điểm này có vẻ ngoài rất trách nhiệm với Nhà nước. Nhưng nếu xét trên quan niệm "NN của dân, do dân và vì dân" thì hoàn toàn không đúng đắn.

### **Nhà nước bình đẳng với Tư nhân**

Trong một xã hội dân chủ, chức năng của Nhà nước (quốc hội, chính phủ, tòa án,...) và các tổ chức, hội đoàn phi nhà nước (tư nhân) đều bình đẳng theo ý nghĩa cùng đóng góp cho sự phát triển của xã hội. Các cơ quan nhà nước chỉ là các tổ chức được người dân (tư nhân) giao phó cho nhiệm vụ quản lý, điều hành các công việc chung của xã hội với kinh phí hoạt động hoàn toàn do người dân chu cấp (thông qua các loại thuế, phí, đóng góp khác,...). Nhiệm vụ tối cao của Nhà nước chính là phải đảm bảo cho khu vực Tư nhân (mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội) có một môi trường phát triển tốt nhất (đảm bảo an ninh, đảm bảo công bằng, tạo lập các điều

kiện tối ưu cho phát triển,...). Một cách ngắn gọn, toàn bộ dân chúng (Tư nhân theo nghĩa tương phản với Nhà nước) bỏ kinh phí ra lập nên Nhà nước để phục vụ cho mình (xã hội). Như thế, một cá nhân dù làm ở cơ quan nhà nước hay làm ở khu vực tư nhân đều có thể mang lại lợi ích hay gây thiệt hại cho xã hội. Một viên quản lý nhà hàng tư nhân tốt (tạo ra việc làm ổn định, tuân thủ pháp luật) sẽ có ích cho xã hội hơn là một viên bộ trưởng tham nhũng trong bộ máy nhà nước.

### **Nhà nước cũng phải cạnh tranh để có công chức tốt.**

Nhà nước với tư cách là một cơ quan phục vụ dân, như mọi cơ quan khác cũng phải hoạt động trên nền tảng căn bản là phải có tính hiệu suất (efficiency), nghĩa là phải đạt được mục tiêu đề ra với những đầu tư ít nhất (tiền, thời gian,...). Để đảm bảo cho bộ máy nhà nước hoạt động, Nhà nước (chủ sử dụng lao động) cũng cần có những người làm việc cho mình (gọi là công chức). Việc xây dựng đội ngũ công chức của Nhà nước đã phải bao hàm vấn đề tuyển chọn, đào tạo và đảm bảo môi trường để các công chức có thể mang lại hiệu suất cao nhất cho bộ máy Nhà nước. Để có các công chức tốt, Nhà nước cũng phải cạnh tranh với các tổ chức, đoàn thể thuộc khu vực Tư nhân trong việc tuyển dụng (và duy trì) nhân viên có năng lực ở trong xã hội.

Với vị trí của người chủ sử dụng lao động, Nhà nước đương nhiên phải tự chịu trách nhiệm để sao cho có đội ngũ công chức hiệu quả nhất với những chi phí đã được người dân cung cấp. Do đó, việc đầu tư kinh phí đào tạo hay cấp phương tiện làm việc cho công chức không thể được coi là sự ban ơn hay ưu đãi, vì những đầu tư đó có nguồn

gốc từ mọi người dân (gồm cả những công chức) với kỳ vọng nhận lại được sự phục vụ (làm việc) cho bộ máy Nhà nước. Hơn nữa, người quyết định đầu tư (lãnh đạo cơ quan nhà nước) phải là người chịu trách nhiệm trong việc dự đoán và chấp nhận mọi rủi ro cho các quyết định đầu tư xây dựng đội ngũ công chức. Cụ thể, những công chức đứng đầu các cơ quan nhà nước phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc tạo dựng đội ngũ công chức sao cho hiệu quả nhất trong giới hạn của nguồn lực (ngân sách, thẩm quyền) đã được phân bổ.

### Nhà nước yếu kém khi không giữ được công chức giỏi

Để người lao động gắn bó và mẫn cán với công việc, người sử dụng lao động không chỉ phải đáp ứng những điều kiện tối thiểu như lương, phương tiện làm việc mà còn phải đáp ứng rất nhiều yếu tố khác tùy theo mong muốn riêng của từng người lao động (cơ hội thăng tiến, tính thách thức của công việc, trân trọng ý kiến cấp dưới, sự công bằng, chính trực của môi trường làm việc,...). Việc tìm được người đứng khả năng theo đòi hỏi của công việc mới chỉ là điều kiện cần, điều kiện đủ chính là làm thế nào để bầu nhiệt huyết của người làm việc luôn tràn đầy. Mọi biện pháp có tính cưỡng bách hay ràng buộc có thể giữ được người lao động, nhưng sẽ không thể có được sự nhiệt tình, cảm hứng - cái cốt lõi của hiệu suất làm việc. Do đó, việc có những công chức rời bỏ cơ quan nhà nước chúng ta cơ quan nhà nước đã tuyển dụng không đúng người theo yêu cầu công việc hoặc không đáp ứng đủ những điều kiện làm việc cho công chức. Đặc biệt, nếu những người rời bỏ cơ quan nhà nước là những người có thực lực thì đó là dấu hiệu trung thực chứng tỏ cơ quan nhà nước yếu kém về quản lý nhân sự/hoặc không chú trọng vào trách nhiệm phục vụ người dân – những người nuôi sống bộ máy NN.

### “Chảy máu chất xám” may mắn hơn “chất xám không thể chảy”

Từ “chảy máu chất xám” có tính chất hình ảnh nói lên sự mất mát đối

với người sử dụng lao động. Tuy nhiên, ở góc độ toàn xã hội, hiện tượng công chức nhà nước rời bỏ những vị trí cao (kèm theo nhiều đặc quyền, bổng lộc) là dấu hiệu tích cực của xã hội. Thứ nhất, điều đó cho thấy tính phụ thuộc của người dân đối với Nhà nước đã giảm đi, điều này cũng đồng nghĩa với việc đã có sự lớn mạnh của khu vực tư nhân (lẽ ra đã phải được lớn mạnh). Thứ hai, “chất xám” của con người đã có thể thoát được sự trói buộc, dầy ải của bộ máy nhà nước như đã từng xảy ra trong quá khứ. Thứ ba, với một bộ máy nhà nước nổi tiếng về chuyện mua quan, bán chức, đục khoét ngân sách, tài nguyên, thì hiện tượng “chảy máu chất xám” trên đây cho thấy đạo đức xã hội vẫn còn hy vọng được phục dựng trở lại.

Cách đây chưa lâu, có một suất biên chế với đồng lương ít ỏi trong cơ quan nhà nước là ước mơ của đại bộ phận người lao động. Những con người có khả năng lớn như Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, trong hàng chục năm cuối đời (những năm 1960, 1980), đã hết sức cơ cực trong việc mưu sinh khi bị Nhà nước “hắt hủi”. Nếu những “chất xám” của những người như Đặng Thái Sơn, Nguyễn Quang Riệu, Điền Lê (Jonathan Lee), Ngô Bảo Châu (và rất nhiều người khác) không được (bị) “chảy” ra ngoài Việt Nam, liệu nhân loại và Việt Nam có được những Đặng Thái Sơn, Nguyễn Quang Riệu, Điền Lê (Jonathan Lee), Ngô Bảo Châu như hôm nay?

Ở góc độ nhân loại, dù “chất xám” được sử dụng và đóng góp ở đâu, ở quốc gia nào thì cũng là đóng góp cho tiến bộ, cho phát triển chung của nhân loại. Vấn đề đáng nói là tại sao một cơ quan nhà nước hay một quốc gia không giữ được những người tài hoặc không thể làm xuất hiện được những người tài.

### Yêu cầu cải tổ Nhà nước

Một Nhà nước không thu hút, không giữ được người tài thì Nhà nước đó không thể làm tốt chức năng phục vụ dân chúng. Nói một cách khác, Nhà nước đó không còn hữu ích cho nhu cầu của dân chúng,

Nhà nước đó đang gây thiệt hại cho dân chúng (gồm cả những đảng viên CS). Như vậy, vấn đề cốt yếu cần rút ra từ hiện tượng “chảy máu chất xám” là cần phải cải tổ bộ máy nhà nước để có một bộ máy nhà nước tốt hơn. Tuy nhiên, như mọi hệ thống khác, bộ máy nhà nước không thể tự cải tổ nếu không có sự tác động từ bên ngoài hệ thống. Trong khi đó bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay vẫn chỉ là sự xếp đặt của Đảng CSVN (được che đậy dưới hình thức có tên là Bầu cử quốc hội), do đó việc cải tổ bộ máy nhà nước, dù có nhiều đảng viên cộng sản hiện nay thực tâm rất muốn, sẽ không thể có kết quả triệt để khi bộ máy nhà nước chưa thoát được sự khống chế của đảng CS để được là bộ máy do chính người dân tạo lập, nuôi dưỡng và kiểm soát (thông qua các cuộc bầu cử tự do với các ứng cử viên độc lập hoặc từ các đảng chính trị khác nhau). Vì vậy, mọi người dân (cộng sản hay không cộng sản) muốn có một Nhà nước thực sự “của mình, do mình, vì mình”, nhất thiết phải cùng nhau lên tiếng bày tỏ nhu cầu và nỗ lực thúc đẩy để hệ thống chính trị chuyển đổi từ độc đảng thành đa đảng.

### Mục sư Nguyễn Công Chính bị hành hung

Vào lúc 19g ngày 12-02-2008, tại cổng nhà Ms Nguyễn Công Chính, thuộc tổ 10, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gialai, cháu Đinh Văn Bình 13 tuổi (Sắc tộc H're) là con nuôi Ms Chính, đang chơi với cháu Nguyễn Trần Công Hiệp, con trai Ms. Bồng nhiên ông Rơ Chăm Thố, một công an thường xuyên canh gác Ms Chính, kêu cháu lại đánh một bạt tai vào má bên phải, và chửi "Đồ nhóc con". Hai cháu chạy vào nhà báo cho Ms Chính biết.

Ms Chính liền ra gặp ông Thố và ông Hiền, một công an khác thuộc PA38 cũng đang canh gác Ms. Ms hỏi tại sao họ lại đánh trẻ con? Ông Thố chối phắt. Ms liền báo vợ báo cho ông tổ trưởng tổ dân phố xuống làm chứng. Khi Ms mới vừa nói dứt câu thì ông Thố đánh một cái vào bụng Ms, tiếp đó ông Hiền dùng một vật gì giống như con dao đâm xẹt qua tay trái Ms Chính, gây vết đứt dài 10 phân. Sau đó ông Hiền đâm hay cầm một cục đá đập vào mắt phải của Ms Chính, máu trong mắt phun ra thành vôi. Hiện nay mắt phải Ms Chính bị sưng húp và có nhiều vết xước xung quanh mắt.



# TRUNG CỘNG

## biến loạn ở QUẾ CHÂU

+++++Trần Trọng Nghĩa\*01-07-2008+++++

Chiều hôm thứ bảy 28-06-2008 vừa qua, hàng chục ngàn người dân mà số đông là thanh niên, học sinh đã kéo tới trước trụ sở Ủy Ban Nhân Dân, đảng cộng sản và đồn công an quận Weng'An thuộc tỉnh Quế Châu, phía tây nam Trung Quốc, biểu tình dữ dội để phản đối chính quyền đã *bao che một vụ hiếp dâm và giết người* mới xảy ra tại đây. Theo các trang webs Trung Quốc và các thông tấn Tây Phương như Reuters, AP, AFP vv... thì đám đông đã xô xát với lực lượng công an được điều tới đàn áp, giải tán biểu tình. Phóng viên Reuters đã phỏng vấn được một người dân có mặt tại hiện trường và trả lời điện thoại từ bệnh viện Weng'An. Người này cho biết, khởi đầu, vào chiều thứ bảy, có khoảng 500 học sinh kéo nhau tập trung tại trung tâm quận lỵ trước trụ sở UBND. Họ phản đối kết luận của công an cho rằng cái chết của một nữ sinh 15 tuổi trên sông là do tự tử. Theo gia đình nạn nhân thì trước đó, cô gái đã bị 3 thanh niên dùng bạo lực lôi kéo bắt đi theo chúng. Hai trong ba tên này là *con cháu của cán bộ đảng hạng gốc* tại địa phương. Sau đó, người ta tìm thấy xác cô trên dòng sông gần đó. Gia đình nạn nhân khẳng định *cô gái đã bị cưỡng hiếp rồi giết chết và liệm xác xuống sông*.

Công an địa phương có thẩm vấn 3 người đã lôi kéo cô gái trong vòng 24 giờ rồi thả cả 3 ra, đồng thời kết luận là cô gái tự tử. Một người dân địa phương họ Hoàng, trả lời phỏng vấn của hãng Reuters, tiết lộ rằng gia đình cô gái đã không chấp nhận kết luận của công an, mặc dù chính quyền đã đề nghị đền bù 3.000 nhân dân tệ (tương đương 440 USD). Ông Hoàng cũng cho biết thêm là

sau đó, số tiền này đã được chính quyền tăng lên đến 30.000 nhân dân tệ, nhưng gia đình vẫn từ chối. Phần nợ trước hành vi bao che tội ác trắng trợn để bảo vệ con cháu bọn cán bộ đảng thối nát, học sinh đã biểu tình phản đối một cách ôn hòa. Nhưng với bản chất độc tài, hung hăng, cậy quyền, cậy thế, nhất là theo lệnh của Hồ Cẩm Đào là phải tuyệt đối bảo đảm an ninh trật tự trước Thế Vận Hội Bắc Kinh sẽ khai mạc vào ngày 8/8 tới đây, bọn công an ác ôn đã thẳng tay đàn áp, đánh đập các em học sinh. Theo nhân chứng thì có khoảng 150 em bị thương phải đưa tới bệnh viện cấp cứu. Hành động dã man của bọn công an ác ôn đã khiến nhân dân Weng'An cực kỳ phẫn nộ. Dân chúng đã đổ ra đường. Người ta ước lượng có khoảng 30 ngàn người. Dân chúng đã xông vào trụ sở UBND, trụ sở đảng cộng sản, đập phá đồ đạc tại tầng trệt và tầng thứ nhất trước khi nổi lửa đốt trụ sở Đảng và trụ sở Ủy Ban. Khói đen bốc cao, khiến ở xa cũng trông thấy. Một số người khác tấn công vào trụ sở công an. Trước khí thế bùng bùng của nhân dân, *bọn công an ác ôn đã cầm đầu bỏ chạy*. Nhân dân đã đốt khoảng 20 công xa, trong đó có nhiều xe của công an. Những người biểu tình đã cắt các ống dẫn nước của các xe cứu hỏa nên các xe này đã không dập tắt được ngọn lửa trong cao ốc chính quyền. Đoàn biểu tình đã chỉ giải tán vào lúc 2g sáng rạng ngày Chúa Nhật. Kết quả, ngoài con số 150 người bị thương, còn có khoảng 200 người bị bắt.

Theo dõi những tin tức trên đây, người ta không khỏi không suy nghĩ đến những hoàn cảnh tương tự xảy ra trên đất nước Việt Nam. Việt Nam và Trung Cộng cùng do một

đảng cộng sản cầm quyền, cùng theo một chủ thuyết Mác-Lênin, cùng áp dụng một thể chế mang danh là xã hội chủ nghĩa, nhưng thực chất là độc tài toàn trị. Những lãnh đạo đầu sỏ 2 nước đều khẳng định sự gắn bó giữa hai đảng, hai nước, bất chấp Việt Nam đang bị Trung Cộng lấn chiếm đất đai, hải đảo, biển cả. Hai nước đều có một lối cai trị chuyên chính giống nhau, và áp dụng khủng bố, bạo lực để khống chế nhân dân. Những gì Trung Cộng áp dụng tại Quế Châu chỉ là nhắc lại lần thứ bao nhiêu phương thức đàn áp cổ hủ của cộng sản. Có khác chăng là lần này, dân chúng Weng'An không còn sợ khủng bố bạo lực của đảng cộng sản nữa. Họ đã phản ứng dữ dội khiến cộng sản phải chùn bước. Dù báo chí Trung cộng cố tình giấu diếm -- Tân Hoa Xã chỉ đăng một tin ngắn-- nhưng chắc chắn hàng trăm ngàn blogs điện tử sẽ loan tin trên toàn Trung Quốc và trên thế giới. Bắc Kinh cũng như Hà Nội, chắc chắn không thể không lo âu trước sự nổi dậy của nhân dân.

Tại Việt Nam, không thiếu những trường hợp công an bắt người vô tội, đánh đập đến chết rồi bắt gia đình ký giấy lãnh xác về chôn với lý do chết vì bệnh, chết vì tự tử v.v... Đã có hàng ngàn, hàng vạn oan hồn uổng tử bỏ mạng trong tay bọn công an ác ôn của chế độ cộng sản tại Việt Nam. Vì thân cô, thể cô, nhân dân ta khiếp sợ trước bộ máy quyền hành khủng bố cộng sản, nên đã bao lần bầm gan, tím ruột, nuốt hận, chịu oan. Nhân dân Trung Quốc cũng vậy. Nhưng ngày nay, học sinh Weng'An đã can đảm đấu tranh rửa oan, rửa nhục cho cô bạn của mình và đã thẳng sự hãi đương đầu với bạo quyền cộng sản. Giới trẻ VN có những anh hùng trong lịch sử như Phù Đổng Thiên Vương, Trần Quốc Toản, há không dũng cảm bằng học sinh Weng'an hay sao? Nhân dân ta cương quyết đứng lên quét sạch bọn tham quan ô lại cộng sản đang hút máu mủ của nhân dân, sống phè phỡn trên nỗi đói khổ của đồng bào. *Đồng bào ơi! Đứng dậy cùng cộng sản nữa.*

Trần Trọng Nghĩa

# HÔN NHÂN TẬT NGUYÊN



**Đỗ Thái Nhiên \* 07-2008**

Nói tới kinh tế là nói tới sản xuất và tiêu thụ, là nói tới hành động. Nói tới giáo dục là nói tới tri thức, nói tới suy nghĩ và tính toán. Một cách hợp lý: kinh tế và giáo dục bao giờ cũng phải đi bên nhau cùng một nhịp điệu. Giáo dục cung cấp chất xám cho nhân sự của kinh tế. Ngược lại kinh tế là những đôi tay thi hành mệnh lệnh của giáo dục. Đó là lý do giải thích tại sao vào thời vàng son của phong trào Cộng Sản quốc tế, giáo dục tư tưởng Marx Lenin và kinh tế quốc doanh độc quyền là hai công cụ đắc lực nhằm bảo vệ và phát triển quyền thống trị của các đảng Cộng Sản trên một phần thế giới làm than.

Thế rồi, hệ thống Cộng Sản thế giới tan vỡ. Thế rồi, guồng máy kinh tế quốc doanh của CSVN phá sản. CSVN bắt buộc phải đầu hàng kinh tế thị trường. Lẽ ra, kinh tế thị trường cần phối hợp với chính trị dân chủ để phát triển xã hội. Thế nhưng, do lòng tham vô độ, tham tiền và tham quyền, CSVN lại vừa chạy theo kinh tế thị trường, vừa cưỡng bách giáo dục Marx Lenin nhằm tiếp tục cai trị đất nước theo kiểu độc tài, tham ô. Từ đó chính trị độc tài kết hôn với kinh tế thị trường tự do. Đây là một cuộc hôn nhân tật nguyên.

Chế độ độc tài bao giờ cũng tồn tại nhờ ba ma thuật: chính sách ngu dân, khủng bố quần chúng và tham ô. Chính ba ma thuật này đã làm cho cuộc hôn nhân tật nguyên kia trở thành đại họa của quốc gia. Hãy chọn kinh tế thị trường của Trung Quốc làm thí dụ. Ngày nay không còn nghi ngờ gì nữa, cả thế giới đều biết, Trung Quốc là một trong những trung tâm kinh tế lớn bậc nhất thế giới chuyên sản xuất hàng giả, hàng thiếu phẩm chất, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm các loại bị nhiễm độc. Đặc biệt nhất, trận động đất ngày 12-05-2008 tại Tứ Xuyên đã là cơ hội giúp cho thế giới hiểu biết một cách cụ thể thế nào là hậu quả tồi tệ khi một chế độ độc tài tham ô nắm quyền chỉ huy kinh tế thị trường tự do. Trận động đất này đã giết chết hơn bảy mươi ngàn người Trung Quốc. Sau động đất, người ta được biết hầu hết trường học và nhà thương đã nhanh chóng biến thành những đồng gạch, đá vụn. Trong những đổ nát kia đã

thiếu hẳn bóng dáng của sắt thép. Nói cách khác, sắt thép giúp cho kiến trúc đạt tiêu chuẩn an toàn đã bị tập đoàn độc tài và tham ô biến thành tiền, cất vào túi riêng. Người dân Trung Quốc chết vì động đất thì ít, chết vì nhà trường, nhà thương xây dựng gian dối thì nhiều. Đây là hình ảnh sinh động nhất, buồn thảm nhất của thảm cảnh kinh tế thị trường tự do bị cưỡng bách chung sống với chế độ độc tài.

Bây giờ hãy trở về với tình hình Việt Nam. Nói một cách ngắn và gọn, trong những năm gần đây chế độ độc tài Hà Nội đã đưa dẫn kinh tế Việt Nam đi vào con đường tư bản thân hữu. Điều này có nghĩa là doanh gia trong và ngoài nước được quyền "qua mặt" các bộ chuyên môn, họ làm việc trực tiếp với thủ tướng. Từ đó, theo báo cáo đề ngày 15-01-08 của nhóm chuyên gia kinh tế thuộc đại học Harvard, Hoa Kỳ: Bộ tài chính, bộ kế hoạch đầu tư, ngân hàng nhà nước không phối hợp với nhau trong công việc điều hành guồng máy kinh tế. Từ đó các đại gia CS tự do tác yêu, tác quái, mạnh người nào người đó kinh doanh, mạnh người nào người đó tham ô, tiêu phí tiền bạc của quốc gia. Cuối cùng Việt Nam lăn vào khủng hoảng kinh tế. Ngày 03-07-2008 bản tin từ đài RFI, Pháp quốc cho biết một tập đoàn kinh doanh địa ốc lớn hàng đầu của Thái Lan đã quyết định tạm ngưng kế hoạch đầu tư 1.2 tỷ đô la vào VN với lý do: kinh tế của Việt Nam không mấy thuận lợi. Ngoài Thái Lan còn các nước khác như: Hàn quốc, Singapore, Đài Loan cũng tạm thời gác lại các chương trình đầu tư vào Việt Nam. Các tin tức vừa trích dẫn rõ ràng là hồi chuông báo tử dành cho chế độ Hà Nội.

Những mô tả tổng quan về tình hình kinh tế của Trung Quốc và của Việt Nam đã dẫn tới hai nhận thức. Một là ý kiến cho rằng chế độ độc tài có khả năng phát triển kinh tế là ý kiến hoàn toàn sai lầm, phản lại với thực tế của hoạt động kinh tế. Hai là các cuộc hôn nhân giữa chính trị độc tài và kinh tế tự do bao giờ cũng đi đến những hậu quả vô cùng tai hại cho xã hội và cho ngay sự tồn tại của chế độ chính trị. Xã hội chỉ có thể đạt

mức thịnh vượng và ổn định chừng nào nền kinh tế của xã hội đó đích thực là kinh tế thị trường tự do. Từ hai nhận thức vừa nêu, chúng ta hãy suy nghĩ về bản tin sau đây:

Ngày 25-06-2008, tại bộ ngoại giao Hoa Kỳ, hai bên Việt-Mỹ đã thực hiện lễ ký kết bản đồng thuận về giáo dục. Đại diện Việt Nam là ông Phạm Vũ Luận, thứ trưởng bộ giáo dục đào tạo với sự chứng kiến của thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng. Về phía Hoa Kỳ có ông James Glasman, phụ tá bộ trưởng ngoại giao và ông đại sứ Mỹ tại Việt Nam Michael Michalak. Thỏa thuận giáo dục Việt Mỹ được ký kết ngay vào dịp CSVN đưa ra lời kêu gọi Hoa Kỳ cứu nguy kinh tế Việt Nam. Điều này rõ ràng có ý nghĩa rằng nội dung giáo dục mà CSVN muốn học hỏi ở Hoa Kỳ chính là những bài học về kỹ thuật và đạo đức vận hành kinh tế thị trường tự do. Nhân dịp này, ông James Glasman, phụ tá bộ trưởng ngoại giao Hoa Kỳ tuyên bố: "Việt Nam và Hoa Kỳ đang tận hưởng mối quan hệ tốt đẹp nảy nở trên nhiều lãnh vực. Thế nhưng, điều quan trọng và ý nghĩa nhất đối với tương lai giới trẻ hai nước chính là sự hợp tác để nâng cao lãnh vực giáo dục, và bổn phận của những người có trách nhiệm trong việc này là biến lời nói thành hiện thực." (Hết lời dẫn)

Tại sao James Glasman lại phải nhấn mạnh: "Bổn phận của những người có trách nhiệm trong việc này là biến lời nói thành hiện thực"? Lời nhấn nhủ của ông James Glasman hàm ý: lời nói phải đi đôi với việc làm, học phải đi với hành. Xin đừng học kinh tế thị trường tự do nhưng khi hành thì lại có tình bóp méo thành nỗ lực xây dựng quái tượng "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa"! Câu hỏi được đặt ra là: "Liệu chừng CSVN có thể vừa ò ạt kéo nhau "đi học Mỹ", vừa lì lợm tiếp tục trình diễn kịch bản kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa"? Trả lời câu hỏi vừa nêu, bài viết này xin được trình bày các luận điểm sau đây:

Thứ nhất: Có thể trong đảng CSVN có nhiều phe nhóm kinh chống lẫn nhau: Mỹ-Tàu, quân đội-công an, bảo thủ-cấp tiến, Nam-Bắc, v.v... Nhưng phải là toàn đảng đồng ý "đi học Mỹ" để chữa trị căn bệnh kinh tế Việt Nam thì Nguyễn Tấn Dũng mới dám thay mặt Việt Nam ký thỏa thuận giáo dục với Hoa Kỳ. Đây là một sự thực hiển nhiên, không thể chối cãi được.

Thứ hai: CSVN bao giờ cũng hành động vì quyền lợi của đảng, vì sự sống còn của đảng. Muốn tránh họa

hủy diệt xảy ra cho chính bản thân đảng, CSVN không còn chọn lựa nào khác hơn là đảng phái độc toàn lực vực dậy nền kinh tế Việt Nam. Vực dậy bằng cách hủy bỏ vĩnh viễn cái gọi là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thay vào đó là kinh tế thị trường chính danh. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chẳng là gì khác hơn là cuộc hôn nhân tật nguyên giữa chính trị độc tài và kinh tế tự do.

Thứ ba: Kinh tế thị trường chính danh là nền kinh tế vận hành trên nguyên tắc: giá cả các loại hàng hóa, vô hình cũng như hữu hình, phải được qui định bởi sự gặp gỡ giữa cung và cầu. Muốn vậy, trong hoạt động kinh tế, tư nhân hiển nhiên nắm giữ vai trò chủ yếu. Điều này có nghĩa là tính bình đẳng cần được thượng tôn. Bình đẳng giữa tư nhân với tư nhân, giữa tư nhân với pháp nhân quốc doanh, giữa tư nhân với nhà cầm quyền. Tệ nạn quốc doanh áp đảo tư doanh phải bị dứt khoát loại bỏ.

Thứ tư: Sức lao động là một loại hàng hóa vô hình. Tiền lương trả cho công nhân là giá cả của sức lao động. Giá cả này phải được thương thảo trực tiếp giữa công nhân và chủ nhân hoặc giữa chủ nhân và nghiệp đoàn đại diện cho công nhân. Như vậy quyền tự do nghiệp đoàn là một trong những luật lệ nền tảng của kinh tế thị trường. Không có tự do nghiệp đoàn, không thể có kinh tế thị trường. Quyền tự do nghiệp đoàn chính là chỉ dấu mạnh mẽ nhất của tính dân chủ cao độ tiềm tàng bên trong hoạt động của kinh tế thị trường tự do.

Thứ năm: Trong thực tiễn xã hội không thể có biên cương rõ ràng giữa đời sống kinh tế và đời sống chính trị. Vì vậy về mặt chuyên môn của khoa học pháp luật, con người không thể kiến tạo một mạng lưới luật pháp thống nhất nhưng lại có khả năng áp dụng cho hai khung cảnh sống khác nhau. Bên này là guồng máy kinh tế thực sự tự do, thực sự dân chủ. Bên kia là guồng máy cai trị độc tài, tham ô. Vì vậy chủ trương cho rằng kinh tế tự do vẫn có thể chung sống hòa bình với chính trị độc tài hiển nhiên là một chủ trương hoang tưởng. Nó chỉ có chủ đích khóa lấp phần nào bộ mặt kinh dị của cuộc hôn nhân tật nguyên.

Thứ sáu: Chính Karl Marx đã đưa ra nhận định: hạ tầng cơ sở chi phối thượng tầng kiến trúc. Hạ tầng cơ sở là sinh hoạt kinh tế, là lượng. Thượng tầng kiến trúc là quan hệ giữa nhà cầm quyền và người dân, là chính trị, là chất. Ý Marx muốn nói lượng (vật chất) qui định chất (tinh thần). Lượng

là kinh tế độc quyền chỉ huy thì chất phải là chính trị độc tài độc đảng. Sau này chính CSVN đã chống lại Marx khi cố tình gán ghép kinh tế tự do đi với chính trị độc tài. Đó là cốt lõi ý nghĩa triết học của cuộc hôn nhân tật nguyên giữa chú rể là bạo quyền Hà Nội và cô dâu là nàng kinh tế tự do. Không ngoan hơn Marx, thay vì quả quyết vật chất là chính, tinh thần là phụ, người dân Việt Nam đã rất văn nghệ nhưng rất trí thức khi nhẹ nhàng phát biểu: "Nồi nào, úp vung nấy". Xin hãy mang cái "vung chính trị tự do dân chủ" đặt vào cho đúng với cái "nồi kinh tế thị trường tự do". Từ đó căn bệnh kinh tế Việt Nam sẽ nhanh chóng hồi phục.

Nói tóm lại, thực tế khủng hoảng kinh tế tại Việt Nam cộng với lý luận triết học về kinh tế - chính trị, cộng với kỹ thuật chuyên môn của kinh tế thị trường cũng như của hành chánh, pháp lý đều khẳng định rằng CSVN không thể vừa cùng nhau đi Mỹ học hỏi kinh tế tự do, vừa tiếp tục trình diễn kịch bản "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". Trước hiện tình Việt Nam và thế giới, CSVN chỉ có thể chọn một trong hai con đường:

Con đường thứ nhất: dứt khoát

hủy bỏ vĩnh viễn cuộc hôn nhân tật nguyên giữa chính trị độc tài tham ô và kinh tế thị trường tự do giả vờ. Song song với công tác kiến tạo kinh tế thị trường chân chính, CSVN phải chạy đua với thời gian trong mục tiêu tạo điều kiện thích nghi để guồng máy chính trị vận động đúng luật lệ của dân chủ đa nguyên. Chọn con đường thứ nhất tức là chế độ HN đã hạ cánh từ bầu trời giông bão của tham ô và độc tài xuống bãi đáp hòa ái của dân chủ đa nguyên và bình đẳng. Hạ cánh như vậy gọi là hạ cánh an toàn.

Con đường thứ hai: CSVN vẫn ngoan cố, quyết tâm bám lấy vở tuồng "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa". Trong trường hợp này kinh tế Việt Nam không thể không kiệt quệ. Trong trường hợp này, sức chịu đựng của người dân đã vượt giới hạn từ rất lâu, người dân không còn sợ điều 4 hiển pháp nữa, người dân sẽ nói chuyện với nhà cầm quyền bằng gậy gộc của đường phố. Giữa chốn gậy gộc giận giữ kia, Hà Nội đầu thế kỷ 21 sẽ đột ngột biến thành Romania 1989, toàn bộ giới lãnh đạo CSVN sẽ tiến vào con đường đau đớn mà năm xưa vợ chồng Nicolae Ceausescu đã đi qua. ●●●●●●

### VỊNH BỨC DƯ ĐỒ RÁCH

Nọ bức dư đồ thử đứng coi  
Sông sông núi núi khéo bia cười  
Biết bao lúc mới công vờn về  
Sao đến bây giờ rách tả tơi!  
Ấy trước ông cha mua để lại  
Mà nay con cháu lấy làm chơi  
Thôi thôi chớ trách chi đàn trẻ  
Thôi để rồi ta sẽ liệu bồi.

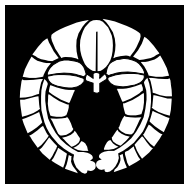
Hà Nội, 1937  
Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu

Họa vận

### VIỆT NAM BÊN BỜ VỰC THẳM

Giờ tám bản đồ nước Việt coi  
Hình cong chữ S: khó mà cười!  
Quê hương gấm vóc xưa liền lạc;  
Đất nước tranh giành hiện rách tơi!  
Bản Giốc còn đâu (!), khôn lấy lại!  
Hoàng Sa mất dấu dễ như chơi!  
Việt Nam Cộng Sản đang tàn phá  
Dân tộc làm than khó đắp bồi!

Austin, HK, 14-07-2008  
Hồ Công Tâm



# Tại sao Cuộc Cách mạng Dân chủ Nhân quyền tất yếu xảy ra ở Việt Nam

....*Chu Chi Nam 01-07-2008*.....

Cách mạng là một cuộc thay đổi mau lẹ và sâu rộng một xã hội. Nếu nhìn theo cơ cấu thì cách mạng nhằm thay đổi 3 cơ cấu chính của một xã hội : 1) Thể chế chính trị, bắt đầu bằng bản hiến pháp ; 2) Giai tầng lãnh đạo ; 3) Trật tự xã hội. Như VN hiện nay cần phải có cách mạng tức cần phải thay đổi 3 cấu trúc trên vì theo hiến pháp hiện hành VN : «Hiến pháp này qui định chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, cơ cấu, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cơ quan Nhà nước....» (Lời Nói đầu của Hiến Pháp 1992), mà thể chế chính trị đặt nền tảng trên tư tưởng Hồ chí Minh và lý thuyết Mác Lê. Trong khi đó thì tư tưởng Hồ chí Minh không có như chính ông đã nhiều lần nói, khi còn sống (1) ; còn lý thuyết Mác Lê thì ngay chính những nước là cái nôi sinh ra nó đã chối bỏ, vì qua gần 100 năm áp dụng, nó đã mang đến không biết bao đau thương cho nhân loại, với hơn 100 triệu nạn nhân. Về giới lãnh đạo thì theo nhà văn Dương thu Hương đã nói: «Dân tộc VN dù có mù chữ chẳng nữa cũng thấy mặt giới lãnh đạo của họ vừa tối tăm, ngu dốt, vừa ác ôn còn đồ và hèn hạ». Một quốc gia mà có giới lãnh đạo như vậy thì làm sao mà khá được. Về trật tự xã hội, thì VN hiện nay là một xã hội vô cùng bất công : Người dân không có một đồng đô la một ngày để sống ; trong khi đó thì đảng đoàn cán bộ tiêu tiền vút qua cửa sổ, tiêu cả ngàn đô la trong những hộp đêm, đánh bạc cả triệu đô la, như vụ PMU18.

Có người cho rằng một xã hội với 1 thể chế lỗi thời, một giai tầng lãnh đạo ác ôn còn đồ như thế, một

trật tự bất công như vậy, thì cách mạng tất yếu sẽ xảy ra. Tại sao ?

**I- Sự thoái trào của cộng sản VN và ngay của Trung cộng cũng giống Liên xô trước đây; mặc dầu hoàn cảnh lịch sử khác nhau :**

Cách mạng tự do, dân chủ, nhân quyền nhất định xảy ra ở VN như ở Liên Xô và Đông Âu trước đây vì nếu chúng ta quan sát sự thoái trào của cộng sản VN và ngay của cả Trung Cộng, chúng ta thấy giống nhau, mặc dầu hoàn cảnh lịch sử, con người khác nhau.

Thật vậy, L. Brejnev, người đã cùng Trung Ương đảng Cộng sản Liên Xô hạ bệ Khrouschev nào năm 1964, vì cho rằng ông này chủ trương một chính sách chủ bại với tư bản, nói tư bản mạnh hơn cộng sản nhưng trái lại. Chính vì vậy mà Brejnev được lên chức Tổng Bí Thư với chính sách đẩy mạnh cuộc tấn công, chinh phục tư bản, để ngọn cờ cộng sản chiến thắng, cắm ở mọi nơi trên thế giới ; rồi trở về sửa sai nội bộ như Khrouschev chủ trương cũng không muộn. Không dè cuộc chinh phục thế giới chẳng đi đến đâu. Có một vài kết quả ngoạn mục lúc ban đầu như ở VN, Phi châu, nhưng không phải là những chiến thắng quyết định làm ngã gục tư bản, trái lại chỉ làm hao tổn công quỹ quốc gia, như một tướng Liên xô vào thời Brejnev đã than. Thêm vào đó Liên xô còn bị sa lầy ở A Phú Hãn, kiệt sức trong cuộc chạy đua vũ trang. Trong khi đó thì khó khăn nội bộ càng ngày càng chồng chất, đến nỗi trước khi chết, vào năm 1982, Brejnev phải than : «Xã hội cộng sản gì mà 1/3 xe chạy ngoài đường là ăn cắp xăng từ của công ; 1/3 bằng cấp là bằng cấp giả ; công chức đến sở làm việc là

đến để chỉ có mặt, sau đó thì đi coi hát hay làm việc riêng tư»

Từ câu nói này, chúng ta xét xã hội VN và Trung Cộng hiện nay, thì chúng ta thấy nó giống nhau, mặc dầu con người và hoàn cảnh lịch sử khác nhau, vì cùng một bản chất thoái trào.

Tại VN hiện nay không phải chỉ 1/3 xe chạy ngoài đường là ăn cắp xăng của công, mà tất cả, tham nhũng hối lộ đã trở thành quốc nạn, như chính giới lãnh đạo cộng sản thường tuyên bố. Bằng cấp giả lan tràn từ trên xuống dưới. Theo bản tường trình của Ủy Ban Đào tạo và Giáo dục của Quốc Hội cộng sản khóa trước, thì : «Từ năm 1976 tới nay, Nhà nước cấp 8 400 bằng tiến sĩ ; trong đó có 2700 bằng giả». Theo cựu thủ tướng Phan văn Khải, trong bài diễn văn đọc trước quốc hội trước khi từ chức : «Sức sản xuất lao động (la productivité de travail) của một người công chức VN chỉ bằng 1/6 hay 1/7 sức sản xuất lao động của một người công chức Đài Loan, Nam Hàn hay Tân Gia Ba. Cùng một kiện đồ vận chuyển từ tỉnh Bình Dương đến hải cảng TP Hồ chí Minh mất, lâu, dễ bị mất hơn là từ TP Hồ chí Minh tới Tân Gia Ba. »

**II- Cuộc cách mạng dân chủ, nhân quyền tất yếu xảy ra ở VN theo lý thuyết của K. Marx, của Lénine :**

Có người dùng ngay tư tưởng cách mạng tất yếu của Marx và câu nói của Lénine để chứng minh rằng cách mạng tự do, dân chủ, nhân quyền nhất định xảy ra ở VN. Điều này không phải là họ không có lý.

Thật vậy, K. Marx viết : «Các ông tư bản, các ông đang tự đào mồ chôn mình, vì ở những nước tư bản giai cấp chủ thì càng ngày càng giàu và càng ít ; trong khi đó thì giai cấp thợ thuyền càng ngày càng nghèo và càng đông, hố ngăn cách càng ngày càng lớn, tất yếu cách mạng sẽ bùng nổ» (1). Nhưng cách mạng tất yếu không xảy ra ở những nước tư bản, mà cách mạng tất yếu lại xảy ra ở những nước cộng sản ; vì những nước tư bản biết chấp nhận mô hình tổ chức xã hội dân chủ, nên biết và bắt buộc phải sửa sai ; vì

lầm lẫn to lớn của K. Marx đó là cho rằng quyền tư hữu có thể bãi bỏ, nhưng thực sự quyền tư hữu chỉ có thể chuyển nhượng. Những đảng cộng sản, bắt đầu bằng Lénine, sau khi cướp được chính quyền, đánh tư bản mại sản, bảo rằng bãi bỏ quyền tư hữu; nhưng thực tế là chuyển nhượng quyền tư hữu từ tay đại đa số dân vào tay một thiểu số đảng đoàn cán bộ. Xã hội cộng sản bỗng dựng thành một xã hội có 2 giai cấp rõ rệt: một thiểu số đảng đoàn cán bộ thì bỗng dựng trở nên vô cùng giàu có, trong khi đó thì đại đa số dân vô cùng nghèo khổ. Hồ ngăn cách vô cùng lớn, như chúng ta đã và đang thấy ở những nước cộng sản. Chính vì vậy mà cách mạng tất yếu đã xảy ra ở Liên Xô, Đông Âu và còn sẽ xảy ra ở VN và Trung Cộng. Câu của K. Marx trở thành: «Các ông tư bản đồ, các ông đang tự đào mộ chôn mình».

Người ta cũng có thể dẫn chứng Lénine qua câu nói: «Nơi nào có đàn áp, bóc lột, bất công, tham nhũng, hối lộ, nơi đó có người dân nổi lên đấu tranh và có cách mạng tất yếu». Xã hội CS mà Lénine, Mao Trạch Đông, Hồ chí Minh dựng lên chính là xã hội bóc lột và bất công nhất. Chỉ cần nhìn vào tình trạng nông dân và công nhân 2 xã hội VN và Trung Cộng hiện nay thì chúng ta rõ. Theo Tổ chức Lao động quốc tế, thì công nhân 2 nước VN và Trung Cộng là 2 trong những nước bị bóc lột nhất thế giới. Họ không những bị bóc lột bởi những ông chủ trắng nước ngoài, mà còn bị cả những ông chủ đó là đảng đoàn cán bộ bóc lột. Số phận nông dân cũng chẳng tốt đẹp gì. Đây là chưa nói đến hình ảnh không những công nông, mà cả dân tộc cộng sản Bắc Hàn đang chết đói; trong khi đó thì tư bản Nam Hàn đang là cường quốc kinh tế thứ 10 trên thế giới. Một người công nhân tư bản Nam Hàn có thể để dành một vài tháng lương là mua được một chiếc xe hơi; trong khi đó đối với một người công nhân cộng sản Bắc hàn, chiếc xe đạp là một giấc mơ.

**III- Cuộc cách mạng dân chủ nhân quyền tất yếu xảy ra vì lòng dân Việt**

Không cần dẫn chứng đâu xa, ngay ở VN chúng ta, các cụ xưa có câu: «Dân như nước, quân như thuyền; nếu thuyền thuận dòng nước, thì nước chở thuyền; nếu ngược dòng nước, thì nước sẽ lật thuyền».

Chính quyền cộng sản hiện nay tạo nên một xã hội bóc lột, đàn áp, tham nhũng, hối lộ, vô cùng bất công, không phải là một chính quyền được lòng dân, đi xuôi dòng nước, như 700 tờ báo, 200 đài phát thanh và truyền hình cùng nhiều trí thức công sản rêu rao bênh vực chế độ; mà là một con thuyền đang đi ngược dòng nước, có ngày sẽ bị dòng nước lật đổ.

**IV- Cuộc cách mạng dân chủ nhân quyền tất yếu sẽ xảy ra vì chiến lược đánh những nước cộng sản còn lại của thế giới tự do:**

Năm 1995, khi ký Hiệp ước bình thường hóa kinh tế và thương mại với VN, tổng thống Hoa Kỳ Bill Clinton có tuyên bố: «Những hiệp ước bình thường hóa kinh tế và thương mại giữa Hoa Kỳ và các nước Đông Âu đã giúp dân tộc các nước này tìm thấy mô hình tổ chức xã hội dân chủ, tự do và kinh tế thị trường, tôi hy vọng rằng Hiệp ước bình thường hóa kinh tế và thương mại giữa Hoa Kỳ và VN cũng sẽ giúp dân tộc VN tìm thấy được mô hình tổ chức xã hội dân chủ, tự do và kinh tế thị trường, như các dân tộc Đông Âu».

Thật vậy, nhìn vào chiến lược Hoa Kỳ đánh Liên Xô và các nước Đông Âu trong thời gian chiến tranh lạnh và chiến lược đánh Trung Cộng và VN hiện giờ chúng ta thấy nó giống nhau. Đó là dùng kinh tế, thương mại trước tiên, sau đó mới đến chính trị. Cách đây gần 100 năm, khi mới cướp được chính quyền, Lénine hăng say tuyên bố: «Tư tư bản nó vừa ngu và vừa tham. Chúng nó biết người ta mua dây thòng lọng để treo cổ nó, thế mà nó vẫn sản xuất và bán cho người ta». Gần 100 năm qua, lịch sử chứng minh hoàn toàn ngược lại, không phải cộng sản treo cổ tư bản, mà tư bản treo cổ cộng sản. Câu của Lénine trở thành: «Tư cộng sản nó vừa ngu và vừa tham. Nó biết người

ta bán quần Jeans, Coca Cola, cho nó vào Tổ chức Thương mại quốc tế, cho nó tổ chức Thế vận hội, để dụ nó vào bẫy sập, sập chết nó, thế mà nó vẫn vào».

Cuộc cách mạng dân chủ, nhân quyền tất yếu sẽ xảy ra ở VN. Nói như vậy không có nghĩa là những người đấu tranh và toàn dân khoan tay ngồi chờ; mà phải can đảm đứng lên, mạnh mẽ đấu tranh nhiều hơn để giải thoát quốc gia, dân tộc khỏi gông cùm cộng sản, để theo kịp đà tiên bộ của nhân loại.

(1) *Xin xem thêm: Tại sao cách mạng tất yếu không xảy ra tại các nước tư bản; mà đã xảy ra và còn xảy ra ở những nước cộng sản, trên <http://perso.orange.fr/chuchinam/>*

**1,000 thương phế bình CSVN biểu tình chống lệnh cấm xe ba bánh "tự chế"**

Khoảng 1,000 thương phế bình CSVN sinh sống bằng nghề khai thác các loại "xe tự chế" đã biểu tình cùng với các chiếc xe này ở Hà Nội hôm 23-06-2008 trên một đoạn đường dài ở khu vực Cầu Giấy. Các thương phế bình kéo đến "Văn phòng tiếp dân của nhà nước và trung ương đảng" để phản đối lệnh cấm sử dụng các loại xe gọi là "xe tự chế" để đi lại hay để kinh doanh sinh sống bằng cách chờ thuê. Đoàn biểu tình này với cả ngàn chiếc xe "tự chế" dài đến 2 cây số đã khiến dân chúng địa phương rất chú ý.

Hồi năm ngoái, nhà cầm quyền CSVN ra lệnh cấm tất cả các loại xe gọi là "tự chế" gồm từ xe "công nông" đến xe ba bánh có gắn máy hay không. Lệnh cấm có hiệu lực từ ngày 01-01-2008 nhưng trước sự phản đối và kêu ca của hàng chục ngàn người cùng gia đình của họ trông vào các chiếc xe này để sống, lệnh cấm được dời tới ngày 20-06-2008.

Theo các dữ liệu của "Cục Đăng Kiểm" CSVN phổ biến qua Tiền Phong ngày 13-12-2007 thì tại Hà Nội có khoảng hơn 2,000 "xe ba bánh tự chế". Báo Sài Gòn Giải Phóng ngày 21-12-2007 thì nói "Theo thống kê chưa đầy đủ, tại Sài Gòn, hiện có khoảng 60,000 xe ba gác. Gắn với số xe ấy là 60,000 người lao động và sau họ là 60,000 gia đình". Lệnh cấm các loại xe bị gọi chung là xe thô sơ "tự chế" trên cả nước như vậy sẽ đẩy nhiều trăm ngàn gia đình nghèo ở VN vào đường cùng. Họ lấy gì sống? Ngày 13-08-2007 báo Tuổi Trẻ loan tin nhà nước sẽ "thu xe tự chế bán phế liệu, xung công quỹ" nếu vi phạm lệnh cấm. <http://www.nguoi-viet.com/>

# NHỮNG SỰ THỰC cần nhìn nhận cho thật rõ

—Thư ngỏ gửi Hội nghị Trung ương 7 đảng CSVN—

**Bùi Tín 09-07-2008**

Cuộc hội nghị trung ương đảng cộng sản lần thứ 7 khóa X đã bắt đầu sáng 9-7-2008. Do đảng vẫn ôm chặt quyền lãnh đạo đất nước, trách nhiệm của ban chấp hành trung ương lúc này đặc biệt nặng nề.

Theo dõi chặt chẽ tình hình trong nước, tôi có những lời góp ý ngay thật và xây dựng dưới đây. Đây cũng là lời tâm huyết đối với nhân dân và đất nước của một người không có một tham vọng chính trị cá nhân nào. Mong các vị ủy viên trung ương thành tâm tiếp nhận.

1- Đất nước ta hiện đã bước vào tình trạng khủng hoảng rồi. Lạm phát rất cao (gần 30%), nhu yếu phẩm tăng giá nhanh, tiền “đồng” tụt giá mạnh, nhập siêu mức kỷ lục, chứng khoán rơi 65% trong hơn 1 năm, cuộc sống viên chức, công nhân, bộ đội, học sinh, nông dân sa sút rõ, bất công xã hội khơi sâu, tiếng than vãn vang lên từng hàng cùng ngõ hẻm. Cần bình tĩnh nhìn thật rõ những sai lầm bất cập với tinh thần trách nhiệm cao để sửa gấp những sai lầm lưu cữu.

Cần từ bỏ chiều hướng đổ tại khách quan, tại khó khăn của kinh tế thế giới, tại giá dầu lên cao... Cần từ bỏ thói thói phóng những thành tựu (như tỷ lệ phát triển vẫn đạt gần 7%, nguồn tài trợ và đầu tư từ ngoài vẫn tăng thêm) để cân bằng với những khó khăn và thất bại; tuy số tiền đầu tư tăng nhưng giải ngân “nuốt trôi” rất chậm, vì thiếu nhân lực nghiêm trọng, vì nền hành chính vẫn quan liêu nặng và tham nhũng khủng khiếp.

Cần lưu tâm tiếp nhận góp ý sâu sắc của các chuyên gia kinh tế-tài chính-đầu tư hàng đầu thế giới, nhất là của Đại học Harvard là : đã có khủng hoảng rồi, bắt tập trung từ cơ cấu nền kinh tế, từ các tập đoàn quốc doanh được nuông chiều quá đáng, bung ra vô tổ chức, đặc biệt là từ nền kinh tế “lưỡng thể”, 2 thân, 2 gốc, thị trường không hẳn thị trường, xã hội không hẳn xã hội.

Các nhà đầu tư, các chuyên gia quốc tế đang nhìn vào cuộc họp này để đánh giá xem lãnh đạo đảng và

chính phủ có dám hành động mạnh mẽ đúng hướng hay là vẫn nhập nhằng nửa vời, dùng xoa bóp, thuốc cảm cho căn bệnh đang hiểm nghèo thêm.

2- Một đề tài hội nghị sẽ đề cập là Tam nông: Nông nghiệp, Nông dân, Nông thôn. Hơn 60 triệu nông dân đang trông chờ. Tín hiệu lớn nhất từ nông dân là: yêu cầu dứt khoát bỏ hẳn chuyện sửa đổi luật đất đai với 8 vấn đề và 60 khoản như đã được chuẩn bị theo kiểu chấp vá cải lương. Hãy trả lại cho Nông dân ngay quyền sở hữu tư nhân về ruộng đất vốn có từ ngàn xưa, được giữ nguyên dưới thời Phong kiến rồi Thực dân, bị đảng ngang nhiên tước đoạt sau Cải cách ruộng đất bằng cưỡng bức hợp tác hóa. Trong Đổi mới, đảng đã trả lại quyền sở hữu tư nhân cho nhà buôn, cho nhà công nghiệp tư nhân, cho chủ dịch vụ tư nhân, trả lại cho họ quyền sở hữu tư nhân về cửa hàng, xưởng máy, kho hàng, nhà cửa, máy móc, sao không trả lại cho nông dân quyền sở hữu ruộng đất thiêng liêng hợp pháp, điều kiện sống của người nông dân cá thể. Đây là vấn đề sống còn của Nông dân, của Nông thôn và của Nông nghiệp hiện nay. Đặc biệt khi đã vào WTO, theo luật pháp quốc tế, việc này càng cấp bách và đúng đắn, không thể chậm trễ.

Hội nghị hãy biết lắng nghe ý kiến về cuộc sống bi thảm ở nông thôn hiện nay của nhà nghiên cứu xã hội học Tương Lai và lời khuyên của nhà văn Nguyên Ngọc trả lại sòng phẳng quyền sở hữu rừng và ruộng truyền thống cho các dân tộc anh em ở Tây Nguyên và Việt Bắc.

3- Hội nghị sẽ bàn đến chính sách của đảng đối với thanh niên và trí thức. Tôi rất hoan nghênh việc làm của một trí thức có tâm huyết đã sao bài Tùy bút chính trị của nhà văn Nguyễn Khải viết trước khi từ biệt cuộc đời, có nhan đề “Đi tìm cái tôi đã mất” và mang đến Văn phòng trung ương đảng CS, yêu cầu sao gửi cho mỗi ủy viên trung ương để hiểu ý nghĩ của người trí thức thật sự lúc này là

ra sao. Xin trích ra vài đoạn bản di chúc tâm huyết này:

“...Các buổi trả lời phỏng vấn báo chí, diễn văn tại các buổi lễ kỷ niệm, báo cáo của đảng, chính phủ, quốc hội, tất cả đều dùng các từ rất mơ hồ, ít cá tính và ít trách nhiệm nhất. Và nói dối, nói dối hiển nhiên, không cần che đậy... Nói dối lem lém, nói dối lý lợm, không biết xấu hổ... Một xã hội có hàng triệu cá nhân không được đếm xỉa, không được tôn trọng nhưng một nhóm cá nhân lại được tôn vinh hết mức và được hoàn toàn thỏa mãn trong mọi nhu cầu là cái xã hội gì đây, là xã hội kiểu mẫu cho nhân loại tương lai ư ?! ...Quả thật dân tộc Việt Nam đã thắng lớn trong phong trào chiến tranh giải phóng nhưng lại thua đậm trong công cuộc xây dựng một xã hội tự do và dân chủ. Thoát ách nô lệ của Thực dân lại tự nguyện tròng vào cổ cái ách của một học thuyết đã mất hết sức sống !”

Tiếng nói của trí tuệ, của tâm huyết sao mà xót xa, cay đắng. Trong hội nghị này, các ủy viên trung ương hãy bàn kỹ xem việc lật án vụ PMU 18 là đúng hay sai, việc bắt giam các nhà báo từng tổ chức mạng mẽ tham nhũng là đúng hay sai, việc đàn áp bằng vũ lực thô bạo các nhà giáo, sinh viên đi biểu tình ôn hoà chống bọn bành trướng xâm chiếm lãnh thổ ta là đúng hay sai ? Xin trả lời cho dân, cho công luận, cho thanh niên, cho trí thức thật rõ ràng, dứt khoát.

Cũng cần trả lời cho rõ đảng có còn kêu gọi trí thức văn nghệ sỹ “hãy tự trọng, đừng bẻ cong ngòi bút”, “hãy tự cứu lấy mình”, “không cho phép bất cứ ai xâm phạm quyền tự do sáng tạo của mình” như hồi khởi đầu chính sách Đổi mới (1964-1988) nữa hay không ? Sao lại có chuyện trở cờ như vậy ?

Hội nghị trung ương hãy khẳng định xem việc cấm tư nhân ra báo và cấm lập hội, cấm tổ chức chính trị ngoài đảng CS có vi phạm các điều khoản ghi rõ trong Hiến pháp về quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội của mỗi người công dân hay không; xin trả lời Hiến pháp có phải là cao hơn luật pháp hay không, và có phải bất cứ luật nào vi hiến cũng chẳng có giá trị hay không ?

4- Cuối cùng, về nhân sự, mong các ủy viên trung ương chú ý đến bài viết ngắn, xúc tích của nhà văn Võ Thị Hảo rất có lòng với đất nước và đồng bào mình, có nhan đề “Bên bờ vực thẳm họa, Việt Nam cần một Minh Trị”.

Minh Trị đây tôi hiểu không phải là một ông vua, mà là một lớp lãnh đạo, một nhóm lãnh đạo có tài đức, trong



sạch, có công tâm, say mê làm việc cho nhân dân, đất nước, không chút tư lợi, không mây may vun vén cho cá nhân và gia đình mình. Nhà văn Võ Thị Hào “mơ ước sẽ không phải rơi nước mắt vì nhiều Thời Cơ Vàng đã bị bỏ qua”, “mơ ước sẽ không còn cảnh ra đường là gặp tham nhũng và lưu manh”, “cần có một sự lựa chọn đúng. Ngay lập tức. Vì đã quá muộn”. Bài viết ra mắt vài ngày nay, cứ như để gửi thẳng cho cuộc họp trung ương thứ 7 khóa X này, vì vấn đề nhân sự đang trở nên nóng bỏng, cuộc khủng hoảng tài chính-kinh tế-vấn hóa-chính trị đang ăn sâu, lan rộng từng ngày, cần một bản lĩnh lãnh đạo khác hẳn kiểu lãnh đạo thấp kém, nhập nhèm, thiếu minh bạch, thiếu công tâm, khá là hủ lậu so với thế giới văn minh.

Một dân lãnh đạo bất cập, khi tổng bí thư được chính trong nội bộ đảng đánh giá là tài đức chỉ ở dưới mức trung bình trong số 181 ủy viên trung ương chính thức và dự khuyết, mà lại bị “đôn” lên do hoàn cảnh, thành nhân vật số 1 của chế độ, thì làm sao mà không nguy nan.

Thời Minh Trị bên Nhật ở vào thế kỷ 19. Gần ta hơn, về cả thời gian và không gian, có Singapo và Đài loan. Ông Lý Quang Diệu ra tay triệt để chống tham nhũng có bài bản, để không ai dám tham (sẽ bị trị rất nặng), không ai tham những nổi (vì mọi chi tiêu đều công khai, tỷ mỹ, có kiểm soát chặt chẽ), lại không ai cần tham những (vì mức lương đủ tiêu dùng), kèm theo tuyên truyền đạo đức tiêu dùng ở mọi nơi (tiêu xài quá độ, đua đòi tiêu dùng là vô đạo đức, là vô duyên, là lạc lõng). Chỉ 3 năm là quét sạch về cơ bản.

Ở Đài Loan, ông Tưởng Kinh Quốc lên làm tổng thống tự quyết định ngay làm theo lời Cha ông là Tưởng Giới Thạch, tự làm gương sáng cho bộ máy chính quyền, sống thanh bạch, giảm tiệc tùng, chiêu đãi, ở nhà nhỏ, xe bình thường, chỉ nhận 1 phần 5 lương, còn lại hiến tất cho quỹ xã hội, từ thiện; khi ông chết, vợ ông không có tiền để về thăm cố hương bà ở nước Nga. Ông còn không cho em mình, con cháu mình làm quan dưới quyền mình; ông khuyên họ tự lo làm ăn ngoài bộ máy, vì lợi ích chung. Tự ông chỉ đạo thanh tra tài chính chặt chẽ. Tổng thống làm gương như vậy, cả hệ thống chính quyền từ chóp bu đến cơ sở rầm rập, có bộ trưởng nào, có tỉnh trưởng nào dám lo mơ. Chỉ hơn 4 năm thu nhập của công dân tăng gấp đôi, có thực chất, điều hòa các ngành, các vùng, các cấp, ngành y tế công cộng và

ngành giáo dục tiến nhanh và chắc nhất, làm nền cho các bước phát triển toàn diện bền vững kiểu Đông Bắc Á.

Hội nghị trung ương lần này hãy cố tìm kiếm cho ra một nhóm nhân tài kiệt xuất như vậy, ở trong trung ương không có thì ở ngoài trung ương, trong nước và cả ngoài nước nếu cần. Hãy mời cả xã hội đề cử.

Chả lẽ vận nước suy vi, người tài đức như lá mùa thu, hay còn ẩn ở đâu đó. Lại thêm một tội nặng của đảng cầm quyền, làm cho đất nước lạc hậu, trì trệ, đến thui chột cạn kiệt cả nhân tài để cứu nước trong thời điểm hiểm nghèo hôm nay.

Xin kính trình toàn thể đồng bào bức thư ngỏ ngắn ngủi này để cùng theo dõi và đánh giá cuộc hội nghị đang diễn ra, bức thư cảnh báo nhóm lãnh đạo, do nặng tình nặng nghĩa với Quê hương Đất nước Thân yêu.

**Bùi Tín Paris 9-7-2008.**

# TRANH QUYỀN

+++++Ngô Nhân Dụng+++++  
**07-2008**

Một tài liệu nội bộ của đảng Cộng Sản Việt Nam mới tiết lộ cho biết các đảng viên hiện có hai điều rất lo lắng. Một là nạn tham nhũng không cách nào chữa được; hai là các lãnh tụ mãi lo “tranh quyền” với nhau.

Mối lo âu thứ nhất có lý. Ai cũng nên lo lắng về nạn tham nhũng. Các đảng viên Cộng Sản càng nên lo hơn người thường. Vì họ đang hỗ trợ hoặc nhắm mắt đồng lõa với bọn gian tham. Nhiều đảng viên không tham nhũng hoặc không có cơ hội tham nhũng cũng chịu tiếng xấu chung khi trong đảng từ trên xuống dưới đục khoét tài sản của nước, của dân. Sau này con cháu họ sẽ hỏi tại sao ông bà, cha mẹ mình lại a dua với những bọn ăn cướp ngày nhơ bản như vậy?

Nhưng mối lo thứ hai thì không có lý. Không nên lo ngại khi những người trong cùng một đảng tranh

giành quyền lực với nhau. Vì những người làm cách mạng hoặc bước vào chính trị đều phải nhắm mục đích nắm lấy quyền hành. Nếu không muốn giành quyền lực thì hoạt động chính trị làm chi? Đi làm khoa học, nghệ thuật, hay đi canh tác cũng ích lợi không kém! Vì thế, trong chế độ độc tài các lãnh tụ giành quyền với nhau, trong chế độ dân chủ tự do các chính trị gia cũng vận động để mình nắm quyền, hiện tượng đó không có chi lạ.

Hãy nhìn lại cảnh mới rồi các nhà chính trị ở Mỹ họ “tranh quyền” với nhau. Trong đảng Dân Chủ, hai nghị sĩ Barack Obama và Hillary Clinton giành giật để coi ai sẽ được đa số ủng hộ làm ứng cử viên tổng thống. Giờ này năm ngoái

ai cũng tin rằng bà Clinton chắc thắng! Hai bên giành nhau từng bước; đến bây giờ bà mới chịu thua ông Obama. Bên đảng Cộng Hòa cuộc chạy đua kết thúc nhanh vì những ứng viên khác sớm chịu thua Nghị Sĩ John McCain. Nhưng trong cả năm trước đó họ tranh cãi rất hăng, và ông John McCain có lúc yếu quá đã tưởng phải rút lui. Trong cả hai đảng đều diễn ra cảnh giành nhau, cả thế giới phải theo dõi như đi coi cúp đá bóng! Ai cũng thấy, việc giành nhau để chiếm lấy quyền hành là một hiện tượng tự nhiên trong sinh hoạt chính trị.

Trong thời gian diễn ra những cuộc vận động tranh cử trong mỗi đảng đó, không thấy người Mỹ nào tỏ ý lo lắng vì cuộc cạnh tranh, như các đảng viên Cộng Sản Việt Nam đang lo. Mọi người chỉ than phiền khi nào các ứng viên dùng những thủ đoạn xấu, khi họ không thắng, vu cho đối thủ những điều không đúng sự thật. Họ cảnh cáo

ngay và những người “đá bản” phải sửa chữa liền.

Bây giờ ở Mỹ đang bắt đầu cuộc chạy đua giữa ứng cử viên hai đảng giành lấy quyền làm tổng thống. Ngoài hai nghị sĩ John McCain và Barack Obama còn nhiều người khác sẽ ghi tên giành chức đó; dù biết khó thắng nhưng họ vẫn tranh cử và sẽ có nhiều người bỏ phiếu cho họ. Họ chỉ muốn nhắc nhở dân Mỹ rằng trên đời có nhiều đường lối trị quốc khác nữa chứ không phải chỉ có hai đường Dân Chủ hoặc Cộng Hòa.

Đó là chuyện chính trị, tranh giành quyền lực là điều tự nhiên. Nhưng ngay trong sinh hoạt kinh tế, thương mại, người ta cũng vẫn thường xuyên “tranh quyền.” Hiện giờ ở Mỹ đang diễn ra hai vụ giành quyền lãnh đạo, chỉ huy các công ty rất ngoạn mục; khi theo dõi quý vị sẽ thấy gay go hồi hộp không khác gì đá banh!

Một là vụ công ty Microsoft giạm mua công ty Yahoo từ cả năm nay, vẫn chưa ngã ngũ. Khi một công ty tỏ ý muốn mua công ty khác tức là họ muốn giành lấy quyền quyết định các chiến lược làm ăn, con đường phát triển của bên kia. Sau khi hợp nhất, họ có thể thay đổi các sản phẩm, thay đổi cách làm việc, và thay đổi người chỉ huy cũng như nhiều nhân viên trong đó. Thường người ta chỉ giạm mua một xí nghiệp khác khi thấy mình có thể thay đổi nhiều thứ để khai thác hết tiềm năng của xí nghiệp đó mà hiện nay chưa được tận dụng. Mục tiêu của người mua là sinh lợi, nhưng vì muốn tăng lợi nhuận họ sẽ phải nắm lấy quyền quyết định. Nói giản dị, đó chính việc là tranh quyền.

Một cuộc tranh quyền tương tự đang diễn ra đối với công ty rượu bia lớn nhất ở Mỹ. Hãng Anheuser-Busch sản xuất nhãn hiệu Budweiser và Michelo, chiếm hơn nửa thị trường bia Mỹ. Tháng trước, công ty InBev sản xuất những nhãn rượu bia Artois, Beck's, từ nước Bỉ sang hỏi mua Anheuser, đề nghị trả 46 tỷ Mỹ kim. Nếu lương duyên kết hợp được, họ có thể sẽ chiếm một phần ba thị trường rượu bia cả thế

giới! Hội đồng quản trị của Anheuser-Busch đã từ chối không muốn gá nghĩa với InBev; cũng như Yahoo đã từ chối lời “cầu hôn” của Microsoft.

Đứng hàng đầu chống lại “cuộc xâm lăng” của InBev là ông August A. Busch IV, thế hệ thứ tư của gia đình Busch đã xây dựng công ty này từ 150 năm nay. Còn ở công ty Yahoo thì đứng ra chống Microsoft là Jerry Yang, người sáng lập công ty và hiện là chủ tịch tổng giám đốc (CEO). Cãi cọ mãi, tháng trước, Microsoft đã chính thức tuyên bố bỏ cuộc.

Nhưng bây giờ mới tới màn ngoạn mục. Sau khi bị Busch từ chối, công ty InBev đã tấn công trực tiếp, đề nghị thắng với các cổ đông của công ty Anheuser-Busch hãy lật đổ hội đồng quản trị hiện nay để bầu ra một hội đồng quản trị mới để nói tiếp chuyện nhân duyên! InBev đang tranh quyền điều khiển công ty Anheuser-Busch không khác gì một nước kêu gọi dân nước khác lật đổ chính phủ của họ! Nhưng trong thời đại kinh tế toàn cầu này các cổ đông một công ty khác dân chúng một nước. Vì họ chỉ cần nghĩ đến lợi, thấy trả ai giá cao là sẵn lòng bán, không có vấn đề tình cảm! Hiện gia đình Busch còn làm chủ khoảng 4% số cổ phần của Anheuser-Busch, cho nên nếu nhiều cổ đông khác của công ty thấy giá do InBev trả là cao, khó lòng bán được giá cao hơn, thì họ sẽ đồng ý với InBev mà thay đổi ban giám đốc. Trong số những người được InBev đề nghị mời vào hội đồng quản trị mới có đầy những nhân vật lớn trong giới kinh doanh Mỹ, từng điều khiển các công ty như Glaxo, Pfizer, Nabisco, Lockheed, vân vân, và có cả ông Adolphus Busch IV, chú của ông chủ tịch công ty!

Còn trong trận chiến đấu giữa Microsoft và Yahoo, sau khi Microsoft bỏ cuộc đã có một cổ đông nhiều phiếu của Yahoo là Carl Icahn đứng lên đòi lật đổ hội đồng quản trị và ban giám đốc, vì họ bỏ lỡ cơ hội bán cho Microsoft lấy giá cao hơn giá thị trường. Microsoft bèn quay lại ngó ý nếu Yahoo thay đổi hội đồng quản trị thì họ sẽ bắt

đầu mặc cả nữa. Nhà sáng lập Jerry Yang làm chủ gần 4% cổ phần của Yahoo, sẽ phải thuyết phục các cổ đông khác rằng bán vội cho Microsoft là dại, cứ để yên đó ông sẽ tìm được cách nâng giá cổ phần lên cao hơn! Năm ngoái ông Yang làm CEO công ty nhưng chỉ lãnh lương đúng một đô la (US\$1.00) cho cả năm! Không biết liệu các cổ đông khác có theo ông hay không!

Cuộc tranh giành đang diễn ra trong hai vụ Budweiser đấu với Beck's và Microsoft tấn công Yahoo sẽ còn nhiều màn gay cấn. Tất cả đều là giành nhau chiếm quyền, ở đây là quyền điều khiển các công ty thương mại.

Ở các quốc gia theo thể chế tự do dân chủ đâu cũng có cảnh các nhà chính trị giành lấy quyền cai trị dân, các nhà kinh doanh giành quyền kiểm soát các xí nghiệp. Ai nghĩ mình có khả năng làm cho một xí nghiệp sinh lời cao hơn cũng muốn nắm lấy quyền điều khiển xí nghiệp đó. Ai nghĩ chính sách của mình có thể đưa đất nước tiến bộ nhanh hơn thì bước vào chính trị, nhắm mục đích cầm quyền.

Ở các công ty kinh doanh thì mọi cuộc tranh quyền sau cùng sẽ do các cổ đông quyết định. Họ sẽ bỏ phiếu trao quyền cho những người mà họ tin sẽ mang lại lợi nhuận cao nhất, cụ thể là giá cổ phần của họ sẽ lên cao nhất.

Còn trong chính trị thì các đảng viên mỗi đảng sẽ chọn người đại diện đảng ra tranh cử tổng thống. Sau cùng các cử tri sẽ đi bỏ phiếu đánh giá đường lối, chủ trương của đảng nào, của ứng cử viên nào có vẻ sẽ lợi ích nhất cho quốc gia.

Cho nên, trong chính trị người ta phải thấy chuyện tranh quyền là chuyện bình thường. Dù người ta làm chính trị vì bất cứ động cơ nào, sự nghiệp cả đời của họ là giành lấy quyền quyết định; quyền quyết định trong đảng mình, đi tới quyết định cho cả nước.

Như vậy thì tại sao các đảng viên Cộng Sản ở Việt Nam lại lo lắng, thân phận về cảnh các lãnh tụ đảng tranh quyền? Vì các lãnh tụ phá nhau khi tranh giành quyền lực làm cho người ngoài thấy rõ những

ung nhọt bên trong đảng. Ai cũng biết khi băng đảng Giao Thông Vận Tải bị tố giác về những vụ tham nhũng ăn tiền viện trợ thì phe Nông Đức Mạnh đau lắm. Nhưng vụ PMU cũng cho toàn dân thấy cả một cái đảng tham ô kinh khủng như thế nào. Kinh khủng hơn nữa là khi phe Nông Đức Mạnh quật lại, họ đem thả Nguyễn Việt Tiến như chơi! Sau đó, lại bắt giữ những nhà báo đã viết tin về vụ tham nhũng nổi tiếng quốc tế này. Các đảng viên Cộng Sản cũng xấu hổ vì chứng kiến cảnh tượng như nhớp quá.

Nhưng nếu có những đảng viên Cộng Sản muốn chống tham nhũng thì họ nên khuyến khích các lãnh tụ tiếp tục tố giác lẫn nhau mới phải. Những vụ tham nhũng lớn bạc tỷ thì chỉ có những lãnh tụ lớn mới có khả năng đụng tới thôi. Nếu không ai đụng ai nữa thì cả hệ thống chính trị và kinh tế trong tay đảng sẽ tiếp tục nuôi tham nhũng cho tới bao giờ?

Nhưng trước hết, các đảng viên Cộng Sản phải biết rằng ở thế giới văn minh người ta tranh giành quyền lực theo một cách khác với những vụ tranh giành trong chế độ Cộng Sản. Trong chính trị hay trong kinh doanh cũng vậy. Có thể nhắc đến lời bà Carly Fiorina, cựu chủ tịch tổng giám đốc công ty Hewlett-Packard, hiện nay là cố vấn kinh tế của ứng cử viên John McCain, nếu ông thắng chắc Fiorina sẽ làm bộ trưởng thương mại. Bà đã từng trải qua những vụ "tranh quyền" rất lớn trong các xí nghiệp. Đã thành công ở những đại công ty Lucent, AT&T, bà về đứng đầu Hewlett-Packard, một công ty tin học rất "đàn ông." Sau vài năm, bà quyết định mua Compaq, một công ty đối thủ mặc dù bị gia đình những nhà sáng lập phân đối. Cuối cùng Compac cũng chịu thua. Ai cũng khen bà giỏi, nhưng ba năm sau đó, chính bà bị hội đồng quản trị H-P mời về vườn! Bây giờ bà trở thành người hoạch định chính sách kinh tế của ứng cử viên tổng thống đảng Cộng Hòa. Bà Fiorina nhận xét về việc điều khiển một xí nghiệp và điều khiển một cơ quan chính quyền: "Có rất nhiều điều như phải quản trị sao cho có

năng suất cao, sao cho đạt tới hiệu quả đúng, và làm việc trong minh bạch, công khai; đó là những điều chúng ta có thể học được trong việc kinh doanh."

Cái khác nhau giữa chế độ tự do dân chủ và chế độ độc tài là tính Minh bạch Công khai. Ông Barack Obama không được phép dùng những thủ đoạn thấp để hạ bả Clinton. Hai ông McCain và Obama đấu chường thế nào, cả nước Mỹ theo dõi. Những vụ tranh quyền giữa Microsoft với Yahoo, giữa rượu bia Artois với Bud, tất cả đều được phơi bày công khai trước công chúng. Cuối cùng, tất cả là do các cổ đông hoặc các cử tri quyết định, chứ không phải một nhóm lãnh tụ đóng cửa chửi nhau và bắt bí nhau trong những cuộc tranh quyền trong phòng kín, cấm người ngoài không được nhòm ngó! ◆◆◆◆◆

Chinh Phụ Ngâm, không có Cung Oán Ngâm Khúc, không có Hồ Xuân Hương, không có Tú Xương, không có Yên Đỗ v.v.... thì Đất Nước chúng ta là cái nước gì ? Không còn gì là văn hiến nữa. Cho nên Tự do Ngôn luận là cực kỳ quan trọng!

Dưới chế độ độc tài cộng sản, từ khi Hồ Chí Minh chiếm được toàn bộ miền Bắc vào năm 1954, thì quyền Tự do Ngôn luận ở miền Bắc coi như bị mất hoàn toàn. Sau năm 1975, lại đến lượt miền Nam mất hoàn toàn. Chúng ta phải phân tích cái này. Vì tôi là người sống dưới chế độ cộng sản nhiều, cho nên tôi thấy một điều là tại sao CS lại sợ Tiếng Nói như vậy ?

Chúng ta phân tích thấy như vậy: cộng sản sống bằng lừa bịp, sống bằng giả dối, bằng che đậy bưng bít. Một mặt nữa là sống bằng bạo lực. Bạo lực không thể nào đứng một mình được. Để thanh minh cho bạo lực đó, để tô vẽ cho bạo lực đó, thì phải có sự dối trá. Dối trá ở đây là tuyên truyền. Mà muốn dối trá lừa bịp được, thì phải bóp chết những tiếng

# TỰ DO NGÔN LUẬN

## linh hồn của mọi thứ tự do

\*\*\*\*\*

*Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện 10-07-2008*

*Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện, tác giả hồi ký Hoá Lò và tập thơ Tiếng Vọng Từ Đáy Vực, với khoảng 700 bài thơ nổi danh viết từ nhà tù cộng sản tàn bạo giam cầm ông suốt 27 năm. Thơ ông được dịch ra nhiều thứ tiếng.*

Hôm nay tôi xin trình bày một đề tài rất quen thuộc và cũng rất quan trọng, đó là vấn đề Tự do Ngôn luận. Sự thực, thì quyền tự do ngôn luận có từ lâu lắm rồi, hằng bao nhiêu thế kỷ trước, cổ nhân đánh giá nó rất quan trọng, có thể nói là quan trọng bậc nhất. Tôi nêu thí dụ: văn hào triết gia Pháp Voltaire thế kỷ 18 nói rằng: "Tự do Ngôn luận là linh hồn của mọi thứ Tự do". Tại sao mà nó lại quan trọng như vậy ?

Một xã hội mà không có tự do ngôn luận, thì không có văn hóa, không có văn học nghệ thuật! Mà văn hoá văn học nghệ thuật là linh hồn của một dân tộc. Không có những cái đó, thì dân tộc không có hồn. Thí dụ nước Việt Nam chúng ta bây giờ không có Truyện Kiều, không có

nói trung thực. Nghĩa là bóp chết Tự do Ngôn luận ! Chính vì thế, chế độ cộng sản coi ngôn luận là quan trọng hàng đầu! Nó còn coi trọng hơn là ngân hàng! Khi CSVN sẽ tiếp thu Hà Nội, thì việc đầu tiên là nó phải kiểm soát tự do ngôn luận. Các báo chí thuộc vào tay Đảng ngay lập tức. Tôi nhớ hồi năm 1954 khi nó mới vào Hà Nội, thì lập tức vài tờ báo tư nhân còn sót lại như Tia Sáng trên danh nghĩa vẫn còn, nhưng thực tế là bị cài người của Đảng vào, để chỉ huy tờ báo đó. Vì nó coi tự do ngôn luận quá quan trọng!

### CS sợ hãi Tự do Ngôn luận

Về luận lý, chủ nghĩa CS nói rằng mọi hành động con người đều xuất phát từ tư tưởng. Cho nên công tác Tư tưởng là cái mà chúng nó coi như hàng đầu. Công tác tư tưởng của CS là cái gì? Là nhồi sọ, là tuyên truyền những cái không đúng với Sự Thật, để cao "công đức" của Đảng.

Mọi tư tưởng đều phát sinh ra hành động. Muốn cho con người có thể lao vào chỗ chết, muốn cho con

người phải tôn thờ lãnh tụ, muốn cho con người phải "con tổ bố vợ tổ chồng", thì cái tư tưởng đó phải gieo vào đầu con người, có thể mới xuất phát thành hành động. Mà muốn nó xuất phát thành hành động, thì phải đi qua cái cầu ngôn ngữ. Thế cho nên cộng sản coi mặt trận Tư tưởng là mặt trận hàng đầu. Vì vậy ngôn luận là cái thứ cấm kỵ hàng đầu của cộng sản. Nó phải chiến đấu chống lại suy nghĩ tự do của con người.

Tôi xin nêu một thí dụ: Chưa bao giờ có thời đại nào trong lịch sử mà quyền Tự do Ngôn luận của con người bị chà đạp đến cái mức như ở dưới chế độ cộng sản! Tôi nói có bằng cứ: một lời than thở với nhau thôi (bạn bè ngồi than thở về cảnh khổ đói thiếu ăn), chưa động đến chính quyền đâu nhé, mà có người báo cáo, thế là đã đủ đi tù. Mà đi tù đây là đi tù không xét xử, theo lệnh "tập trung cải tạo". Tiếng thở lời than đem họa vào thân người ta! Tôi ở trong tù, tôi chứng kiến không biết bao nhiêu là cảnh đó! Bao nhiêu là con người bị như vậy!

Một thí dụ điển hình: Tôi có ông bạn ở Hải Phòng bị đi tù với tôi. Lúc tôi vào tù Hải Phòng năm 1960, thì ông ta đã bị bắt vào 1958. Thế tội ông ta là gì? Tội duy nhất là vì ông nghèo khổ quá, lại có họ hàng bên Pháp mà bấy giờ có tiền, thì ông viết một phong thư gửi sang Pháp. Viết phong thư đó cũng không dám nói là mình nghèo, vì nói nghèo là bôi xấu chế độ! Cái đó dễ đi tù vì cộng sản nó lấy đó làm cứ. Thế thì ông phải viết bóng gió rằng bây giờ gia đình chúng tôi ở trước nhà có giồng cây mồng tơi, đang sau sân thì giồng một cây mướp. Nói như vậy để tả khổ đấy! Vì tục ngữ Việt Nam có câu "nghèo rớt mồng tơi, nghèo xác xơ mướp" mà! Thế là, vì cộng sản nó sợ tự do ngôn luận, sợ tiếng nói lọt ra ngoài, tất cả các thư từ nó kiểm soát hết, nên cái thư của ông bạn tôi viết cũng gây tội. Nói là bạn, chứ ông hơn tôi đến 20 tuổi, bạn tù thôi. Nó coi cái thư đó như là một bằng chứng nói xấu chế độ. Thế là đem ra tòa, và xử ông ta 5 năm tù! Trên thực tế ông ta phải ở đến trên 10 năm mới được về! CS nó sợ tiếng nói đến mức như thế!

Thí dụ thứ hai: có một anh thanh niên chỉ hơn tôi vài tuổi thôi. Năm ấy là 1960. Anh ấy xuống tàu ở cảng Hải Phòng để trốn đi. Anh này học hành chỉ khoảng lớp 3 thôi, người Hoa, đẻ ở Việt Nam, nói tiếng Việt được. Cộng sản phát hiện ra là thiếu người, nó khám tàu Tây Đức, nó dỡ tất cả hàng hoá đã chất xong, mang lên bờ. Sau khi bắt anh ta rồi, thì nó xếp lại

hàng hoá vào tàu. Tàu đó lờ lện, quá giờ, bị phạt ở cảng đó. Tiền phạt nặng đến mức, tinh ra vàng, là khoảng độ 200 cây. 200 cây vàng để bắt lại một người học lớp 3 lớp 4 và bỏ tù người đó! Nó sợ cái anh đó bỏ trốn được vào Nam, nói cho đồng bào trong Nam biết cái cảnh khổ ở ngoài Bắc là cỡ nào. Nó phải ngăn chặn đến cái mức như vậy! Nó sợ tiếng nói đến như thế!

### **Bóp chết Ngôn luận là giết Văn hóa**

Chúng ta so sánh với các thời đại phong kiến, thời đại mà con người ta chưa ý thức về tự do, dân chủ nhân quyền như bây giờ. Như các thời vua chúa, khắc nghiệt lắm! Nhưng về tự do ngôn luận thì rộng mở hơn rất nhiều, so với dưới thời cộng sản. Chính vì có sự rộng mở như vậy, nên chúng ta mới có những tác phẩm như Kiều, Cung Oán Ngâm Khúc, Chinh Phụ Ngâm, thơ Hồ Xuân Hương, thơ Tú Xương... Nếu khắc nghiệt như cộng sản, thì tất cả nền văn hóa đó đã bị xoá sạch. Tôi lấy thí dụ Nguyễn Du. Truyện Kiều có những câu ca ngợi Từ Hải là người làm loạn chống lại triều đình. Như lúc Kiều nói với Từ Hải: "*Tấn Dương được thấy mây rồng có phen*", tức là mong cho Từ Hải sau này được lên ngôi như Đường Cao Tổ lên ngôi, lên làm vua. Đó là ca ngợi tên phản loạn phải không? Thế rồi lại cho Từ Hải nói: "*Chọc trời khuấy nước mặc dầu. Đọc ngang nào biết trên đầu có ai*", nghĩa là không coi Vua ra cái gì cả. Thế mà từ Gia Long đến Minh Mạng, Thiệu Trị v.v... có làm gì Nguyễn Du đâu! Đến thời vua Tự Đức là người rất yêu Truyện Kiều. Ông có làm mấy câu thơ: "*Mê gì mê đánh tổ tôm. Mê ngựa Hạng Bô, mê nôm Thúy Kiều*". Khi đọc tới câu "*Đọc ngang nào biết trên đầu có ai*" thì vua Tự Đức ném cuốn sách xuống mà nói: "*Nếu Nguyễn Du còn sống thì sẽ nọc ra đánh cho mấy chục roi*". Ông có nói như thế, dù chính ông ta là người rất mê Kiều, rất thích đọc Kiều, còn lấy Kiều nữa! Rồi làm một cuốn Kiều khác, đổi cái câu đó đi! Thì thời vua chúa phong kiến mà còn dễ dàng như vậy!

Thí dụ bà Hồ Xuân Hương. Bà chỉ là một phụ nữ làm thơ thôi. Sự thực thì vua Lê chúa Trịnh có trêu ghẹo gì bà ta đâu, phải không? Thế mà bà ta cũng nói xỏ xiên, nói chảnh ra làm sao cả: "*...Hiền nhân quân tử ai mà chảnh, môi gỏi chồn chân vẫn muốn trèo*".... Chửi cả các các bậc nho học quan lại thời xưa. Bà ấy nói thế mà vẫn đi du lịch đây đó ung dung, chẳng ai đụng gì đến bà cả. Ông Tú Xương làm bài thơ chúc Tết, chắc nhiều bạn

đọc còn nhớ, thời vua Thành Thái, ông vua chống Pháp, ông vua tốt đấy, sau này bị Pháp nó đày đi đảo Réunion. Ông chúc thế này: "*Chúc sao cho hết cả trên đời. Vua quan, sĩ, thứ người trong nước. Sao được cho ra cái giống người*". Ý nói rằng mấy ông kia chỉ toàn là giống vật, có phải vậy không? Thế mà ông Tú Xương vẫn sống ung dung ở bên bờ sông Vị, không ai đụng tới ông ta cả. Đến Cung Oán Ngâm Khúc, vấn đề cung nữ là quy chế của Triều đình. Thế mà ông Ôn Như Hầu dám kêu gọi: "*Bực mình muốn đập tiêu phòng mà ra!*", dọa phá cung! Thế mà chẳng ai cấm đoán cả. Ông Tam nguyên Yên Đổ nói vua đó, có ra sao đâu: "*Vua chèo còn chảnh ra chi. Quan chèo vai nhỏ khác chi thẳng hễ*".... Mà chẳng ai làm gì ông ta cả!

### **Tự do Ngôn luận làm sáng lên Sự thật**

Đến thời CS thì sao? Hãy nói tình cảnh nhà văn trong thời cộng sản. Thí dụ, ông Trần Dần thời Nhân Văn Giai Phẩm có làm một bài thơ có câu "*Xưa nay người vẫn thiếu tin người*". Thế là ông bị đánh, vì chữ "người" này chỉ được dùng để chỉ Hồ Chí Minh thôi! Ở đây ông dám nói người thiếu tin tưởng người, dám đụng đến lãnh tụ. Cuộc đời ông Trần Dần ra sao, các bạn đều biết rõ. Ông Nguyễn Bính làm báo Trăm Hoa, ở gần nhà tôi, cách nhà tôi độ trăm thước thôi. Ông ra một đôi câu đối thế này: "*Diêm Thống Nhất giá không thống nhất*". Hồi đó có diêm "Thống nhất", mậu dịch bán một giá, chợ đen bán một giá. Có người đổi lại một câu rất hay: "*Báo Trăm Hoa bài chảnh trăm hoa*". Hai câu đối này đăng trên báo Bách Khoa. Thế là Phạm Văn Đồng gầm lên: "*Diêm thống nhất giá không thống nhất*" là nhắm đánh vào nền kinh tế quốc doanh! Thế là Nguyễn Bính phải đóng cửa tờ Trăm Hoa.

Thực tế như vậy cho mình thấy chính sách kềm kẹp của cộng sản nó ghê gớm lắm. Con người ta không được ăn được nói. Nó muốn tất cả con người ta trở thành người máy mê muội. Vì vậy cho nên, suốt quãng đời của bao nhiêu nhà văn nhà thơ sống dưới chế độ cộng sản thì coi như là uổng phí, vì toàn làm thơ đối, viết văn đối, viết báo đối, nghiên cứu cũng đối nữa. Thế cho nên gần đây, những người đó khi sắp mất đi, khi xã hội đổi mới rồi, chỉ dám than thở một tí thôi. Chế Lan Viên trước khi chết, cũng nhận tội là mình đã không nói Sự Thật, giết chết sự thật. Dù những cái không có tội gì cả, những cái vô thường vô phạt, những cái tình cảm tự nhiên, cũng bị giết mất. Ông

Nguyễn Khải vừa rồi mới chết sau khi viết "*Đi tìm cái Tôi đã mất*", cũng nói rằng sống trong một chế độ mà hoàn toàn bị kềm kẹp như vậy, thì những tác phẩm dù được giải thưởng Lenin, Stalin hay Hồ Chí Minh mà ông ta có đi nữa, sau này cũng chẳng ai đọc cả, là vì toàn những thứ giả dối. Chính những người đảng viên từng một thời oanh liệt, làm văn nghệ trong nước, khi chết cũng phải thú nhận như thế. Thì ta thấy tình hình Tự do Ngôn luận ở chế độ cộng sản nó khủng khiếp đến như vậy!

Trong một chế độ như thế, tất nhiên văn hóa không có. Ông Trotsky bạn Lenin có nói rõ là dưới một chế độ chuyên chế cộng sản, trong cái bộ máy bằng thép như vậy, thì không có một nền văn hóa văn nghệ nào có thể nảy nở được. Kết quả phải nói cộng sản nó thành công. Cho đến ngày hôm nay, trong nước vẫn chưa có Tự do Ngôn luận. Không một tờ báo tư nhân nào cả! Những quyển sách viết ra cũng thường thôi, như Chuyện Kể Năm 2000, Đi Tìm Sự Thật của Đào Duy Anh v.v... Tất cả những sách vở khác đều phải lên lút đưa ra ngoại quốc để mà in. Trong nước nó có cho in đâu! Nếu in ra rồi thì nó tịch thu, thành giấy vụn.

Văn hoá văn nghệ mà như thế thì làm sao mà sống nổi! Chính cộng sản tự nói là "cởi trói văn nghệ". Năm 1986-87, Nguyễn văn Linh có nói như vậy. Có "trói" thì mới cởi phải không? Văn hóa văn nghệ là linh hồn của dân tộc, ai cho phép Đảng trói nó lại mà nó phải được cởi? Thực tế nó có cởi không? Nới lỏng một tí thôi! Rồi lại trói chặt lại như thường, cho đến ngày hôm nay. Có những dấu hiệu cụ thể.

Kết quả của sự bùng nổ Tự do Ngôn luận là tạo ra một tầng lớp dân chúng mù mịt tối tăm! Tôi xin nêu thí dụ: cho đến ngày hôm nay, không thiếu gì những người trong nước tin tưởng rằng Hồ Chí Minh là một ông thánh, Hồ Chí Minh là người yêu nước, là người quốc gia, là người có công với dân tộc. Trong nước hiện bây giờ cộng sản vẫn đang rầm rộ học tập "tư tưởng và đạo đức của Bác Hồ". Vì sao? Vì đa số đã bị tuyên truyền! Miền bắc thì từ 50,60 năm rồi. Ở miền Nam thì cũng hơn 30 năm nay rồi. Cho nên họ không hiểu rõ cuộc đời thật của Hồ Chí Minh, bao tội ác mà HCM và đảng CS phạm phải đối với dân tộc.

Lớp thanh niên bây giờ, ở miền Nam tuổi 40 vẫn chưa biết gì. Thậm chí ở miền Bắc tuổi 60, 70 vẫn chưa biết gì! Chưa biết gì tức là còn ngủ cả. Chính vì Ngôn luận có tác dụng

đối với chính quyền như vậy, nên phải cấm nó. Cấm Ngôn luận là cấm cái cầu giao thông từ tư tưởng sang hành động! Thí dụ như bây giờ chúng ta có một tư tưởng, chúng ta biết một sự thật, muốn cho mọi người cùng biết để mà phản đối, chúng ta phải có cái cầu ngôn ngữ thì mới dẫn sang hành động được, phải không? Thế nhưng cái cầu ngôn ngữ bị chặt rồi! Tư tưởng nằm bên trong, nếu người nào có cũng không phát huy phát biểu ra được. Ngày hôm nay tình trạng Đất Nước là như vậy. Xem phim chúng ta thấy ở bên Bắc Hàn đó, hiện nay không thiếu gì những người si sụp lạy trước bức tượng Kim Nhật Thành, rồi quỳ xuống trước tượng Kim Chính Nhật là cái thằng điên bây giờ đó! Bên Cuba cũng thế thôi, không biết bao nhiêu người còn thần phục Fidel Castro. Bên Trung Quốc đây, Mao Trạch Đông vẫn được đề cao như thường! Tượng, xác vẫn nằm ở Thiên An Môn!

#### **Tự do Ngôn luận giải phóng Liên Xô và Đông Âu**

Chúng ta thấy đau khổ là vì Tự do Ngôn luận quan trọng như vậy. CS nó sống được là vì nó bịt miệng dân. Khi có Tự do Ngôn luận thì sẽ là một sự bùng nổ rất lớn! Ta ví sự bùng nổ độc tài nó giống như là bóng đêm, làm cho con người ta tăm tối, không biết gì cả, mê muội! Thế nhưng Tự do là ánh sáng! Khi có Tự do Ngôn luận được rồi, thì Sự Thật sẽ chiếu lên, xua tất cả bóng đêm ngay lập tức! Chúng ta đã thấy, đã chứng kiến bên Liên Xô và Đông Âu, Lenin được tôn thờ như thế nào, các lãnh tụ đồng Âu cũng vậy. Nhưng đến khi ông Gorbachev thì hành chính sách glasnost là công khai và perestroika là cải tổ, dân được ăn nói tự do một chút, thì tất cả giới trí thức hưởng ứng. Tất cả nhà văn hưởng ứng thành phong trào, không kìm lại được nữa! Với cái luồng ánh sáng Tự do như vậy, bao nhiêu tội ác của cộng sản Liên Xô bị kể ra hết, kể cả tội ác của Lenin, Stalin. Thì lập tức tượng Lenin bị quật ngã! Bao nhiêu người đứng lên đòi quyền sống! Đòi lấy tự do! Và một chế độ hùng mạnh như Liên Xô và khối xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ một cách tinh thông, không đổ máu! Hầu như không đổ máu! Chúng ta thấy được sức mạnh của Tự do Ngôn luận quan trọng như thế nào! Chính vì vậy, cho tới ngày hôm nay, Đảng vẫn còn bóp chết Tự do Ngôn Luận! Đừng có bao giờ mong nó cho làm đơn xin ra báo, làm đơn xin cái nọ cái kia! Không bao giờ có thể được cả!

Chính vì vậy cho nên Khối 8406 của cha Lý cha Lợi mới phải ra tờ báo Tự do Ngôn luận. Nhưng mà một nước hơn 80 triệu dân, mà báo TDNL có số lượng phát hành còn nhỏ. Nghe nói đầu khoảng chục ngàn số, lại lên lút phân phát, chưa thành sức mạnh. Mà chỉ có một tờ thôi, lượng phát hành cũng ít. Thì chúng ta ai ở trong nước bây giờ phải là những chiến sĩ đấu tranh, phải sử dụng mọi phương tiện để đòi Tự do Ngôn luận! Làm thế nào để có nhiều tờ báo Tự do Ngôn luận khác lan tràn khắp nơi! Không xin phép, cứ làm, phải không nào! Bất người nọ, người kia kè tiếp làm. Bao giờ cuộc đấu tranh cũng phải có sự hy sinh, phải có tù đầy, phải có gian khổ! Nhiệm vụ của những người trong nước, của những chiến sĩ trong nước, là PHẢI GIÀNH LẤY QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN. Đó là nhiệm vụ đầu tiên! Có tự do ngôn luận rồi thì sẽ có tự do hội họp, tự do tôn giáo, sẽ có tất cả mọi thứ!

Chính vì thế, chúng tôi ở ngoài này luôn luôn lúc nào cũng YẾM TRỢ HẾT LÒNG NHỮNG TIẾNG NÓI Ở TRONG NƯỚC. Những tiếng nói đơn lẻ cất lên còn mong manh lắm, nhưng chúng ta phải yểm trợ, phải nuôi dưỡng! Nó mong manh, nó nhỏ bé, nó như là một tia lửa thôi, nhưng cái tia lửa đó khi gặp gió gặp thời cơ thì có thể bùng to thành đám cháy lớn không dập tắt nổi! Sẽ thiêu cháy nền độc tài cộng sản đang đè nặng lên dân tộc Việt Nam hằng bao nhiêu năm nay! Đây thật sự là điều mong ước của chúng tôi.

#### **Tự do Ngôn luận phơi bày tội ác Hồ Chí Minh**

Chúng tôi thấy Tự do Ngôn luận vô cùng quan trọng! Tôi thí dụ thế này: Nếu bây giờ mọi người cùng biết Hồ Chí Minh không phải là con người thần thánh, không phải con người lương thiện như đảng Cộng sản nói, mà toàn mắc tội đối với dân tộc. Ông ta giết hại bao nhiêu người trong Cải cách Ruộng đất, đã ra Sắc luật Cải tạo hồi năm 1961, khiến hàng bao nhiêu trăm ngàn người chết trong trại tù. Rồi gây chiến ở miền Nam, làm biết bao nhiêu triệu người chết, cả xã hội miền Bắc đói khổ! Cả một nền văn hóa bị vùi dập như vậy! Khiến Việt Nam lạc hậu so với những nước bên cạnh hàng nửa thế kỷ. Không so với những nước văn minh đâu nhé, so ngay với Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân, những nước chung quanh thôi, thì đã lạc hậu quá nhiều rồi. Thủ phạm xuống tay chính là Hồ Chí Minh. Riêng cái việc giết gần 200,000 địa chủ, chết trong tù, chết vì bị xử bắn (con số đưa ra bởi cộng sản là

172,000 người đó!), chỉ riêng cái tội đó thôi đã khiến HCM thành tội đồ của dân tộc rồi! HCM đã can tội diệt chủng, can tội giết người tập thể như vậy! Nếu có tòa án quốc tế đem HCM ra xử, riêng với cái tội đó thôi, không bàn gì khác cả, thì ông ta đã phải nhận án tử hình, như Saddam Hussein đã bị treo cổ. Chúng ta phải thấy như thế mới được ! Chưa nói đến chuyện đời tư của ông ta ! Có những cái nó vô nhân vô nghĩa, tán tận lương tâm. Ông ta yêu đương lăng nhăng không nói, giấu diếm bưng bít không nói. Nhưng riêng cái việc ông ta nữ cho tay sai là Trần Quốc Hoàn bộ trưởng công an giết cô Nông Thị Xuân thì đã ghê gớm rồi. Chứng cứ rành rành ra đây, ảnh cô Nông Thị Xuân còn đây này. Ảnh thằng con trai của Nguyễn Tất Thành (Nguyễn Tất Trung) chụp cùng với Vũ Kỳ thư ký HCM đang sờ sờ như vậy!

Những tội ác ấy, nếu vạch ra cho toàn thể nhân dân Việt Nam, thì liệu còn có ai học tư tưởng Hồ Chí Minh nữa không ? Liệu còn có ai ôm Hồ Chí Minh nữa không ? Liệu còn ai cho phép để cái lăng Hồ Chí Minh ở giữa Hà Nội nữa không ? Thế cho nên Tự do Ngôn luận rất quan trọng! Chính vì quan trọng vậy, nên cộng sản Việt Nam không bao giờ cho chúng ta tự do ngôn luận cả, mà chúng ta phải giành lấy cái quyền đó ! Từng bước từng bước một, giành lấy quyền Tự do Ngôn luận!

### **Tự do Ngôn luận gây nên sự bùng nổ rất lớn!**

Khi mà chúng ta giành được quyền Tự do Ngôn luận rồi, thì chỉ trong một thời gian ngắn thôi, đó như là Ánh sáng vậy. Độc tài là bóng đêm, bóng đêm sẽ tan! Và dân tộc chúng ta sẽ lấy lại được tất cả những QUYỀN LÀM NGƯỜI. Lấy lại quyền dân chủ! Lấy lại quyền bỏ phiếu chọn những người xứng đáng để lãnh đạo Đất nước, đưa Đất nước đi lên! Nhanh ngày nào hay ngày ấy! Vì càng chậm bao nhiêu thì nước Việt Nam mình càng lún sâu bấy nhiêu thôi !

Tôi xin lấy thí dụ. Một Đất nước mà bây giờ thành ra của bọn Mafia, bọn gian đảng, không lo gì đến nhân dân cả ! Thử tưởng tượng các thành phố Hải Phòng, Sài Gòn, Hà Nội v.v... là những thành phố mà Tây nó xây cả thế kỷ nay rồi. Lúc xây, họ chỉ xây cho số lượng 100,000 dân thôi, cho nên hệ thống cống rãnh chỉ chứa cho 100,000 dân thôi! Bây giờ Hà Nội lên 4,5 triệu dân, Sài Gòn cũng vậy! Lớn lên như thế thì phải mở rộng hệ thống cống rãnh, ao hồ, kênh lạch! Thế mà những ao hồ kênh lạch tụi nó lấp đi, để xây nhà xây cửa kiếm tiền.

Thành ra cứ động mưa một tí, thì nước lên đến đầu gối, bắn thiu vô chừng ! Cứ mưa là lụt! Rồi bao nhiêu tiền đồng bào gửi về, bao nhiêu lợi tức xuất khẩu gạo lúa, dầu hoả, hải sản thu về, bao nhiêu tiền quốc tế viện trợ! Chúng thu vét hết! Một Đất Nước như vậy thì làm sao ? Hải Phòng, Sài Gòn, Hà Nội là bộ mặt của Đất Nước mà như vậy đấy! Cho nên kết luận: một chính quyền như thế thì không thể chấp nhận được!

Ngày hôm nay là thế kỷ thứ 21 rồi, thế mà một người cát tiếng nói bình thường thôi, như Luật sư Lê Thị Công Nhân, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Cha Nguyễn Văn Lý, có làm cái gì đâu, chỉ đòi hỏi những quyền cơ bản của con người, những quyền cơ bản mà hầu như toàn thế giới được hưởng, thế mà bị bỏ tù ra bỏ tù vào ! Còn biết bao nhiêu người vô danh mà thế giới không biết đến thì bị nó ngấm ngầm, gian ác sát hại. Chẳng hạn những người ngồi biểu tình ở Thái Bình Xuân Lộc.

Cho nên chúng ta có trách nhiệm phát huy Tự do Ngôn luận ở trong nước. Những việc này thì các nhà chính trị ở trong nước phải làm, những chiến sĩ đấu tranh dân chủ trong nước phải làm! Và chúng ta ở hải ngoại phải tích cực đóng góp, tích cực yểm trợ. Ý kiến của tôi là như vậy! Tôi mong rằng, với sự khai phá của Internet, của sự giao lưu ở tầm thế giới bây giờ thì cái ngày phá vỡ bức tường ngăn chặn Tự Do Ngôn Luận sẽ không xa nữa.

Cám ơn các bạn đã lắng nghe.

**Ngọc Yến ghi lại từ cuộc nói chuyện thân âm trên Diễn đàn "Phong trào Yểm trợ Khó 8406" thứ bảy 12-07-08 (có biên tập lại).**

trường học, chiến trường, tòa đại sứ..., dẫn đầu các đoàn thể thao, diễn hành văn hóa... như là niềm kiêu hãnh quốc gia, làm hướng đạo chỉ đường cho mọi hoạt động của toàn dân nhằm kiến tạo công bằng, tự do và dân chủ.

1- Theo lịch sử, quốc kỳ có lâu đời nhất thế giới là quốc kỳ Đan Mạch có từ năm 1219, Hoa Kỳ năm 1776, Pháp năm 1789, Anh năm 1801 và Nhật năm 1858. **Quốc kỳ Việt Nam** chính thống và lâu đời nhất là Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, được Thành Thái, vị vua yêu nước chống Pháp, ban hành bằng chỉ dụ năm 1890. Có nhiều bài viết về Quốc kỳ Việt Nam Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, nhưng có hai bài được nhiều người biết nhiều hơn cả, đó là bài "Tìm hiểu Quốc kỳ và Quốc ca Việt Nam" của cố Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy viết năm 1986 và bài "Quốc kỳ Việt Nam: Nguồn gốc và Lễ chính thống" của Luật sư Trịnh Quốc Thiên và Kỹ sư Nguyễn Đình Sài viết năm 2003. Tất cả các bài viết trên đều thống nhất ở một điểm: **Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là lá cờ đầu tiên, chính thống và là di sản của toàn dân Việt Nam, chống Thực dân và Cộng sản.**

Do Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ chống Thực dân Pháp trước kia và Cộng sản Việt sau này, nên các tài liệu và dữ kiện liên quan đến lịch sử lá cờ đều bị Thực dân Pháp và Cộng Sản Việt che giấu, bưng bít và tiêu hủy, khiến cho tới nay, dù vấn đề mang tính lịch sử quan trọng, mọi công dân Việt Nam vẫn chưa hiểu biết được rõ ràng và tường tận lá cờ mà cha ông chúng ta đã hãnh diện và đổ biết bao nhiêu xương máu để hi sinh cho vì tương lai đất nước và dân tộc.

Kể từ 1890, đã 117 năm qua, lá

# QUỐC KỶ VIỆT NAM

## -----CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ

.....**Trương Thúc Hậu 20-06-2008**.....

### **TDNL xin phép biên tập lại**

Quốc kỳ là biểu tượng của một quốc gia về ý chí, sức mạnh và sự thống nhất của toàn dân mà mọi công dân đều hãnh diện treo cao, kính cẩn bảo vệ khi bình thường và xả thân mọi nơi như là hình ảnh và hồn thiêng đất nước, tại các tư gia, công sở,

Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là ngọn đuốc hướng dẫn quốc dân VN vượt qua biết bao sóng gió của lịch sử nước nhà trong công cuộc chống Thực dân trước đây và Cộng sản hiện tại nhằm đem lại công bằng, tự do dân chủ và hạnh phúc cho toàn dân.

Trước tình thế mới có tính quyết định sự thống nhất lòng dân về một



mối, đã đến lúc mọi công dân Việt Nam, hiện sống ở trong nước cũng như đang ở hải ngoại, cần phải thấu hiểu nguồn gốc xuất hiện và ý nghĩa thiêng liêng của lá quốc kỳ Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, để toàn dân đồng tâm nhất trí tiến lên dưới ngọn cờ chính nghĩa biểu hiệu tinh thần quốc gia dân tộc mà tiền nhân đã xây dựng, hầu viết lên trang sử mới của một nước Việt Nam của thế kỷ 21, không còn Cộng sản.

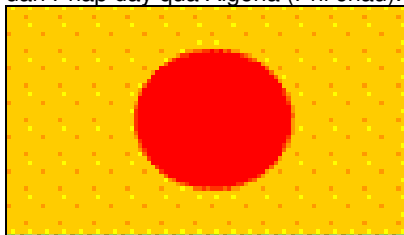
Lịch sử của thời kỳ chống Thực dân Pháp và sự xuất hiện của Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ năm 1890, trong bối cảnh đầy oai hùng và khí phách của dân tộc, đã diễn tiến như sau:

Năm 1858, Thực dân Pháp nổ súng vào cửa biển Đà Nẵng, mở đầu cuộc xâm chiếm nước ta. Ngay từ buổi đầu và suốt hơn 30 năm kháng chiến chống Thực dân Pháp cho đến khi Thành Thái, vị vua yêu nước, ra chỉ dụ Quốc kỳ Việt Nam Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ năm 1890, đã có những cuộc khởi nghĩa như sau: Miền Nam có Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ khoa Huân, Thiên hộ Dương... Miền Trung có Phan Đình Phùng, Đinh Công Tráng, Mai Xuân Thưởng, Nguyễn Duy Hiệu... Miền Bắc có Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thiện Thuật... Tất cả công cuộc chống Pháp mạnh mẽ trong thời kỳ này đều bao gồm trong 2 phong trào là Văn Thân nhằm chống lại Hiệp ước 1874 và Cần Vương nhằm chống lại Hiệp ước 1884.

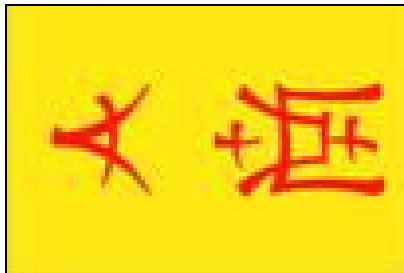
Mặc dầu vậy, cuộc kháng Pháp vẫn thất bại, triều Nguyễn phải ký nhiều hiệp ước bất bình đẳng với Thực dân, đặc biệt Hiệp ước năm 1884 dưới thời vua Phục Kiến buộc nước ta phải chịu sự bảo hộ của Pháp. Theo hiệp ước Giáp Thân ký tại Huế ngày 6-6-1884 thì lãnh thổ Việt Nam bị Thực dân chia làm 3 phần: Miền Nam thành thuộc địa Pháp, được gọi là Cochinchine. Miền Bắc, theo chế độ nửa thuộc địa, nửa bảo hộ, được gọi là Tonkin. Miền Trung, bao gồm từ Bình Thuận đến Thanh Hóa, bị thực dân Pháp áp đặt chế độ bảo hộ và gọi tên là Annam, danh xưng mà người Tàu đã dùng để chỉ nước Việt xưa kia.

Vì vậy, một năm sau khi phải chịu hiệp ước bất bình đẳng đó với Pháp, trước cảnh nước mất nhà tan, toàn thể quân dân ta nổi dậy tấn công quân Pháp trú đóng tại đồn Mang Cá, Huế ngày 05-07-1885 (đêm 22 rạng ngày 23 tháng 4 âm lịch). Cuộc binh biến không thành, vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở, Quảng Trị, và xuống chiếu Cần Vương, được sĩ phu và dân chúng khắp cả nước ủng hộ

mạnh mẽ. Bốn năm sau, 1888, do sự phản nghịch của tên Trương Quang Ngọc, nhà vua (lúc bấy giờ mới 16 tuổi) bị bắt và cuối năm đó, bị thực dân Pháp đày qua Algeria (Phi châu).



hình 1



hình 2

Một năm sau khi vua Hàm Nghi bị bắt và bị lưu đày (1889), Thành Thái lên ngôi. Nhà vua và các cận thần cũng như các sĩ phu Việt Nam bấy giờ nhận định rằng: lá cờ Cần Vương (hình 1) của nhà Nguyễn có từ thời Gia Long (1802-1885) và Cờ Đại Nam (hình 2) mà vua bù nhìn Đồng Khánh, theo lệnh Pháp, thay thế sau đó (1885-1890), đã không còn đủ sức thuyết phục nhân tâm, không còn tập trung được sức mạnh toàn dân và các phong trào nổi dậy, vì chỉ nhằm mục đích cứu vua (Cần Vương) lại còn bách hại đạo Công giáo (Văn Thân bình Tây sát Tà); họ cũng xác quyết rằng Việt Nam là một quốc gia độc lập, thống nhất, lãnh thổ bất khả phân (không như người Pháp áp đặt theo Hiệp ước 1884), nên vua Thành Thái (1879-1954) đã có chỉ dụ ban hành Quốc Kỳ Việt Nam CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ năm 1890, là lá cờ nói lên sự đoàn kết và thống nhất quốc gia. Xét về ý nghĩa phổ quát quốc tế của màu cờ sử dụng theo môn Cờ học (vexillology), thì màu vàng biểu trưng cho ánh sáng, thịnh vượng, công lý và hi vọng, còn màu đỏ biểu trưng cho sức mạnh, dũng cảm, hi sinh và tình yêu. Theo người dân thì Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ mang tính biểu trưng cho toàn dân Việt máu đỏ da vàng với ba miền Trung Nam Bắc đoàn kết và thống nhất, thành thử bao hàm đầy đủ ý nghĩa và là biểu tượng cao nhất của quốc gia dân tộc.

Trong giai đoạn lịch sử này, vua Thành Thái đã cùng các cận thần là Đào Tấn, thượng thư bộ Công và Lê Văn Miến, hành tẩu bộ Công, bí mật

xây dựng lực lượng vũ trang, chế tạo vũ khí và cất giấu trong Duyệt Thị Đường, để mưu cầu khởi nghĩa chống Pháp, tiếp tục sự nghiệp của vua Hàm Nghi. Công việc bị bại lộ, nên năm 1905 vua Thành Thái tìm cách trốn ra nước ngoài, qua ngã Trung Hoa, nhưng bị thực dân Pháp bắt lại. Năm 1907, qua Cơ Mật viện thuộc triều đình Huế, Thực dân Pháp ép vua từ chức và quản thúc vua tại Vũng Tàu. Năm 1907, Duy Tân lên ngôi và cũng quyết tâm cầu chống Pháp theo gương phụ hoàng. Kể từ đây, các cao trào nổi dậy chống Pháp dữ dội dưới ngọn cờ dân tộc CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ mà vua Thành Thái đã có dụ ban hành năm 1890, là: - Phong trào chống thuế ở miền Trung của Trần Quý Cáp năm 1906; - Cuộc khởi nghĩa tại kinh thành Huế của vua Duy Tân cùng Thái Phiên và Trần Cao Vân năm 1916; - Cuộc khởi nghĩa ở Thái Nguyên của Trịnh văn Cấn và Lương Ngọc Quyến năm 1917; - Cuộc biểu tình chống Pháp tại Tòa Đền hình Pháp ở Hà Nội, về án tử hình của Phan Bội Châu, lãnh tụ Việt Nam Quang Phục Hội năm 1925; - Cuộc khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc Dân Đảng do đảng trưởng Nguyễn Thái Học lãnh đạo năm 1930...

Công cuộc chống Pháp của vua Duy Tân, qua vụ khởi nghĩa ở kinh thành Huế năm 1916, cũng bị thất bại. Quân khởi nghĩa bị tàn sát dã man. Nhà vua bị thực dân Pháp bắt đày qua đảo Réunion, Phi Châu cùng với phụ hoàng ngay trong năm đó. Tuy nhiên, phong trào kháng Pháp của toàn dân vẫn mạnh mẽ tiếp tục dưới ngọn cờ Vàng Ba Sọc Đỏ cho đến sau này. Tiếc thay Hồ Chí Minh đã theo lệnh Đệ tam Quốc tế, thành lập đảng Cộng sản Việt Nam (1930) và sử dụng hệ thống cờ cộng sản quốc tế: nền đỏ sao vàng và búa liềm (1945). Sau khi quân Nhật bại trận, trái với ý nguyện toàn dân và chỉ dụ của vua Thành Thái, Hồ Chí Minh đã thỏa hiệp với thực dân Pháp qua Thỏa ước sơ bộ ngày 6-3-1946 đón quân xâm lăng trở lại Việt Nam, rồi gây ra hai cuộc chiến tranh phi nghĩa, kéo dài ba thập niên, gây không biết bao nhiêu đau thương tang tóc cho dân tộc, mãi đến năm 1975.

Như trên đã nói, Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là đối thủ hàng đầu của Thực dân Pháp và của Cộng sản Việt, nên từ khi ba vị Vua chống Pháp bị đi đày cho đến nay, quốc kỳ Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ đã bị gián đoạn sử dụng trong 2 thời kỳ:

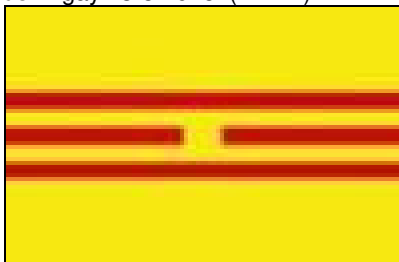
- Dưới chế độ thực dân Pháp: từ năm 1920 đến năm 1948, chính

quyền bảo hộ Pháp, qua vua bù nhìn Khải Định, đã thay đổi hình dạng Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, nhập ba sọc đỏ làm thành một sọc đỏ lớn, vì người Pháp cho rằng Việt Nam chỉ còn là nước Annam, mà theo Hiệp ước năm 1884, chỉ gồm từ Bình Thuận đến Thanh Hóa (hình 3). Hơn nữa thay đổi cờ mới để bắt buộc người dân chấp nhận hiện tại, quên đi một nước Việt Nam gồm ba miền (cờ ba sọc) cũng như kim hãm và tiêu diệt phong trào chống Thực dân Pháp. Ngoài ra, cũng cần thêm rằng, ở giai đoạn cuối của chủ nghĩa Thực dân tại Việt Nam, người Pháp đã tâm lập Nam Kỳ Quốc, là đất Nam phần hiện nay, với Cờ Vàng ba sọc xanh nhưng chỉ tồn tại có 2 năm, từ tháng 6-1946 đến tháng 6-1948. Ngày 5-6-1948, Pháp thương nghị chính thức trao trả độc lập cho Việt Nam với Hoàng đế Bảo Đại qua Hiệp ước Vịnh Hạ Long. Hoàng đế Bảo Đại lấy lại cờ vàng ba sọc đỏ làm quốc kỳ cho Quốc gia Việt Nam độc lập.



hình 3

- Dưới chế độ Cộng sản Việt Nam: từ 1954 đến 1975 ở miền Bắc và từ 1975 cho đến nay trên toàn cả nước. Đảng Cộng sản Việt Nam, nằm trong hệ thống Đệ tam Quốc tế, do Hồ Chí Minh thành lập năm 1930. Năm 1945, đảng này cướp chính quyền từ tay chính phủ Trần Trọng Kim, thân Nhật với Cờ Quê Ly. Cờ này chỉ xuất hiện trong vòng 4 tháng từ ngày 17-4-1945 đến ngày 23-8-1945. (hình 4)



hình 4

2- Ngày 2-9-1945, đảng Cộng sản Việt Nam lên nắm chính quyền và sử dụng đảng kỳ nền đỏ sao vàng làm quốc kỳ. Để nắm độc quyền cai trị với chế độ độc đảng, nhằm loại trừ các đảng phái quốc gia chống Pháp và chống Cộng, Hồ Chí Minh ký hiệp ước sơ bộ với Pháp ngày 06-03-1946, đặt quốc gia Việt Nam, do vua

Bảo Đại đã tuyên bố độc lập từ năm 1945, trở lại nằm trong Liên Hiệp Pháp, chấp nhận cho Pháp mang 15.000 quân từ miền Nam ra đóng ở Bắc Việt.

Ngày 19-05-1946, Đô đốc D'Argenlieu của Pháp đến Hà Nội và đã được chính quyền Cộng sản đón rước long trọng, với cờ đỏ sao vàng tràn ngập, trước sự ngỡ ngàng của đồng bào thủ đô. Và để lừa dối dân chúng, Hồ Chí Minh đã bịa đặt đó là sinh nhật của chính mình. Sử gia Phạm Văn Sơn trong bộ Việt Sử Toàn Thư, phần 4, chương 5, mục "Những mưu mô của hai phe Thực, Cộng" trang 494 đã viết: "Việc ký Sơ ước 6-3-46 là điều lợi cho cả hai phe Thực, Cộng và chỉ tai hại cho những người quốc gia mà thôi".

Sau đó, dưới Cờ Đỏ Sao Vàng, đảng Cộng Sản Việt Nam đã tự động gây nên cuộc chiến tranh không cần thiết với Pháp, kéo dài đến 9 năm (1946-1954), làm thiệt mạng 1.000.000 người Việt, bắt kể những thỏa ước ký ngày 8-3-1949 tại điện Élysée giữa vua Bảo Đại và Tổng thống Pháp Vincent Auriol, công nhận nền độc lập của Việt Nam chiếu theo những điều khoản trong Hiệp ước Vịnh Hạ Long năm 1948 (Tương tự như trường hợp nước Ấn Độ năm 1947 đã giành độc lập từ tay Anh, nước Ai Lao năm 1949 đã giành độc lập từ tay Pháp, cũng như các quốc gia khác đã làm được, khi chủ nghĩa thực dân đã đến hồi cáo chung, mà không cần tốn xương máu của nhân dân). Sau đó, do không chiếm được cả nước để xích hóa toàn quốc theo chủ trương của Cộng sản quốc tế, Hồ Chí Minh đã âm mưu với Thực dân Pháp chia đôi Việt Nam năm 1954, mặc dầu gặp phải sự phản đối quyết liệt và dữ dội của toàn dân Việt, rồi sau đó, vi phạm hiệp định đình chiến Genève năm 1954, lại tiếp tục gây chiến tranh với miền Nam suốt 21 năm nữa, làm cho 3.000.000 người Việt bị chết oan uổng, cho đến khi chiếm được miền Nam vào ngày 30-4-1975, và tuyên truyền dối trá là đã có công thống nhất đất nước.

Người dân Việt Nam, do những oái oăm của lịch sử, đã phải sống oan ức trong bức màn sắt của Cộng sản, bị lừa dối và hi sinh oan uổng cho chủ nghĩa cộng sản quốc tế. Đặc biệt, dưới lá Cờ Búa Liềm, Cờ Đỏ Sao Vàng và Cờ của Mặt Trận Giải phóng Miền Nam, một công cụ của Hà Nội (hình 5), đảng Cộng sản Việt Nam đã gây nên những tội ác lịch sử sau:



hình 5

- Đưa dân tộc Việt Nam vào địa ngục cộng sản, làm tay sai cho cộng sản quốc tế (Liên Xô, Trung Quốc...).

- Cắt nhượng đất biên giới phía Bắc (thác Bản Giốc, ài Nam Quan), quần đảo Hoàng Sa-Trường Sa và một phần vịnh Bắc Việt kéo sâu về phía Nam biển Đông cho Trung Quốc.

- Thỏa hiệp với Thực dân Pháp chia đôi đất nước Việt Nam tại vĩ tuyến 17 vào ngày 20-7-1954, vi quyền lợi riêng của đảng.

- Chủ trương đấu tranh giai cấp, làm đảo lộn trật tự xã hội Việt Nam, hủy hoại tận gốc đạo lý dân tộc đã có hơn 4.000 năm văn hiến.

- Gây ra hai cuộc chiến tranh tương tàn kéo dài suốt 30 năm, làm thiệt mạng hơn 4.000.000 người dân Việt.

- Tạo nên biết bao đổ vỡ, tang thương không hàn gắn được trong lòng dân tộc mà lịch sử Việt Nam chưa bao giờ biết đến.

- Thảm sát hàng ngàn vị lãnh đạo các đảng phái quốc gia, tôn giáo, trí thức, nhân sĩ... chống lại Cộng sản từ năm 1945 trở đi.

- Cải cách ruộng đất tại miền Bắc giết chết hơn 172.000 người, đày ải hơn 500.000 dân vô tội trong các trại lao động tập trung từ năm 1949 đến năm 1956.

- Hành hạ và cầm tù các văn nghệ sĩ miền Bắc chống đối, qua vụ Nhân Văn Giai Phẩm năm 1956.

- Thảm sát hơn 6.000 thường dân vô tội tại Huế trong dịp Tết Mậu Thân năm 1968 và nhiều nơi khác trên toàn miền Nam.

- Giết hàng chục ngàn và cầm tù hàng trăm ngàn người thuộc chế độ cũ trong các "trại cải tạo" khắp cả nước sau ngày 30-4-1975.

- Phá hủy toàn bộ hệ thống kinh tế lâu đời và thịnh vượng của miền Nam qua việc cải tạo công thương nghiệp từ năm 1976, đẩy cả nước xuống vực thẳm đói nghèo và lạc hậu.

- Gây nên cuộc chiến tranh vô nghĩa 10 năm (1979-1989) tại nước láng giềng Cambodia, dưới chiêu bài nghĩa vụ quốc tế vô sản, làm thiệt mạng hơn 50.000 thanh niên Việt Nam vô tội.

- Khiến hơn 500.000 người chết ngoài biển cả khi chạy trốn chế độ Cộng sản từ năm 1975 đến 1989. ...

Cờ Đỏ Sao Vàng xuất hiện lần đầu tiên trong cuộc nổi dậy của Cộng sản tại Nam kỳ vào năm 1940 và trở thành quốc kỳ năm 1945 bởi sắc lệnh

của Hồ Chí Minh ngày 5-9-1945, và cho tới nay nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam cũng không xác định được ai là tạo mẫu cờ này: Nguyễn Hữu Tiến hay Lê Quang Sô? Các tài liệu của đảng giải thích về ý nghĩa cờ này như sau: Nền cờ màu đỏ, tượng trưng cho sự đấu tranh giai cấp. Ngôi sao vàng 5 cánh ở giữa, là biểu hiện của 5 thành phần: sĩ, nông, công, thương, binh. Như thế, lá Cờ mang ý nghĩa đấu tranh giai cấp như lý thuyết cộng sản chủ trương và đảng CS đã đề ra trong cương lĩnh từ năm 1930, gây nên hận thù, chia rẽ và không phù hợp với óc đoàn kết, tính hiếu hòa, đức khoan dung, lòng độ lượng của dân Việt... Tính triết lý của cờ là chỉ phục vụ chủ nghĩa cộng sản quốc tế, không phù hợp với nguyện vọng quốc gia dân tộc. Và điều quan trọng hơn nữa là Cờ Đỏ Sao Vàng rập khuôn mẫu cờ của các quốc gia cộng sản đàn anh là Liên Xô cũ và Trung cộng, làm mất đi niềm kiêu hãnh giống nòi, không thống nhất được lòng dân, cản trở mọi sự phát triển cộng đồng quốc gia.

3- Như trên đã nói, sau khi đảng Cộng sản Việt Nam theo lệnh Cộng sản quốc tế, thỏa hiệp với Thực dân để chia đôi đất nước vào năm 1954 tại vĩ tuyến 17, gần một triệu người từ miền Bắc may mắn trốn chạy được vào miền Nam, sống dưới chế độ tự do của Việt Nam Cộng Hòa với di sản Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ truyền thống, kế thừa liên tục từ năm 1948 thời vua Bảo Đại với danh hiệu Quốc Gia Việt Nam. Nhưng sau đó, đảng Cộng Sản Việt Nam, xé bỏ hiệp định Genève 1954 và hiệp định Paris 1973, gây thêm một cuộc chiến tranh nữa trong lòng dân tộc, kéo dài đến 21 năm, làm hao tổn biết bao nhiêu xương máu và tài sản của nhân dân (không như trường hợp thống nhất của nước Đức năm 1990), cho đến khi chiếm được toàn miền Nam vào ngày 30-4-1975 và đổi danh xưng cả nước thành Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam vào năm 1976. Hàng triệu người Việt lại phải bỏ hết tài sản, coi thường nguy hiểm, trốn chạy chế độ, vượt biên vượt biển ra nước ngoài, mang theo di sản duy nhất là Quốc kỳ Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, tượng trưng cho nền độc lập và tự do của tổ quốc.

Đồng bào tự nạn Cộng sản qui tụ thành các cộng đồng hải ngoại khắp năm châu, nay đã lên tới hơn 3 triệu người, định cư rải rác tại 90 quốc gia. Nhờ sống trong các chế độ tự do dân chủ, lòng họ luôn hướng về Tổ quốc thân yêu và Đồng bào ruột thịt đang chịu đọa đầy dưới bạo lực Cộng sản, luôn tranh đấu để đất nước sớm thoát

khỏi chế độ độc tài đảng trị, hầu người dân được sống trong công bằng tự do, no cơm ấm áo. Hình thức tranh đấu cao nhất của họ là Chiến dịch dựng lại Cờ Vàng, nhằm đẩy lên lòng yêu nước, tưởng nhớ công lao tiền nhân, anh hùng liệt sĩ đã đứng cảm chống Thực dân Pháp và Cộng sản Việt dưới ngọn cờ thiêng liêng, cũng như kêu gọi mọi người dân trong nước, nhất là thế hệ trẻ hãy vượt thắng sự lừa dối, bùng bít và cầm đoán của đảng để tìm hiểu đúng đắn lịch sử quốc gia, quốc kỳ, hầu mọi con dân Việt cùng nhau đứng lên dưới ngọn cờ chính nghĩa mà đập đổ chế độ Cộng sản hôm nay, xây dựng một đất nước Việt Nam hùng cường, một dân tộc Việt Nam sống trong công lý tự do, nhân quyền dân chủ.

Nhiều dân tộc trên thế giới, tuy phải kinh qua những thời kỳ đen tối nhất trong lịch sử, phải thay đổi quốc kỳ, quốc ca vì sự áp đặt của bạo quyền, nhưng cuối cùng cũng đã giành lại được chính nghĩa. Điển hình là các nước thuộc khối Cộng sản cũ như Nga, Đức, Hung, Tiệp... đã bị bắt buộc phải dùng hệ thống cờ quốc tế Cộng sản: búa liềm, nền đỏ sao vàng... nhưng sau khi Cộng sản Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, thì đã chính thức trở về với quốc kỳ nguyên thủy của nước họ đã có từ những thế kỷ trước. Trường hợp Việt Nam chắc chắn cũng sẽ diễn ra theo quy luật của lịch sử như vậy.

**Trương Thúy Hậu**  
Cập nhật ngày 20-6-2008

lúc đảng CS VN vừa thành lập và phát động đấu tranh với danh nghĩa CS. Cuộc Cải Cách Ruộng Đất được thực hiện vào hai thập kỷ sau, đầu thập niên 1950, khi CS thực sự nắm quyền trên một phần đất nước. Cả hai biến cố đều do Đảng CS VN chủ trương nhưng đều có dư luận biện giải là Hồ Chí Minh không chịu trách nhiệm.

• Từ giữa thập niên 1930 tới cuối thập niên 1940, gần như các tài liệu CS VN thường coi Xô Viết Nghệ Tĩnh là phong trào tự phát nằm ngoài ý định của Hồ Chí Minh và cách biện giải này đã ảnh hưởng tới nhiều tác giả nghiên cứu về VN và con người Hồ Chí Minh. Từ thập niên 1950 trở về sau, phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh được nhìn theo chiều hướng khác hơn không còn được coi là một cuộc nổi dậy mang tính tự phát nữa.

Sở dĩ có tên Xô Viết Nghệ Tĩnh vì "... khi được tin nông dân nổi dậy ở Nghệ Tĩnh, Nguyễn Ái Quốc đã vội vã báo cáo hồi tháng 11 năm đó (1930) cho Quốc Tế CS và Quốc Tế Nông Dân là: "Hiện nay ở một số làng Đò, Xô Viết Nông Dân đã được thành lập". Từ đó cái tên Xô Viết Nghệ Tĩnh được tung ra và trở thành lịch sử." (1) Phong trào đã được xác định không khuôn hạn trong hai tỉnh Nghệ – Tĩnh mà phát động trên toàn quốc. Trần Văn Giàu so sánh với cuộc khởi nghĩa Yên Bái của VN Quốc Dân Đảng như sau: "Nếu Yên Bái nổi lên ở một vài địa phương lẻ tẻ trên chỉ một xứ Bắc Kỳ, thì cao trào 1930-1931 phát triển trên toàn quốc, khắp

# HCM



## ..từ Xô-Việt Nghệ Tĩnh 1930 tới Cải cách Ruộng đất 1953

.....**Minh Võ - 2003**.....

**Trích Minh Võ, Hồ Chí Minh, nhận định và tổng hợp, chương 46**

Hai dấu ấn đậm đà mà chủ nghĩa CS ghi lại trên đời sống VN, đặc biệt tại nông thôn, là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh và cuộc Cải Cách Ruộng Đất. Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh là phong trào nổi dậy đầu thập niên 1930 chống chính quyền đương thời

Trung, Nam, Bắc." (2) Hồng Hà phổ biến nội dung báo cáo ngày 29-9-1930 của Hồ Chí Minh gửi Đệ Tam Quốc Tế ghi rõ "nông dân Gia Định, Chợ Lớn và Tân An ở Nam Kỳ cũng biểu tình ngày 12-9 (và) ngày 17 nông dân Gia Định lại biểu tình". (3) Dương Trung Quốc viết: "Phối hợp với Xô Viết Nghệ Tĩnh, phong trào cách mạng VN ở các tỉnh Nam Trung Kỳ

cũng phát triển mạnh... Các cuộc đấu tranh này đều có vũ trang và uy hiếp các cơ quan chính quyền của địch. Tiêu biểu trong cao trào này là cuộc biểu tình vũ trang thị uy của 3000 nông dân huyện Đức Phổ (Quảng Ngãi) ngày 7-10-1930 ..." (4) Sử gia Pháp Daniel Hémerly ghi là trong ít tháng từ tháng 5-1930 đến mùa hè 1931, CS đã tổ chức 124 cuộc biểu tình bạo động khắp nơi.

Tài liệu **Lịch sử Đảng CS VN** được giảng dạy tại các trường đại học VN hiện nay đưa ra con số gấp mười lần con số của sử gia Hémerly – "Từ tháng 2 năm 1930 đến tháng 4 năm 1931 trong cả nước đã có 1236 cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân... Chỉ trong tháng 9 và tháng 10 năm 1930, cả nước có 362 cuộc đấu tranh, 29 cuộc ở miền Bắc, 316 cuộc ở miền Trung, 17 cuộc ở miền Nam... Đấu tranh của quần chúng đã bùng nổ khắp nơi, tập trung ở các nhà máy, xí nghiệp, vùng mỏ như Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hòn Gai, Cẩm Phả, Vinh – Bến Thủy, Sài Gòn, Chợ Lớn vân vân...; ở các vùng nông thôn như Gia Định, Vĩnh Long, Sa Đéc, Bến Tre, Long Xuyên, Cần Thơ, Trà Vinh, Thủ Dầu Một, Mỹ Tho, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Thái Bình, Hà Nam, Kiến An..." (5)

Phong trào được phát động với khẩu hiệu "Trí-Phú-Địa-Hào, đào tận gốc, tróc tận rễ", biểu hiện tinh triệt để của giai cấp đấu tranh đã dẫn đến thảm cảnh đẫm máu tại nhiều địa phương. Để đào tận gốc, tróc tận rễ bốn thành phần thù địch là trí thức, phú nông, địa chủ, kỳ hào, đấu tranh bạo động trở thành phương tiện chủ yếu. Nông dân được tuyên truyền kích động nổi dậy trừng trị kẻ thù của giai cấp bằng mọi biện pháp kể cả tàn sát và tàn sát bất phân già trẻ lớn bé. Vì, dù là trí, phú, địa, hào thì kẻ nào cũng có gia đình, con cháu trong khi khẩu hiệu nêu rõ phải đào tận gốc, tróc tận rễ nên không thể nương tay.

Nhưng không chỉ riêng máu của những thành phần trên phải đổ mà máu của nông dân cũng chan hòa vì sự đàn áp dữ dội của chính quyền thực dân Pháp. Để đối phó với cuộc bạo động ngày 12-9-1930 của nông dân phủ Hưng Nguyên, Nghệ An, người Pháp đã đưa máy bay tới thả bom vào giữa các đám đông sát hại 217 người. (6). Bạo động kéo dài cho tới mùa hè 1931 và trải rộng trên nhiều địa phương nên thảm cảnh chém giết đã tạo một ấn tượng kinh hoàng đối với quần chúng khắp nước. Hai tiếng CS trở thành mối đe dọa khủng khiếp vì là ám ảnh chết

chóc từ cả hai phía, Pháp và những người đấu tranh cách mạng.

Trong **Lời kêu gọi** được thông qua vào dịp thành lập Đảng CS VN vào đầu tháng 2-1930 tại Hong Kong, Hồ Chí Minh đã viết: "Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt lịch sử vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng VN. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng" (7). Đi vào bước ngoặt lịch sử này, Đảng đưa ra công việc đầu tiên cho giai cấp vô sản được đánh giá đã trưởng thành là nổi dậy triệt hạ 4 kẻ thù trí-phú-địa-hào. Đảng đã theo đúng quan điểm chiến lược Lênin chọn giai cấp bần nông làm nòng cốt với mục tiêu cụ thể là tịch thu tài sản ruộng đất của các thành phần thù địch chia lại cho dân – tức giai cấp vô sản. Cảnh sống khó khăn và trình độ dân trí thấp kém đã giúp các cán bộ tuyên truyền nhanh chóng lôi cuốn được những đám đông.

Phong trào được hưởng ứng và kết quả những ngày đầu có vẻ thuận lợi nên lập tức các kiểu mẫu chính quyền Xô Viết được thành lập gây hứng khởi cho những lãnh đạo khiến Hồ Chí Minh vội vã báo cáo ngay với Đệ Tam Quốc Tế về việc đã có những làng Đỏ tại VN với các Xô Viết Nông Dân. Nhưng, hành động đấu tranh mang tính thúc đẩy những cuộc cướp của giết người đã gây ác cảm trong dư luận. Nhà báo Nguyễn Phan Long trên tờ **Đuốc Nhà Nam** trong số ra ngày 8-8-1930 đã có một bài viết về những cuộc nổi dậy này được Trần Văn Giàu trích lại như sau: "Tôi dám chắc rằng trong đám dân biểu tình, ngoài mấy anh đầu đảng ra không nói, còn mấy người sau đều là đám dân ngu khờ khạo bị chúng cầm đầu hết thảy. Thiệt vậy, theo người ở Hốc Môn nói với tôi, có nhiều người ở trong làng xưa nay là dân nghèo khờ khờ ngu dại thế mà bị CS đến diễn thuyết, nói những lời dưới đất trên trời, làm cho những người ấy hóa ra những người biểu tình rất háng hái!" Trần Văn Giàu cũng trích lại lời phát biểu của nhà báo Dương Bá Trạc trên tờ **Lục Tỉnh Tân Văn**: "Làm CS là những thằng dốt, theo CS là những đứa ngu." Như thế, ngay trong lần đầu công khai xuất hiện tại VN, CS đã không thu phục nổi nhân tâm. Đây là lý do khiến đảng CS phải ẩn mình dưới chiêu bài VN Độc Lập Đồng Minh Hội của Hồ Học Lãm và cũng là lý do khiến một thời gian dài về sau cán bộ CS các cấp thường xuyên coi Xô Viết Nghệ Tĩnh là phong trào tự phát.

Những luận điệu này cho tới năm 2000 còn được nhiều tác giả tiếp tục vận dụng để chứng minh sở kiến của mình như Douglas Pike, William J. Duiker... cho rằng Hồ Chí Minh không chủ trương bạo động nên không chịu trách nhiệm về những thảm cảnh trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Douglas Pike còn thu hẹp phong trào vào phạm vi vài huyện của 2 tỉnh Nghệ Tĩnh để cho đó là những biến cố địa phương nhỏ hẹp. Thực ra, chính Hồ Chí Minh vẫn coi phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh là một thành tích lớn của Đảng CS VN với sự đánh giá: "Tuy đế quốc đã dập tắt phong trào đó trong bể máu, nhưng Xô Viết Nghệ Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động VN" (8). Dưới bút hiệu Trần Dân Tiên, Hồ Chí Minh xác nhận chỉ 2 tháng sau khi thành lập, đảng CSVN đã phát động những cuộc tranh đấu lan rộng khắp nước kéo dài suốt 13 tháng, từ tháng 4-1930 đến tháng 5-1931 và viết: "Trong những tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, nhân dân VN đã lật đổ chế độ cai trị của Pháp và phong kiến, và lập chính quyền Xô Viết" (9).

Những người như Douglas Pike, William J. Duiker... có vẻ muốn thu hẹp cái bể máu Xô Viết Nghệ Tĩnh vào phạm vi một địa phương và cố đẩy thân tượng của mình ra xa bằng các màu sắc hiểu hòa ghét bạo lực, nhưng Hồ Chí Minh lại không che đậy nỗi sự hứng khởi trước những cuộc nổi dậy. Thêm nữa, riêng việc Hồ Chí Minh thường xuyên báo cáo cho Đệ Tam Quốc Tế ngay lúc vừa bắt đầu có các cuộc bạo động đã đủ để không thể bảo rằng Hồ Chí Minh không chịu trách nhiệm về những thảm cảnh đã xảy ra. Trong bản báo cáo ngày 29-9-1930, Hồ Chí Minh còn nêu rõ số người bị chết và cho biết đã chỉ thị cho đảng viên, đồng thời xin chỉ thị của Đệ Tam Quốc Tế về những bước đi tiếp: "Hơn 200 người đã bị Pháp giết... Chúng tôi đã chỉ thị ngay cho các đảng viên Nam Kỳ ở trong nước cố gắng hết sức mình thu xếp một cuộc họp của trung ương để quyết định mọi việc....Đề nghị cho biết ngay chúng tôi phải làm gì và các đồng chí có thể làm gì giúp họ." (10) Báo cáo này chỉ có thể giúp Hồ Chí Minh trút trách nhiệm cho Đệ Tam Quốc Tế với lập luận không thể làm trái chỉ thị thượng cấp. Nhưng trút tội theo cách này thì khác gì kẻ cầm dao giết người trút tội cho kẻ trả tiền mướn. Tuy vậy, cách trút tội này đã được vận dụng khá nhiều vào hai thập kỷ sau, khi CSVN tiến hành cải cách ruộng đất tại miền Bắc.

**Còn tiếp một kỳ**



**CHÚ THÍCH**

**(01) Đảng CSVN qua những biến động trong phong trào Cộng Sản quốc tế,** Nguyễn Minh Cần. Xin xem chương liên hệ ở phần I.

**(02) Sự phát triển tư tưởng tại Việt Nam,** Trần Văn Giàu, Tập III. Nxb TP HCM 1993.

**(03)-(10) Bác Hồ trên đất nước Lenin,** Hồng Hà. Thanh Niên 2000, tr. 258. Xin xem chương liên hệ.

**(04)-(06) Việt Nam những sự kiện lịch sử,** Dương Trung Quốc, Nxb Giáo Dục, Hà Nội 2001, tr. 192

**(05) Lịch Sử Đảng CSVN (Bài giảng).** Nxb Đại Học Quốc Gia, Hà Nội 1999. tr. 32-36.

**(07)-(08) Hồ Chí Minh tuyển tập,** Tập 2. Sự Thật, Hà Nội 1980, tr.152.

**(09) Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch.** Nxb Văn Học 2001, tr. 88

bớt lương của công nhân đi. Đa số người Việt làm trong công ty Polar Twin Advance là phụ nữ.

Ngày 08-5-2008, cùng với một số lao động người Indonesia, các chị em công nhân Việt Nam kéo nhau đến căng-tin đòi gặp chủ nhân, một người Malaysia gốc Hoa tên Lý Văn Cầu, để hỏi cho ra lẽ. Giám đốc công ty Polar Twin không ra tiếp công nhân mà gọi cảnh sát đến, áp lực một số người trở lại làm việc. Những ai nhất quyết không chịu vào làm mà tiếp tục bãi công thì đã bị cầm đến xưởng ngay ngày hôm sau.

Sau đó, 7 người bị trục xuất về Việt Nam, tám người đứng tên nộp đơn khiếu kiện. Từ Penang, chị Hồng, quê ở Ninh Bình, sang đây năm 2006, thay mặt các chị em gặp

bạn này đi ra rửa bát thuê, người kia đi làm cá hay đi quét nhà, đi chà nhà vệ sinh để lấy tiền đóng gạo về cho chị em ăn chị ạ.

“Bây giờ còn hai mươi tám người bọn em là ở nhà không có việc làm, cứ ngồi ở ký túc không vậy mà công ty chẳng hề đoái hoài. Nhà bọn em ở thì được công ty lo, một ký túc xá dài, ở cùng với người nước ngoài nữa ạ. Nói chung là những gì mà đã hư hỏng, bọn em có xin người ta người ta cũng không hề cung cấp cho bọn em. Như mấy bữa trước đây công ty cắt nước của bọn em mất gần hai ngày trời. Hỏi bảo vệ thì bảo vệ nói là vì bọn em không có tiền nộp nên người ta cắt. Sau khi như vậy thì chúng em đề nghị trên đại sứ quán với lại nhờ các anh các chị nói giúp giùm thì người ta đã cho nước trở lại.”

**Can thiệp từ tổ chức chống buôn người lao động**

Những người giúp đỡ mà chị Hồng đề cập là những người trong tổ chức CAMSA, chữ tắt của Liên minh Bài trừ Nô lệ Mới Ở Á Châu, thành lập hồi tháng Hai năm 2008, gồm bốn tổ chức thành viên gồm Hiệp hội Nhân Quyền Quốc tế ở Đức, Ủy ban Hoa Kỳ Bảo vệ Người Lao động VN, Liên Hội Người Việt Canada, Ủy ban Cứu Người Vượt Biển ở Mỹ. Mục đích của Liên Minh CAMSA là can thiệp và giải cứu cho những người lao động Việt Nam sang nước khác làm việc mà bị lạm dụng, bóc lột và ngược đãi. Hiện CAMSA có một ăn phòng đại thủ đô Kuala Lumpur ở Malaysia, đang giúp đỡ nhóm nữ công nhân Việt trong công ty Polar Twin Advance bị chủ vi phạm hợp đồng.

Chị Hồng cho biết về trợ giúp từ CAMSA: “Sự giúp đỡ của các anh các chị ấy rất là lớn lao. Các anh các chị ấy đã mang gạo đến ký túc, mang mì tôm mang các đến cho bọn em đây ạ. Anh chị giúp đỡ bọn em rất là nhiều.” Ông Vũ Quốc Dụng, thuộc Hiệp Hội Nhân Quyền Quốc tế nằm trong Liên Minh CAMSA, trình bày rõ hơn: “Chúng tôi có hợp tác với Teleganita tức là một tổ chức hàng đầu về việc bảo vệ quyền phụ nữ ở bên Mã Lai. Qua hợp tác với các văn phòng đó, chúng tôi tìm

# CÔNG NHÂN VIỆT NAM ở Malaysia bị ngược đãi vì đòi quyền lợi cho mình !!

.....**Thanh Trúc. RFA. 10-07-2008**.....

Polar Twin Advance là một công ty thành lập năm 1992 ở Penang, Malaysia, chuyên sản xuất chip cho dụng cụ y khoa. Polar Twin Advance nằm dưới quyền chủ quản của công ty mẹ Polar Electro của Phần Lan, với vốn hơn 70% từ chính phủ xứ này, chưa kể có nhiều khách hàng và đầu tư các nước khác.

Từ 2005 đến 2007, Polar Twin Advance nhận 80 công nhân từ Việt Nam qua trung gian của Công ty Nhân Lực Và Thương Mại Intraco ở miền Bắc và Công Ty Sao Thái Dương ở miền Nam. Theo hợp đồng công nhân ký trước khi sang làm việc cho Polar Twin Advance, thì lương căn bản của công nhân Việt Nam là 700 ringgit, tức khoảng 225 đô la một tháng.

**Nữ công nhân bị chủ ngược đãi khi lên tiếng đòi quyền lợi, môi giới bỏ rơi**

Thế nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, Polar Twin Advance đã không giữ đúng cam kết mà còn xén

hoàn cảnh khó khăn, thuật lại với Thanh Trúc: “Hơn hai tháng nay chúng em ở nhà, không có tiền ăn. Mọi thứ bọn em đều hết cả thì là bọn em cứ phải ra ngoài đường xin rau muống, xin đu đủ của những nhà Trung Quốc về ăn qua ngày. Từ khi bọn em nghỉ làm đến giờ, bọn em chả được ăn miếng thịt miếng cá nào cả. Gạo thì khi bọn em nghỉ đây thì cũng có được một chút tiền bọn em dành dụm lại trong người. Thế thì bọn em chia nhau ra, ai có gạo thì chia ra, nấu cơm ăn cùng với nhau như vậy.”

Một điều cần nhớ là những công ty Malaysia khi thuê mướn người Việt thường có lệ thu giữ hộ chiếu của công nhân. Chính vì thế lao động Việt ở Malaysia khó đi ra ngoài vì không có giấy tờ tùy thân: “Khi hết gạo thì bọn em cũng biết là nếu như mình đi ra làm ngoài như vậy mà công an bắt được thì mình sẽ vào tù, nhưng mà vì không có tiền ăn và mọi người khổ cho nên bọn em đã che giấu cho nhau cho:

những cách khác nhau để mà giúp đỡ chứ không đơn thuần về mặt pháp lý tức là có luật sư. Nhiều khi họ cần phải có nhà ở, họ cần được trợ giúp thực phẩm hoặc cần kiện tụng cần làm giấy tờ. Tất cả những công việc đó chúng tôi hợp tác với Teleganita ở Mã Lai.”

### Vận động giới chủ và khiếu kiện lao động

Về mối tương quan giữa công ty Polar Twin Advance với công ty Polar Electro bên Phần Lan, có một yếu tố quan trọng mà Liên Minh CAMSA có thể căn cứ vào để nêu vấn đề vi phạm lao động và đòi bồi thường cho các nữ công nhân Việt Nam trong công ty Polar Twin Advance. Ông Vũ Quốc Dụng giải thích: “Theo sự điều tra của chúng tôi thì có nhiều công ty ngoại quốc có cổ phần trong Polar Twin Advance bên Mã Lai, trong đó có hai công ty của Phần Lan. Công ty Polar Electro nằm ở Phần Lan, mà Phần Lan là một nước tiến bộ rất nhiều về xã hội, đặt tiêu chuẩn nhân quyền cũng như dân thân bảo vệ nhân quyền cho các nước khác rất là cao. Thành ra chúng tôi hy vọng trong những ngày tới thì chính phủ Phần Lan cũng như các công ty có vốn của Phần Lan này sẽ trực tiếp can thiệp vào để giải quyết việc này một cách êm thấm, làm sao bảo vệ cho quyền lợi công nhân mà ở đây là có quyền lợi của công nhân VN cũng như công nhân Nam Dương.”

Dưới mắt tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng, giám đốc Ủy ban Cứu Người Vượt Biển, một trong bốn tổ chức thành viên của CAMSA, trường hợp Polar Twin Advance ở Malaysia phải được hiểu như một hình thức buôn người: “Liên minh CAMSA có ba mũi nhọn trong vấn đề này. Thứ nhất là đã thực hiện và khởi xướng một vụ kiện dân sự qua một văn phòng luật sư ở địa phương. Thứ hai là kêu gọi chính quyền ở VN cũng như ở Malaysia, với sự tiếp ứng của chính phủ Phần Lan và toà đại sứ Hoa Kỳ ở Kuala Lumpur, để áp lực chủ nhân của công ty Polar Twin Advance ông Lý A Cầu lập tức trả lại tất cả các sổ thông hành cho công nhân, đồng

thời giúp cho công nhân ăn ở trong thời gian họ chờ hồi hương.

“Đối với tám công nhân đã tiến hành cuộc khiếu kiện thì cần can thiệp để làm sao những người này được ở lại Malaysia, và toà đại sứ Việt Nam chúng tôi đang yêu cầu họ tài trợ cho những công nhân này để họ ở Malaysia trong thời gian chờ đợi ra toà. Đối với những người đã hồi hương đã bị trục xuất chúng tôi muốn đưa họ sang trở lại Malaysia để họ ra toà khiếu kiện. Và điểm cuối cùng chúng tôi đang thúc đẩy, với sự hợp tác của chính phủ Phần Lan cũng như chính phủ Hoa Kỳ, là kêu gọi chính phủ Việt Nam truy tố những người can dự vào vấn đề buôn người này, và chính phủ Mã Lai cũng vậy.”

Được biết vào ngày 20-5, khi các chị em công nhân của công ty Polar Twin Advance bị chủ nhân rút tên khỏi danh sách đi làm và phải ngồi nhà, thì hai người thuộc công ty môi giới Intraco là ông Lục Văn Lâm và ông Trần Văn Hùng từ Việt Nam qua Penang nói là để giải quyết vụ việc. Chị Hồng cho biết thêm: “Mọi điều người ta nói ra là người ta bảo bọn em làm như thế là sai, phải quay lại công ty để làm việc chứ không được như thế này nữa. Bọn em nói là muốn chúng tôi vào làm việc thì giữa Intraco, Polar Twin cùng chúng tôi phải làm một tờ giấy cam kết trả lương đúng như hợp đồng là bảy trăm ringgit trên một tháng, làm thêm hay không làm thêm đều phải trả như vậy hết. Thì hai ông không làm được điều đó nhưng hứa là sẽ giúp cho bọn em. Thế nhưng mà một thời gian như một tuần, chúng em gọi điện hai ông Hùng và Lâm không hề bắt máy mà còn nhắn tin là cứ vào làm đi, làm một hai tháng để có tiền ăn rồi sau đó lại đình công.”

Về việc ông Lâm và ông Hùng của công ty môi giới Intraco hứa sẽ trở lại ngày 26 tháng Năm, chị cho biết: “Họ không hề trở lại, họ tắt luôn máy nên từ đó bọn em không thể nào liên lạc được với họ nữa.”

### Chị em công nhân còn bơ vơ, khó kiếm sống

Nhằm tìm hiểu về tư thế của chính phủ Phần Lan trong vụ ngược

đãi công nhân tại công ty Polar Twin Advance ở Malaysia, Thanh Trúc được chính ông đại sứ Phần Lan ở Kuala Lumpur là Lauri Korpinen trả lời cho biết: “Hôm nay tôi có buổi họp tại Kuala Lumpur với hai đại diện của công ty Phần Lan. Họ coi tình hình ở Penang là vấn đề nghiêm trọng, bởi nó phản lại quyền con người mà điều đó thì không thể chấp nhận được. Bản thân tôi cũng thấy khó mà chấp nhận. Chúng tôi sẽ họp và nếu cần thiết thì tôi sẽ đích thân đi Penang để xem vụ việc thế nào. Chúng tôi có trách nhiệm trong vụ này.”

Khi được hỏi đâu là giải pháp tốt nhất cho các chị em công nhân ở Penang lúc này, ông Vũ Quốc Dụng của Hiệp hội Nhân Quyền Quốc nói: “Chúng tôi nghĩ cái giải pháp tốt nhất là họ đi về tức là họ có một số tiền bồi thường, thứ nhất là nó đủ để họ trang trải số nợ họ mượn để đóng vào các công ty môi giới. Rồi họ cầm được một số tiền mà nó tương xứng với công sức đã bỏ ra khi đi làm việc ở bên Malaysia. Nếu họ có số vốn thì khi về họ sẽ thanh toán hơn chứ còn ở tại cái môi trường có nhiều điều trái tai gai mắt hay là những sự buồn phiền thì có lẽ họ sống không yên tâm.”

Trong hoàn cảnh gần như là tuyệt vọng mà đột nhiên có người giúp đỡ, chị Hồng thay mặt những chị em đồng cảnh ngộ tâm sự: “Tại vì môi giới giới thiệu là qua bên này làm thì mức lương ổn định vào cao hơn so với bên Việt Nam. Vì thế mà chúng em xin phép gia đình qua bên này một hai ba năm, kiếm số tiền nho nhỏ để sau này bọn em về có thể mở một cái cửa hàng nho nhỏ để mà tự lo cho bản thân mình. Những người môi giới về những làng xã hay là thôn bản truyền đạt những lời ngon ngọt và dụ dỗ bọn em qua bên này như là bán bọn em qua bên này. Nếu biết trước được cuộc sống ở bên này như thế này thì chắc là mọi người sẽ không bao giờ sang các đất nước khác để làm đầu chị ạ.”

<http://www.vietnamreview.com>

